

Quyển. VII - Quyển. VIII

Phật Di Lạc Quờn Nguyên

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị trước khi nghe kinh; Phật Di Lạc Quờn Nguyên là Tâm Kinh của thiên sư và hàng quân tử yêu nước, trước khi nghe kinh này nên ăn chay mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hiệp chất xám của Chín Trời, để dòng thanh quang của Bạch Vân Kỳ Tâm Kinh làm món ăn tinh thần.

Cho Vua làm tròn đầy đạo ái quốc chi dân, cho Thần Tiên trình sáng đạo thần trung làm tròn đầy sự tiết độ sứ, cho thiên sư tha kẻ thù để được tướng phù trợ Quốc Gia, tha thù để đắc đạo ái quốc của người tu đạo.

Bộ Di Lạc Quờn Nguyên Tâm Kinh làm cho quân tử thuận lòng Trời chi ái cho dân, hiền thần mạnh về trung bảo nghĩa cho nước, học sĩ mạnh về trí làm giàu mạnh cho dân, tài nhân mạnh về đạo ái quốc làm tròn chi ái cho nước, cho Vua phục vị lại chơn tình của đạo ái quốc.

Như người quân minh yêu học sĩ, thần minh yêu Quốc Gia, thiên sư yêu nước sanh ra mình. Vì vậy mà ta tha nạn thù cho nhà được lương tài học sĩ, nối chí tu thiên dâng ái vào Quốc Hồn

Việt Nam mà chúng ta tôn thờ gọi là Đấng Tổ Phụ Rồng Tiên.

Nước được sự mạnh đức của hiền thần, nhà được trí tuệ sáng như Chư Thánh, dân được giàu quốc trị sừng như Tiên, Vua quan dân đồng tu thân vì đạo nước hiền như Ông Phật, đạo danh tướng thắng vạn quân, đạo thiền sư tha vạn thù để thành đạo. Đó là món ăn tinh thần hoa sáng, tinh hoa sáng suốt của thần linh mà hàng trí tuệ không thể yếu về chí ái yêu nước.

Tất cả nhìn vào sự chí ái của Thượng Đế Ngài nói.

Thiên sanh nhân hà nhân vô lộc,

Địa sanh thảo hà mộc vô căn.

Một xã hội đến văn minh chỉ có thiếu lòng bác ái của những bậc trị quốc, thiếu lòng từ bi của hàng trọc phú và quý công danh, nếu thiền sư hiền dưng lòng bác ái, Vua hiền sự ái mộ hiền tài thì người giàu biết thiện niệm bố thí lòng nhân, kẻ nghèo thọ ân Trời Phật tu thân tích đức thì Trời nào tận thế giới, thế nhân với đũa con hiếu nghĩa vương tròn đạo đức. “Nhu Quốc Gia tương hưng thiên sanh dị nhân, Quốc Gia tương vong tất sanh yêu nghiệt”.

Nên Bộ Di Lạc Quờn Nguyên sẽ giúp cho nước được chánh văn, thần được chánh trung, tướng được chánh nghĩa, dân trở thành thiên sư dâng ái và dâng tâm lòng bác ái tu nhân. Cho Quốc Gia được hiền thần bác ái cho đạo nước ái tha.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thần Tiên kính lễ dâng hương,
Tể Trời đều phải văn chương đủ đầy,
Xưa nay cái đạo làm Thầy,
Dâng kính trí tuệ đủ đầy tinh thông.

Làm quan sách lược bên trong,
Đều nhờ văn để chỉ thông ý mình,
Làm Thầy diễn nghĩa dăng kinh,
Trong không thấu thị chơn tình cạn sâu.

Làm sâu triết học nối cầu,
Giao tâm ba tác trên đầu thần minh,
Triết văn ý rộng thình thình,
Ngộ ngôn không hiểu chơn tình cạn sâu.

Làm sao cầm nắm cơ màu,
Dò sông dò biển lấy đâu được thuyền,
Văn thanh trong khối Thần Tiên,
Càng cao thể thức tâm truyền với tim.

Rừng nhu phát thức mới ra,
Rừng Tiên phát huệ mới là thông kinh,
Học cho tâm đức quân bình,
Kính Trời để đạo trong mình cao Tiên.

Giáo dân phải lập hiếu trung,
Dạy nhơn phải lập tam cương hàng đầu,
Còn trong cái đạo gia thê,

Tam tòng tứ đức dựa kê thánh văn.

Làm cho dân sáng tinh thần,
Món ăn chơn lý no dần lương tâm,
Vô vi người biết đi tâm,
Vào trong nuôi sống cái tâm vô thường.

Ấy là đạo học thuần dương,
Thần Tiên đấng Phật văn chương vào Trời,
Đem văn kinh dạy loài người,
Thanh tâm nghe được tiếng Trời dạy ta.

Tao phùng văn ngộ tình Cha,
Rộng tình trong khối dăng hoa chín Trời,
Hành văn đoán được thiên thời,
Vô vi vô lậu đi đầu đối nhân.

Nước bình văn chánh văn minh,
Tâm bình kinh lý thông minh để vào,
Luận cho rõ nghĩa thấp cao,
Trong văn tải đạo đi vào vô biên.

Thiền sư học lý tham thiên,
Lời kinh thấu lý tâm thiền mở mang,

Cao Tiên thi lại văn đoài,
Thánh Tiên giảng học cho trong Tâm Kinh.

Có không thiện ác do mình,
Tâm thiên không học khó linh tự lòng,
Lời văn rửa được bể dâu,
Nói con cầu lớn được bầu Hư Vô.
Hay trong vạn lý trường đồ,
Nghiêng mình dâng hiến để vô chánh thiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đẹp lòng Phật Thánh Thần Tiên,
Vui cùng Trời Phật Thánh Hiền dâng hoa,
Trung Thiên những lão đưa đồ,
Lời ca thanh tú trên đò tả vãn.

Ô hô nay sở mai tần,
Hồ Trời về được cái thân mới nhàn,
Ra vào rước khách Tiên Bang,
Chu du Đông Hải biết đàng Nam Kinh.

Hồ Trời tắm khách vô minh,
Rửa bầu Vũ Trụ địa hình bao la,
Lập công bồi đức cái ta,
Trên sông đưa lý người qua thông tình.

Đời nay thệ hải ba sinh,
Đời kia lộn lại nhân tình ghớm ghê!
Rửa đi cho sạch hương thề,
Vào đò lão chớ ngược về Bồng Lai.

Miễn bàn già trẻ gái trai,
Thuyền ta không đáy chớ ai không lòng,
Chở người tròn nghĩa núi sông,
Chở hàng trung dũng một lòng không thay.

Chở hàng uyên bác theo Thầy,
Chở hàng hóa phụng rồng mây tương phùng,
Chở hàng vẹn thủy toàn chung,
Thanh ba thể trí đại hùng thể tâm.

Chở hàng thiên định minh trung,
Đại Thừa Vương pháp luyện thông tánh Trời
Chở hàng văn học cao ngô,
Chánh tâm cao tín, chánh lời cao nhân.

Đi vào trong cõi Thượng Tiên,
Như Thầy Di Lạc ta nghiên ta thương,
Bởi Ông con của Đế Vương,
Không ngời hưởng lạc lại thương loài người.

Năm lần xin tội cho đời,
Phật Tiên rơi lệ đức như đại hùng,
Xả kỷ trên cõi Huyền Khung,
Để người có tội được lòng đỡ nâng.

Xin Trời xá tội cho nhân,
Viết kinh để giáo các tầng vô minh,
Đại Thừa Thượng Học chánh kinh,
Cứu đời lần cuối bôn trình Nam Bang.

Lòng từ ta thấy bầm gan,
Xin người tín dụng ai gan hơn người,
Cúi đầu không nhận chữ sư,
Không tham chữ giáo không từ chữ nhân.

Xứng danh Ông Phật tinh thần,
Từ bi quên cái bản thân con Trời,
Tiên Thiên Tiên Phật chín Trời,

Lái thuyền tới giúp con Trời Đại Bi.

Ta còn nghiêng lễ để quỳ,
Cảm ân Trời lớn sanh Ông là Thầy,
Đưa đò ta lại quy Tây,
Học kinh Linh Khứu do thần dạy cho.

Mỗi ngày đưa khách qua đò,
Nhớ Thầy Di Lạc bụng to cứu mình,
Biết bao khoa học tâm linh,
Dạy ra để cứu tim mình kỳ ba.

Theo Thầy tức thị theo Cha,
Tức nhiên theo Phật, tức là một tông,
Thánh tâm lại chứa Phật lòng,
Cha là Trời lớn Thầy trong Phật Thầy.

Như Lai Tổ Phật đời nay,
Chính là truyền đạo cho Thầy di nhân,
Cha Trời Tổ Phật Kim Thân,
Còn đâu tìm gốc đài lân với người.

Ta yêu con Ông Phật con Trời,
Quên thân tình khuyệt vào đời cứu nhân,

Ta yêu Ông chánh tinh thần,
Không màng lợi lộc không cần chùa to.

Dạy đời tận diệt phải lo,
Thoát ra cho khỏi rồi lo tu trì,
Quên mình để dạy người đi,
Quên mình để dạy đạo tùy nhân duyên.

Còn ta bốn phận đưa thuyền,
Ai đi ta rước về Tiên nhẹ nhàng,
Râu dài ta vượt tâm an,
Chờ Thầy độ khách chở hàng do ta.

Ngồi câu chờ khách qua đò,
Tám ngàn thuyền Pháp Di Đà vào đây,
Chờ hàng thiên định theo Thầy,
Quy y theo Phật dựng xây thái bình.

Chở hành Khoa Học Tân Kinh,
Chở hàng tu luyện chính kinh của Thầy,
Chở người thiên định vui mây,
Chở người tánh Phật theo Thầy trùng hưng.

Chở hàng tận tín toàn chung,

Làm tròn nghĩa vụ chánh hưng Đạo Trời,
Tiên phong hành đạo quên lời,
Di nơn hàm thụ Đạo Trời kỳ ba.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Sửa mình tu đạo tại gia,
Sửa lòng tu tịnh thì ta chớ liền,
Chở hàng đắc pháp Tiên Thiên,
Chở con Thượng Đế, chớ hiền phò trung.

Nghĩa nhân bốn phận làm tròn,
Thuyền ta rước hạng tận trung với Thầy,
Được rồi Tiên cảnh vào đây,
Thư vãn vịnh phú chớ đầy thuyền ta.

Thi nhân cho chính tình nhà,
Còn trường thi đạo tự ta tâm thiên,
Đình hồ hiệp Hội Thần Tiên,
Tiên dò lại rước, Tiên hò hát Tiên.

Vào đò nhạt gánh tình duyên,

Nhật dần thể thái tâm thiền rước đưa,
Vào thiền phước lớn có thừa,
Phước dư có đủ ta đưa về Trời.

Thả buồm vào cửa Tiên ngôi,
Chèo đò rước khác vì đời mà nhân,
Cá kêu các bậc tinh thần,
Vào thuyền đắc chân nhân thượng kỳ.

Nâng bầu ta rót tường ly,
Chúc cho khách đạo tam kỳ đắc thông,
Tới đây ra mắt Trời trong,
Để tu thấu hiểu lỗi lòng Cha sanh.

Để ta thi đạo được thành,
Để ta thấu rõ cao sanh ý Trời,
Văn ngôn để đó kính lời,
Dùng văn kính đạo dùng lời kính an.

Dụng nhân thành ý bạc bàn,
Con trong tròn nghĩa cao sang vô cùng,
Đạo Trời mực thước thủy chung,
Sanh ra đại trí phải thông văn Trời.

Nước thành văn sĩ cao ngôi
Gia thành hiếu thuận do lời văn an,
Chánh tâm khai huệ cao sang,
Còn hàng thành ý Niết Bàn của dân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thế thiên văn trái lòng nhân,
Còn hàng hành đạo phải nhân để thành,
Tiếng chuông gõ đúng ngân thanh,
Còn người đập đại tanh bành cái chuông.

Bởi vì không học đúng khuôn,
Làm ra sai tuồng chê chấp bá gia,
Học văn thành ý thật thà,
Ở Trời thành ý mới là danh nhân.

Dâng tim người học chánh thần,
Vào Trời thông lực thượng căn của Trời,
Chơn tu khác với tu chơi,
Gia tu tề chỉnh là người hữu trung.

Tự lòng thay đổi cái nhân,
Để cho đèn sáng hằng đêm châm dầu,
Sửa lòng bình đẳng với người,
Sửa tâm ngay chính với lòng đạo linh.

Thông văn hiếu thuận sửa mình,
Thông kinh chánh thuận thần minh cùng Trời
Di nhưn học nói thiện lời,
Tâm thiên định giáo lại lời chánh kinh.

Tỏ thông thiên giải kỳ hình,
Vô Vi Huyền Tẩn thần kinh của Trời,
Trung dung để hiểu thiên thời,
Tìm ra ý đạo của Trời dựng thiên.

Nhẹ lòng trong các phàm duyên,
Để qua đường đạo để thiên cho thông,
Việc gì cũng phải gia công,
Thiên cơ có học mới thông đạo nhà.

Còn mình muốn được tinh hoa,
Có trồng mới đắc ta là ai đây,
Khi sanh ta đã xa Thầy,
Lớn lên xa Phật thày lay tánh phàm.

Bây giờ Kim Đỉnh Chỉ Nam,
Bây giờ thiên tính bạc bàn chỉ trắng,
Nhìn trong trăng đó là tranh,
Thiên liêng trong đó lại nằm trong ta.

Tới khi kiến tánh mở ra,
Trong trăng thấy cảnh gọi là hồi quang,
Hiện ra ngàn kiếp chàng nàng,
Nào là đào kép vai tuồng gớm ghê!

Kiếp thành, kiếp chợ, kiếp quê,
Kiếp tu Bồ Đề, kiếp lại tu Tiên,
Kiếp chồng kiếp vợ kiếp duyên,
Kiếp này đòi nợ, kiếp liền trả vay.

Đời này tứ kiếp sau Thầy,
Minh Sư kiếp trước kiếp này vô minh,
Nhìn trăng hiện kiếp trong mình,
Lúc thừa lúc thiếu lúc minh lúc mờ.

Đến khi y lộn với tờ,
Thần Tiên không thoát lại mơ mộng tình,
Vô minh sanh xuất vô minh,

Từ xưa mắt đạo trói mình vào nhân.

Ở trong ngàn kiếp hiển thần,
Ai thừa để đáp ai nhân thiếu đòi,
Nhìn đời như thể con thoi,
Thieu quang vay trả hỏi đời tình tang.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Phiền trong tư dục ngập tràn,
Nã trong oán kiếp bẽ bàng diễn ra,
Kiếp thần không chánh làm ma,
Kiếp tu không huệ làm ra luân hồi.

Thả thuyền giác ngộ nổi trôi,
Theo ghềnh ghềnh sợ, theo Trời Trời chê,
Bởi vì oán khí nặng nề,
Bởi vì yêu hận bộn bề nhớ nhung.

Vô minh yêu đến chỗ khùng,
Bất linh yêu tới chỗ tung vĩa hồn,
Làm cho hư Máy Càn Khôn,

Làm cho ái hận chôn hồn vào đây.

Chữ tình không hận mới hay,
Lòng kia hiển ái đạo này thặng hoa,
Trả vay nhiều cuộc hẹn hò,
Ngu bi mới bị xa lò Như Lai.

Đại yêu trên đạo gái trai,
Đại tình trên đạo thiên tài người ta,
Học rồi hết lớp yêu ma,
Mới qua đại giác yêu là chí nhân.

Tình ta tình nước tình dân,
Bao người yêu lớn xả thân vì đời,
Bảo an cho nước yên ngôi,
Cho gia yên quốc cho người yên gia.

Quên tình nhỏ bé của ta,
Ban tình yêu quốc quên mà cái thân,
Ở trong tuyết bão gió thân,
Xả tình trải nghĩa cho thân nước còn.

Quên đi cái ái còn con,
Quên đi cái trí tình son mặt nòng,

Đại yêu bảo vệ non sông,
Vì dân nhận trị, vì lòng vị tha.

Vì đời sách lược ban ra,
Cho tình ta được lập ra chơn tình,
Cao hơn thề thốt ba sinh,
Thần giao cách cảm thiên tình chí nhân.

Bao nhiêu danh sĩ võ văn,
Bao nhiêu nhân chí tinh thần để yêu,
Quên mình đóng góp tình siêu,
Quên nhà đóng góp biển yêu đại nhà.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Xưa nay Tổ Phụ Hoàng Gia,
Ai không chơn bảo đời ta mới toàn,
Khởi tình đại thể nước non,
Khởi tình vĩ đại vẫn còn chờ ta.

Bàn tay tạo dựng tình nhà,
Biển yêu dâng ái mới là tận yêu,

Chơn tu thấu hiểu tình nhà,
Ngồi trong lá ủ bước ra giúp đời.

Trước là tạo đức về ngôi,
Sau là thực hiện Đạo Trời kỳ ba,
Nghiêng mình để đạo tề gia,
Để nhân hành nghĩa đạo nhà cao sang.

Tha thù oán khí sẽ tan,
Vị tha cùng Phật chánh an cho đời,
Cùng nhau thi cái mệnh Trời,
Nhường lời để đắc thiên thời trong ta.

Nước trồng lại khối tình Cha,
Nhà trồng tình Phật đại gia mới thành,
Em nghiêng mình để em thanh,
Anh nghiêng mình để chánh hành độ nhơn.

Thủy đầy pháp rửa lòng chơn,
Nước hòa khí thuận giải cơn nạn sâu,
Đẹp xong thời cuộc bể dâu,
Lập ra Thánh Đức bắc cầu Tân Dân.

Học thêm cái đạo minh thần,

Đề thông tình lớn giữ trần giáo khuyên,
Trước sau huynh đệ tuyền hiền,
Vì nhân ta phải đóng thuyền kinh bang.

Nhận ân Trời cỡi Ba Ngàn,
Lập ra văn hiến cao sang hơn người,
Đề cho giàu mạnh khắp nơi,
Đề cho dân trí vào ngôi Tiên Thần.

Được hiền được đạo tu thân,
Được thời thiên tạo góp phần tinh hoa,
Nhẹ nhàng cho lão lái đò,
Cạn sâu đã rõ không lo khổ nghèo.

Lên thuyền dăng trí biết chèo,
Lên cầu dăng trí biết gieo nhủ cầu,
Thánh Nhân xưa cũng ngồi câu,
Cầu hàng quân tử đi cầu hiền nhân.

Lập ra cái đức là thần,
Làm cho trọng phụ vì dân hiến tình,
Cao sang có đủ thần minh,
Hậu Tiên có đủ thiên tình thủy chung.

Chữ nhân đại trí biết dùng,
Người nhân đại trị biết trung để phò,
Dâng tài nhân để dân nhu,
Rừng vàng biển bạc trùng tu khó gì?

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Có câu Thiên Tử minh tri,
Thiên cơ hiểu thánh đạo tùy an bang,
Đổi nhân như đạo giữ vàng,
Vật gì quý giá thì cao thể tình.

Người nhân có đạo trên mình,
Có tài phò bá có tình rộng suy,
Hiển tình đường lớn để đi,
Đồng sanh vì đạo đồng thi vì đời.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Dâng tâm cho đúng con Trời,

Phò Trời để thuận thiên thời kỳ ba,
Cúi đầu chờ lệnh của Cha,
Lập cho dân hiến hiếu hòa lòng nhân.

Được vậy là đạo chân nhân,
Là hàng trung nghĩa hiến dâng đại tình,
Thanh văn Hạc hóa Tiên hình,
Thánh văn Phụng vũ trong tình Tiên Gia.

Dâng thơm thần hiến lân nhà,
Rồng cù tao nhã cho ra thể hình,
Người nghe giả thoát nhẹ mình,
Còn hàng giác ngộ Thánh Kinh tẩy trần.

Mới hay cái đạo tu thân,
Là tròn sứ mạng thì thân được về,
Suối Tiên non nước dựa kê,
Thần Tiên tao nhã để Liên Phật Đài.

Thật là Phụng vũ hòa mây,
Thật là Hạc múa giao tài thể Tiên,
Không tranh dân ấy cao thiên,
Không danh dân ấy Thánh Hiền được ta.

Dâng ngôn lớn mạnh Quốc Gia,
Trong Trời hiệp được tinh ba của Trời,
Có câu tế thế vì đời,
Đời Nghiêu Đát Thuấn của Trời mở ra.

Đi tìm bí mật tinh ba,
Đi tìm sự sống trong ta và Trời,
Trường sanh chi đạo là ngôi,
Nhân sanh chi đức do người hiền văn.

Cao văn tỏ sáng tinh thần,
Còn cao cách sống được lòng Quốc Gia,
Trả văn cho Tổ Tiên Nhà,
Ấy là tròn đạo Quốc Gia với mình.

Làm tròn thiên lý cao minh,
Tự nhiên mở cửa vô hình trong ta,
Ân tình giảng giải đạo nhà,
Linh Hồn Tổ Quốc hiển ra đón chào.

Hồn vui dâng chính hồng đào,
Thần Tiên hồn nước rượu chào thanh tâm,
Ta chào các vị tri âm,
Bao ngàn năm lại được tầm nhau ra.

Quang Trung, Nguyễn Huệ, Lê Gia,
Lý Trần Đình Bộ chào ta lại chào,
Quốc Hồn tụ hội hoàng bào,
Nghiêng mình đón Phật đi vào nước Nam.
Kính Thầy mở khoá kinh văn,
Kính Thầy mở khối tinh thần nhà Nam.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính Thầy đốt lại Ngũ Đăng,
Mở mang bát đạo cho dân được về,
Thất Sơn mở huyết Lê Hườn,
Nam non mở Ngũ Hành Sơn vô hình.

Thất Sơn mở các huyết linh,
Chờ ngày bát mạch thông kinh đạo về,
Phú Quốc duyên tịch Bồ Đề,
Thầy khai vô tướng họ về mới yên.

Long Hải mở Ngũ Đài Tiên,
Bạch vân động đó thọ truyền Pháp Hoa,

Bảy hai huyết địa âm phò,
Nhờ Thầy điểm hóa còn chờ cơ thiên.

Ba sáu cái huyết Tiên Thiên,
Nhờ Thầy truyền thụ khí Tiên chín Trời,
Chờ ngày Thái Cực đấng ngôi,
Là ngày thay đổi nước Trời Nam Bang.

Theo cơ thiên tạo Thầy bàn,
Nước mình họ yếm cơ quan lâu đời,
Địa Tiên trước đó cãi Trời,
Sợ mình xuất hiện Đạo Trời kỳ ba.

Hai ngàn năm trước nhìn ra,
Lấn trên ép dưới yếm mà huyết thiên,
Ba sáu huyết dương linh thiêng,
Họ dùng phép quỷ tam kim ém ta.

Còn bảy hai huyết Địa Hoa,
Họ dùng xác đạo đậy lò Càn Khôn,
Không cho ta nước sinh tồn,
Thiên văn địa lợi nhốt chôn nhân tài.

Bị vầy nước chịu nạn tai,

Nhân tâm tán loạn nhân tài bất trung,
Học cao động địa khùng khùng,
Tài hoa thất tiết không dùng vào đâu.

Xác vẫn luôn bủa thần sâu,
Làm cho chiến chiến năm châu bất hòa,
Che tâm của bậc tài hoa,
Làm cho chính đạo sanh tà tú tinh.

Làm cho phiến loạn nhân tình,
Làm cho trí loạn gia đình đả nhân,
Thiên văn mây sát Thánh Nhân,
Địa vân mây yểm các tầng Huyệt Thiên.

Làm cho Thần Tướng đảo điên,
Làm cho xác đạo triền miên hại người,
Còn hàng tu lại manh sư,
Giáo sanh giáo sát còn cười đạo banh.
Vô vi các vị thấy rành,
Tài thần không đủ giải thanh gia mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Ta phò Tả Hữu Long Thanh,
Huỳnh Long Ròng nước đóng gông đủ điều,
Các ngôi tả hữu tám triều,
Kinh kỳ bị yểm chờ liều thuốc Tiên.

Các ông sao lữ ngôi im,
Không ra phò đạo chơn truyền khai cơ,
Các Ròng lớn nhỏ đang chờ,
Các Lân lớn nhỏ đang mơ thoát nà.

Các Cù Rùa Phượng Hạc Tiên,
Cũng nhờ chìa khóa mở thiên nó ra,
Các Cung Địa Lợi của ta,
Hình như nó phá cửa nhà trống không.

Ngư Kinh cũng khóa vào trong,
Danh tài nó phá cho không danh tài,
Thần sâu quỷ khốc ai hay,
Con người bẻ huyết năm ngay tả diên.

Còn bàn Tiên Huyết Hậu Tiên,
Huyết kia bị yểm Thần Tiên lánh mình,
Tiên Thiên là huyết Đế Kinh,

Hậu Thiên là huyết người sinh nhân tài.

Cao Biền dùng phép Địa Tiên,
Dùng điều bay liệng vào miền Nam ta,
Ngàn năm hơn cửa huyết nhà,
Làm cho quốc mạnh kiệt mà không hưng.

Làm hàng tài trí bất trung,
Tài hoa thất nghĩa dân tưng ngoại bang,
Còn hàng đạo đức tình tang,
Tu cao huyết sát chẳng an đạo nhà.

Rồi đem cái ngoại vào ta,
Để thần trung nghĩa bảo gia không thành,
Hết đường bán lợi mua danh,
Cùng nhau giành cái ngoại tranh nội tề.

Được rồi đầy đủ sự chê,
Thất thù thù hận bộn bề oán than,
Ai hay mạch nước Khôn Càn,
Quốc Hồn lâm nạn cả ngàn năm dư.

Rồng Tiên bị ém năm chừ,
Như người bị bệnh khóc cười hỏi ai,

Thiên Văn cao lý mấy ai,
Sao không thấy mượn Thần Oai giúp mình.
Còn hàng địa lý di tinh,
Sao không thấu hiểm thâm tình nước non.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Chẳng qua là đám thợ sơn,
Tô màu phết chỉ chánh nhưn chỗ nào,
Còn bàn địa lý tôi cao,
Nhìn nhìn vô biết chỗ nghèo giàu thịnh suy.

Thừa ông địa lý đại sư,
Lấy gì mở huyết thiên tư cho nhà,
Quốc Hồn bệnh lớn nhà ta,
Tài Thần không giúp Quốc Gia trị vì.

Bán danh trong cái đài thi,
Quốc ta bị yếm ông thì về đâu?
Thiên Văn nhìn thấy Sao Trời,
Một trăm tám huyết hiện thời trên không.

Mắt gì nhìn chẳng cho thông,
Dân gì sau trước chưa thông Đạo Trời,
Một trăm lẻ tám Vì Sao,
Nam Quang Huyệ²t Chóp như gào thét la.

Coi sao không hiểu nghĩa mà,
Nhìn trăng sao chẳng thấy ra Đại Hồn,
Như vậy là đạo tài khôn,
Nói theo sách vở để² như sợ mình.

Tà tinh cũng đạo tà tinh,
Buôn danh bán tước để² mình giàu sang,
Có ai phát huệ tâm quang,
Nhủ lòng vì nghĩa chỉnh trang đạo nhà.

Thấy vậy giọt lệ tuôn sa,
Lê dân đồ thán² đúng là tha hương,
Còn trong các Huyệ²t Chí Cương,
Lên mây nó lại bị thương mờ mờ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Ai người học đạo Bình Thơ,
Nhìn ra bàn cờ phong thủy Quốc Gia,
Mới hay cương huyệt Tam Hoa,
Ngươn thần tụ đỉnh chính là Thiên Cương.

Diệt ta phù chánh đường vương,
Quân thần tá sứ triều cương huyệt châu,
Bảy huyệt Bắc Đẩu gồm râu,
Hương dương thần khí trên đầu Quốc Gia.

Năm Hành Năm Huyệt Ngũ Hoa,
Phát ra ngũ khí hiệp là triều nguyên,
Rồi ba mươi sáu Tiên Thiên,
Huyệt sanh ra đạo văn chương nước nhà.

Huyệt sanh sách lược tề gia,
Huyệt sanh Thiên Tử tim ba của Trời,
Còn trong Địa Lợi các ngôi,
Tài hoa chí lực phục hồi chơn nhơn.

Huyệt sanh ra các nguyên thần,
Nguyên thần hộ pháp quốc dân thái bình,
Địa Lợi trong các huyệt linh,
Ngàn năm bế tắc dân mình ra sao.

Bởi Trời nhìn đó phân đây,
Nước tao mảy ém theo Thầy phân thân,
Chuyển dân đi khắp ngoại bang,
Tự do ăn học cao sang như người.

Tự nhiên học đến danh sư,
Tài hoa học được xứ người văn minh,
Lớn lên bảng hồ đề tên,
Cái tài pháp lực trưởng nên xứ người.

Tới cơ đất sập Thầy cười!
Di Lạc phá huyết trên Trời hóa kinh,
Mở ra sấm nổ thình thình,
Long Trời nổ đất hóa hình Rồng Thiên.

Các huyết nho nhỏ mờ liền,
Làm cho thổ khí sông thiên ra ngoài,
Đến đây đất nổ biển bồi,
Biển dâng lục thể Chúa tôi về nhà.

Trở về cái đạo tề gia,
Huỳnh Long mở mạch Quốc Gia mạnh giàu,
Thiên Cương chiếu tới Nam Tào,

Các ngôi Bắc Đẩu chiếu thần để quy.

Hiện ra ba sáu thiên y,
Chỉnh trang hồn nước thực thi chính thần,
Bốn phương lập quốc tu thân,
Cảm ơn Thượng Đế giúp thần Nam Bang.

Phật Tiên trên cõi Thiên Đàng,
Xuống dăng đại thể kỳ quan cho đời,
Lập ra thiên lý Đạo Trời,
Lập ra đất Phật lập ngôi thái bình.

Trời Nghiêu Đất Thuần thanh tịnh,
Thượng Ngươn lập lại thái bình âu ca,
Bốn phương tám hướng đạo nhà,
Phật nhân mở cửa dân ta trở về.

Nước Trời là nước Bồ Đề,
Di nhưn thánh thiện dựa kê Nam Bang,
Được dân giàu mạnh dân an,
Được tôi trung nghĩa chỉnh trang đạo nhà.

Có câu bình thủy dăng hoa,
Nâng ly rượu ẩm kính Cha trên Trời,

Cảm ơn Trời lớn khôi khôi,
Khai thiên lập địa phục hồi huyền năng.
Chín châu thành chín Tiểu Bang,
Cùng mười tám nước sống an thái bình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đất kia mở huyết thông linh,
Thâu nguồn chất xám tà tinh của Trời,
Ban nguồn linh khí chánh ngôi,
Làm cho khí thuận cùng Trời cảm giao.

Huyền cơ Tinh Tú đưa vào,
Làm thông mạch đất đổi trao Thánh Thần,
Mưa tùy theo khí hóa vắn,
Khí tuy theo tiết chánh thần phát minh.

Bốn phương sắp lại Ngũ Hành,
Thế gian dưng địa Trời thanh tao phùng,
Bồng Lai lập cõi vô cùng,
Ôi xinh lịch cảnh thủy chung đủ đầy.

Pháp văn thường đổi sắc mây,
Gió hòa mây thuận thảng ngày tương sanh,
Làm cho thảo mộc được lành,
Nhân gian như thể thiên thanh chín Trời.

Thật thanh khí dịu lòng người,
Như Tiên giữa thế ban lời phú thi,
Thanh Long bị sát đường đi,
Làm cho dân chiến tư nghi trống không.

Thiên Văn huyết bết trống không,
Làm cho danh sĩ trần hồng đấu tranh,
Còn gia nội chiến gia banh,
Sanh ra cù hận không thanh đạo nhà.

Chín con sông lớn mở,
Cộng theo Long Sát không hòa khí Tiên,
Áp vào Bạch Hồ Thanh Truyền,
Long tranh hồ sát sao yên để thành.

Lực cười địa lý không thanh,
Quốc Gia bị họa chiến tranh tơ bời,
Còn nhìn cái núi cái đồi,
Tà non sát núi nổi trôi vô ngần.

Nên bao tướng soái trong trần,
Bị phần Địa Sát cái nhân không tròn,
Tội cho hàng có lòng son,
Muôn an đại mệnh núi non không phò.

Biết bao tài tử danh nho,
Tại phần huyết yểm không cho phú cường,
Vào trong thế giới vô thường,
Mấy ai tìm đặng con đường để khai.

Linh Quy huyền võ đa tài,
Muôn an cho nước chân tay yểm rồi!
Nằm đừ ra đó than Trời!
Còn huyết Chu Tước giúp người tướng quân.
Ngờ đâu nó cũng gian truân,
Cánh kia huyết yểm khó phần luyện bay.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Cúi đầu chờ Đạo Phật Thầy,
Nhờ Quân Tiên Hội kỳ nay cứu Thần,

Địa Tiên trên Bả̃ng Long Vân,
Đều quỳ xin đượ̃c cứu Thần nước Nam.

Vô Vi ai biết đẽ̃ làm,
Giải cho thần thoát rời bàn việc Tiên,
Động lòng Phật Đạo Nam miền,
Lên đò̃i lên núi ra miền đảo khơi.

Dung dung lệ nhỏ cho đò̃i,
Thần kia bị bẽ̃ các ngôi Thánh Hiền,
Tại sao Hồn Quốc chẳng thiêng,
Tại vì một khối Thần Tiên ở tù.

Ngàn năm dư có trong đò̃i,
Nghịch vãn nghịch võ̃ nghịch Trời là đây,
Ta cùng Hồn Quốc tỏ bày,
Ta trung mạch nước nước đây không Thần.

Cho nên hồ̃ chiến long phân,
Huyền linh ngã̃ đở̃ lòng nhân phân tình,
Cho nên lật ngược đảo khuynh,
Làm cho thế̃ sự quên tình Quốc Gia.

Sát Long chín cửa mở ra,

Hoành Sơn sát khí Hoàng Gia không thành,
Làm cho phong vũ đấu tranh,
Nay lụt mai bão không thành việc chi!

Còn trong thế biến điền vi,
Những hàng cao học bỏ đi không về,
Lòng trong còn giữ hương thề,
Vào Nam sát khí nên tề tái lòng.

Bỏ đi thì nhớ Tổ Tông,
Còn về khí sát nổi lòng quặn đau,
Thấy đời nó ngược làm sao,
Trách nhau lầm lẫn càng đau thể tình.

Làm người ai trọng ai khinh,
Nhìn kia huyết yểm tội tình Quốc Gia,
Thấy vậy lòng phải vị tha,
Ai đem con tạo hại ta dư ngàn.

Không nên thấy oán mà than,
Cái hàng trí tuệ biết bàn cao minh,
Tìm phương giải thoát thân mình,
Hiệp quần đạo đức sức mình mở ra.

Cứu Thần là cứu Quốc Gia,
Ngàn năm khảo đảo nhìn qua đủ rồi!
Mở đền không để đền trôi,
Còn đi mở mạch phục hồi Thần Tiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Giao cơ mới biết cơ thiên,
Còn hàng phát huệ phải thiên lý hành,
Phải ra lập Hội Quần Tiên,
Đem tài tu đạo giúp yên nước nhà.

Trước là mở ém Thần ta,
Sau là tu bổ tình nhà văn minh,
Thứ tha cô gái bán tình,
Vì tiền quên trọng nghĩa tình Quốc Gia.

Phật thành đi độ tâm ma,
Làm cho thần hóa đạo ta mới thành,
Vị tha để nước ta thanh,
Để Thần ta thoát đấu tranh vô nghi.

Thiên Thần huyết mở chánh thi,
Địa Thần huyết mở hộ thần nước Nam,
Vô vi thể Hội Tiên Thần,
Làm cho Tổ Quốc thoát thân luân hồi.

Trở về an định cơ Trời,
Phò trung chí nghĩa để đời quang minh,
Quốc Hồn sống lại thái bình,
Làm cho trí tuệ ôn tồn dựng xây.

Cúi đầu tạ lỗi với Thầy,
Từ đây sanh hóa Rồng Mây hộ phò,
Từ đây học Thầy cho,
Từ đây quy đạo đưa đò vô vi.

Thiên khai huỳnh đạo thiên vi,
Địa khai Địa Lợi cứu thì dân ta,
Xuân Thu thiên hạ sanh ra,
Làm cho hoàn vũ tương hòa Hoàng Thiên.

Khí linh cảm thảo mộc hiền,
Thao dưng dược tánh linh thiêng vào người,
Mới hay cơ ngẫu Đất Trời,
Quốc Gia đều có thiên thời tề gia.

Thiên cơ nghiệm đó mà ra,
Thần Thơ nghiệm đó mới là trí linh,
Ở trong huyền võ Trời sanh,
Những hàng cao đạo tâm thanh rõ ràng.

Thiên Văn vào đó bạc bàn,
Thạnh suy đều có chỉ đàng rộng sâu,
Còn hàng phát huệ về châu,
Thiên Thơ tỏ sáng trên đầu chơn tu.
Biết cơ phát huệ thiên phù,
Tâm cơ là sự trùng tu lại mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Rửa cho hồn nước thiên thanh,
Làm cho mạch trí lưu hành chí nhân,
Làm cho giác ngộ kỳ nhân,
Làm cho quân tử tinh thần văn minh.

Biển sâu mở đáy huyết lên,
Mạch thiên lên núi bình bình chảy ra,

Khai sơn lập địa gọi là,
Dựng xong phong thủy Quốc Gia phú cường.

Mở ra ba sáu Thiên Cương,
Đất linh vô địch thuần dương nhẹ nhàng,
Huyệt thâm Tinh Tú Linh Quang,
Vào trong lòng đất Ngũ Quang sáng bừng.

Ngũ Hành đạo đến biết dâng,
Phát ra Ngũ Giác tiếp thần điềm thanh,
Kim trời lên để hiển dăng,
Vàng trời trên đất góp phần khí linh.

Mộc hòa theo khí mộc sanh,
Năm ngàn thứ giống Tiên thành trồng lên,
Thủy hòa với tiết thanh êm,
Tự thay phong thủy như trên cõi Trời.

Nước linh cứu được bệnh người,
Còn thay đổi lớp con người Hậu Thiên,
Hỏa kia theo Đạo Thượng Thiên,
Phát ra pháp lực cho Tiên đạt thành.

Mỗi phần luyện lại Kim Thân,

Tự nhiên đắ đạo trong trần thành Tiên,
Còn trong thổ đức sanh kim,
Đất kia rửa sạch cỏ hoang trong đời.

Dâng lên đất sạch ngời ngời,
Làm cho hoàng thổ của Trời sanh ra,
Vững yên thể khí tề gia,
Càng sanh địa lợi người ta sang giàu.

Quá giàu dân quốc đua nhau,
Tu cho đắ đạo ra vào Trời Thiên,
Thiên Tiên Thiên Địa tịnh yên,
Người vào Tiên cảnh hội thiên chánh tu.

Đi trên thể giới tu tù,
Đi trên trí giác của người thông minh,
Tới đây thiên thể hòa bình,
Tự do Huyền Tấn cơ hình vô vi.

Bảy hai địa sát thượng kỳ,
Huỳnh Long mở huyết tẩy đi xác thân,
Làm cho các huyết chân nhân,
Khai sanh khí hạo chuyên Thần thành Tiên.

Huỳnh Long mở mạch Sơn Xuyên,
Bảy hai mạch địa Long Tuyền mở ra,
Trên non khai trổ quỳnh hoa,
Núi cao mở suối để hòa Thiên Tiên.

Cá cười gặp đại chơn truyền,
Nhìn trăng cá hiển Rồng Thiên dưỡng thần,
Chim ca Phụng múa chí nhân,
Tài hoa trổ được tinh thần Tiên Gia.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhìn xem phong thủy diệu hòa,
Hồ châu Long phục người ta thanh nhàn,
Địa linh khí nhẹ phát quang,
Còn trong nhân kiệt cao sang tinh thần.

Tới đây Rồng Phụng Long Lân,
Hát ca tinh khuyết giao tầng thần thông,
Thần Thơ học để lập lòng,
Binh Thơ học để biết trong hiểu ngoài.

Trí tri minh đức để coi,
Bản lai diện mục giống nòi nhà Nam,
Thiên cơ dĩ định Niết Bàn,
Hậu Thiên thế giới bình an trở về.

Nam thanh học đạo không chê,
Đi vào chơn lý Bồ Đề tự hoa,
Nữ tu thanh khiết không mê,
Mùi trầm thay đổi hương thề nội tâm.

Như Tiên ai cũng muốn tầm,
Còn trong như ngọc ngàn năm ngọc thành,
Theo nhân hoa trở tâm thanh,
Gieo nhân khai trở tâm làm am bang.

Trí cao thuần nhất không bàn,
Làm tròn trách nhiệm vô vàn đẹp xinh,
Cái nhân biết hiến dâng tình,
Đức tin biết đặt cái nhìn dài lâu.

Quên đi sông lớn không cầu,
Qua cơn thác loạn khổ sâu không mang,
Như người vào cõi Thiên Đàng,
Không mang đồ gốm đi đàng nặng vai.

Bỏ đi gánh nặng trần ai,
Mới là giải thoát Tuyền Đài có không,
Chữ tu là bỏ cái lòng,
Cái gì trần trọc bỏ xong nhẹ nhàng.

Làm cho tâm tịnh trí an
Tự nhiên phát huệ đàng hoàng hơn xưa,
Tự nhiên thấu hiểu Đại Thừa,
Tự nhiên thông suốt thiên cơ cửa Trời.

Phải chăng thuyền nhẹ ra khơi,
Gặp lúc sóng nhồi nhẹ lướt tự nhiên,
Lại không có sợ chìm thuyền,
Nhẹ nhàng tâm thức ngộ liền tánh linh.

Đất Trời rộng tự thanh thinh,
Mà mình tỏ ngộ phương trình Tiên Thiên,
Lái đi không sợ nghịch duyên,
Vào không ra có cơ huyền dạy cơ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Cho dù thiên thể Thần Thơ,
Tự nhiên liễu ngộ theo cơ vận hành,
Huệ đâu huệ đó tu thanh,
Cái Tiên mình hành tâm lý chỉ tâm.

Càng đi vào cõi huyền thanh,
Càng cao thiên chức không tranh với đời,
Bởi vì được đạo ở Trời,
Bởi vì được cái thiên thời kỳ quan.

Vàng kho không đổi tâm đặng,
Ngọc kho không đổi ánh trắng vô hình,
Đó là được đạo cao minh,
Bảo an thể đạo thiên tình trong ta.

Để cho sức đạo dạy ra,
Tự nhiên hàm thụ Tam Hoa của Trời,
Tịnh thiên tôi lại tâm tôi,
Được rồi tâm đạo của Trời khai ân.

Được rồi tâm ngọc chí nhân,
Nửa phần là ngọc, nửa thân là người,
Ngọc là sức học không người,

Người là sự học của đời dị nhân.

Ngọc đòi ngọc tưởng ta nhân,
Nhân rồi lại tưởng Tiên Thần ngọc ta,
Trau đòi ba thể tinh hoa,
Phật đâu ngọc đó ta hòa là chơn.

Trong Trời ngọc được chí nhơn,
Còn người ngậm ngọc thì chơn BỒ ĐỀ,
Trau đòi trí tuệ ngọc về,
Còn trọng ngọc hiển BỒ ĐỀ Phật Gia.

Đạo đâu đạo ở trong nhà,
Phật cùng với Ngọc tề gia gia tề,
Trăng thanh khai trí BỒ ĐỀ,
Chỉ trắng trắng hiển tình quê hương hồn.

Chỉ trắng trắng chỉ Càn Khôn,
Vạn năng thay đổi cửa Khôn thành Càn,
Cửa Trời mở cửa Tam Quan,
Trở về lại cõi Thiên Đàng tinh ba.

Đi vào thế giới không ta,
Tự nhiên vô tướng tâm ta thành rồi,

Qua sông thuyền chở ta ngồi,
Nhìn ra biển lớn cái tôi chết chìm.
Tánh trần như cá kèm kèm,
Trôi trên biển lớn ai thềm cái ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đó là cái tướng nhân qua,
Qua đò ta để lại cho thế trần,
Mới hay có bảy cái thân,
Thất tình lục dục cái nhân quả đời.

Nhẹ thuyền không đáy ra khơi,
Bồng Lai xuất hiện biển Trời vô vi,
Mất thân ta phát tinh vi,
Nhìn ra biển ái diệu kỳ sông mê.

Trả xong thế thai hương thề,
Làm tròn bốn phận để về Tiên Thiên,
Đến đây mới ngộ tâm thiên,
Tánh Trời là biển vô biên vô bờ.

Lái thuyền phải học Thần Thơ,
Phải thông địa lý, phải nhờ Thiên Văn,
Nhìn Sao Bắc hướng như thần,
Để thần giao cảm các tầng muốn qua.

Phải thông bát tiết lập ra,
Mùa nào gió đấy phát ra có thần,
Cho dù các bậc chân nhân,
Tham thiên cũng học phong Thần phong
Tiên.

Để mình biết lái đò Tiên,
Biết thông thời thế cứu hiền độ sinh,
Còn không biết đủ thiên hành,
Cầu người qua rước không thành đạo chi!

Có vào trong cõi Tiên vi,
Ngàn năm phải học thông thì mới qua,
Tại sao trong kiếp người ta,
Không truy cứu học trên đà thông linh.

Phật là học hết Thiên Kinh,
Để không thiếu sót thể tình đạo gia,
Học không thiếu sót cái ta,

Mới tìm ra cái tinh ba chín Trời.

Chức năng sức học trong người,
Chỗ nào còn thiếu về Trời đặng đâu,
Tiên Thiên ba sáu chặn thâu,
Hậu Thiên Bát Quái đầu đầu thiên gia.

Học thông mới gọi tinh ba,
Thi vào thiên lý trở hoa trên Trời,
Nhìn xem Thiên Vĩng Khôi Khôi,
Chỗ nào không học mà Trời cho qua.

Chỗ nào còn thiếu thanh ba,
Trở về luyện tánh linh ra Tiên Thần,
Phật không thiếu sự chí nhân,
Phật không thiếu trí huệ thân mới thành.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Chỗ nào còn thiếu chưa thanh,
Tâm hoa chưa nở tu thành chỗ lao,
Nếu không đủ trí hóa thân,

Sức tu không ngộ tánh trần ai khai.

Còn trong đạo học thiên tài,
Trí không sanh huệ Thiên Đài ai ban,
Tiên Thiên sức học là vàng,
Làm linh cái tánh làm sang cái tình.

Cũng nhờ sức học thần minh,
Mà tìm trí tuệ vô hình tròng hoa,
Tìm ra thiên thể có đò,
Cạn sâu theo sức học cho tỏ tường.

Tự mình vẽ lại Tây Phương
Không thông phong thủy chỉ đường ai cho,
Còn trong thế sự khó dò,
Nếu không hàm học ai cho tinh tường.

Có khi đọc lộ đường phương,
Không nhờ sức học biết đường nào ra,
Học nhìn ra cõi Ta Bà,
Cạn sâu theo trí vượt ra khó gì?

Còn vào chín cõi Vô Vi,
Cũng thi cho đủ huyền vi mới vào,

Không tranh ai thấp ai cao,
Học cho mình đức khử thau thành vàng.

Xưa nay trí tuệ kỳ quan,
Cũng nhờ sức học luân bàn kinh thơ,
Tham thiên là học huyền cơ,
Để mình tham ngộ Thiên Thơ của Trời.

Học sâu huyền ẩn không lời,
Còn phần học rộng vào Trời ngộ ra,
Nào ngờ sức học trở hoa,
Cái tâm hóa Phật đạo ta thành rồi.

Tu chờ cô vải bung xôi,
Cô Tiên cho gạo, trò ngồi dăng cơm,
Suốt đời hóa áo túi rơm,
Học không ra học muốn thơm danh mình.

Thiện không ra thiện di minh,
Ác không giống ác trời tự mình tự ty,
Một hào không hiểu đường đi,
Hai hào không học huyền vi thông thần.

Đi tu lại nợ cái ăn,

Độ nhân lại bị thế nhân trá hình,
Cá Tiên đi tắm hồ sinh,
Ngửi mùi tham vọng thất tình chưa ra.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tá danh xưng hiệu ông bà,
Đến già mãi số Di Đà ở đâu,
Tại sao thấy lũ đầu trâu,
Kéo theo nợ thế thế trâu thành bò.

Mỗi ngày trả nợ bá gia,
Mỗi ly sữa béo đó là trả nhân,
Còn người thiếu nặng ly nhân,
Làm trâu cày cấy cái thân thể nào.

Gieo nhân nên quả nó trao,
Rước nhân trả quả lẽ nào chưa thông,
Tưởng thờ cục đất là chơn,
Ai ngờ cái nợ keo sơn trả liền.

Cá kêu các chú tu thiền,

Nợ ăn nợ ở đừng phiền bá gia,
Phật đâu Phật ở tại gia,
Vào tâm có Phật Di Đà hiển thân.

Trong tâm có trí có thần,
Có linh có cảm, có nhân của Trời,
Có Kinh Vô Tự trong Trời,
Học mà không học cái đời vô duyên.

Học trong tánh huệ tham thiên,
Học tìm ra đạo linh thiên của Trời,
Học trong các buổi thiền ngồi,
Lắng nghe tâm lặng tức thời huệ sinh.

Linh quang học với Tiên thanh,
Thần quang giao cảm các tầng Trời Thiên,
Học trong nhập định tham thiên,
Tức là tham ngộ cảnh Tiên tại lòng.

Học trong chỉ nguyệt huệ thông,
Vui trong Tiên cảnh Lai Bồng thế lai,
Học trong lúc định huệ khai,
Trí mà không trí huệ say men thiên.

Học trong lúc phát cơ thiên,
Rước mình ra khỏi lòng riêng nhẹ lòng,
Học trong cơ ngẫu giai không,
Dần dần quên hết lại thông lý Trời.

Học trong nhân tướng làm người,
Tự nhiên liễu ngộ những lời Tâm Kinh,
Học trong thiên thể điển kinh,
Tìm ra các thể vô hình vô vi.

Học trong cái đức trí tri,
Sanh ra lại hiểu đạo tùy cơ duyên,
Học trong các phát nhân thiên,
Nhìn ta trong sáng Tiên nhân giữa Trời.
Việc trong yếu yếu di ngôn,
Nhìn ra mới hiểu ý Trời minh minh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Học cho trắng hiển chỉ mình,
Nhìn vào thiên tượng thần minh đón chào,
Học trong thiên pháp thanh cao,

Hóa trắng thành một con tàu du Tiên.

Học trong cảnh ngoại đào viên,
Tình ta dâng ái tình Tiên hiến tình,
Học trong huyền bảo đạo sanh,
Con cầu trí tuệ lưu hành Tiên Thiên.

Học ăn học nói cõi Tiên
Học khiêm học lễ để liên thể tình,
Học như nước đẩy thuyền mình,
Vào trong thanh tịnh giới để bình lòng ta.

Học như cây trúc trở hoa,
Cái lòng Bồ Tát vào ra không lòng,
Học cho chơn ái nó thông,
Đại Bi di đức thức trong độ ngoài.

Học cho thanh sáng tánh Trời,
Tròn đầy trí tuệ không vui lòng thiên,
Tìm hoa biết kết Đài Liên,
Học trong thông thiên tự huệ lòng sanh.

Hóa thêm sức học phải lành,
Đêm vào cõi thiện di thanh chín Trời,

Không tên sức học không người,
Không tranh sức học của Trời dạy ta.

Kính trên nhĩn dưới là hòa,
Quý trên yêu dưới tình ta thông rồi,
Đi tìm cái học không người,
Giải cho nhân quả thiên thời chỉ ta.

Nước Trời không chứa tâm ma,
Đạo Trời không chứa chánh ta tranh phân,
Nếu người lập đức tu nhân,
Phải không thiện ác thì thân mới thành.

Tự cường để đức mình thanh,
Cộng thêm tự lực mới thành Đại Bi,
Giữa đời chấp nhận thị phi,
Cái trường phiền não phải thi mới tròn.

Đừng hờn thế sự cởn con,
Cũng đừng thù dệt nỉ non của trần,
Tự tâm không để tu nhân,
Trường đời luyện được tinh thần cao minh.

Nhĩn hoài đạo ấy tim sinh,

Tham thiền Tân Pháp để tìm chính ta,
Hành nhơn dứt niệm chánh tà,
Đạo tùy mặc họ đạo ta không mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tức là dứt niệm để nhìn,
Đi tìm cái lý vô hình kỳ quan,
Không lòng tâm lý nó an,
Tâm an phát đạo nhẹ nhàng thanh trong.

Để cho ý tịnh không lòng,
Ở trong không ý sẽ thông ý Trời,
Bình lòng trong các quả nhồi,
Để tùy thế sự không lời đúng sai.

Ta tìm ta để chỉ bày,
Cảnh ra khỏi cảnh lòng say men thiền,
Như người uống rượu coi Tiên,
Mùi thơm của trí tâm xuyên trí Trời.

Mê mê tỉnh tỉnh lúc ngồi,

Truy tâm thiên lý từng hồi giác mê,
Lúc quên lúc nhớ hương thể,
Thanh thanh thanh thản tư bề trống không.

Có lòng như thể không trong,
Có tâm như có như không giữa Trời,
Ngời ngời sáng sáng các nơi,
Tự nhiên mây hiển Rỗng bơi lạ lùng.

Dứt lời cho ý định trong,
Hóa Mây rồi lại kêu Rỗng du Tiên,
Đó là chơn lý Tâm Thiên,
Ai vào không tưởng Tâm Thiên hiển ra.

Minh minh cảm cảm vào ra,
Ý an dứt ý Ta Bà là không,
Trời trên mở cửa thiên phong,
Đạp mây hóa hiển vào trong cảnh Trời.

Đi ra học đạo không người,
Đi về hiểu đạo không lời cần ngôn,
Học xong thản ý không khôn,
Dứt lòng khôn đại để hồn tự nhiên.

Du Tiên tự tại du Tiên,
Như trong cái thức mở liền cái tâm,
Được thua thiên lý tự tâm,
Có khi thi trí thi tâm khôn lường.

Có khi gặp gió phải nhường,
Có khi không gió phải cương đức năng,
Tinh tinh tấn tấn nguyên thần,
Làm cho lòng ngộ cán cân vô hình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Học Tiên không cột cái linh,
Thông thần không buộc cái tình vì ta,
Đạo tùy là thuyết Phật Gia,
Giải luôn hai thể chánh tà vô duyên.

Được rồi lòng trống mới thiêng,
Đi cao chứa khí hạo nhiên cho đầy,
Khí đầy pháp lực nương mây,
Lòng không mới chứa Trời Tây vào lòng.

Hỏi đòi nhớ kỹ lòng không,
Không mê gì cảnh học xong rồi về,
Hằng Nga thị hiển rước về,
Ngoài khiêm giữ lễ đại thề tâm không.

Ta về học để tường văn,
Thấy Tiên không để tinh thần say mê,
Tâm không vướng bận chợ quê,
Đại duyên đi học để về độ nhân.

Tinh thần trong sáng tinh thần,
Thành lòng để học chữ nhân cho tròn,
Đi qua vạn thủy núi non,
Cảnh nào cũng đẹp sang tròn cao sang.

Nhớ rằng tâm quý hơn vàng,
Đi tìm chơn lý chánh quang cho mình,
Vào Trời học lại thần minh,
Để thành chánh quả cứu mình kỳ ba.

Cứu dân cứu nước cứu nhà,
Quên dân tình nhỏ gọi là chân nhân,
Nhìn qua các cõi Tiên Thần,
Luyện nhiều phép báu hóa thân đủ đầy.

Đến đây nhớ chẳng mê đây,
Cũng đừng nhận lãnh này việc đạo kia,
Khóa ai tự nó có chìa,
Đừng làm trái đạn cái bia giữa Trời.

Cẩn ngôn nơi cõi không người,
Phải thêm thận ý có Trời nhìn ta,
Mượn đường giải thoát đi qua,
Đi không hứa hẹn mới là đạo cao.

Biển nào không có thuyền tàu,
Tiên nào không có hoa đào buộc duyên,
Đi không do khách lái thuyền,
Trên tàu té xuống làm điên một đời.
Thận ngôn không nói thành lời,
Còn thêm cẩn ý Đạo Trời mới thông.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Cũng như câu cá giữa dòng,
Chữ thời trong nước mình không tỏ tường,

Ngồi chờ nó cắn để nường,
Ai ngờ cá lớn đường trường kéo ta.

Sức mình không đủ đó là,
Nhấn chìm xuống nước cá tha cả cần,
Còn mình đến đó đặng vên,
Tự do cá kéo xa dần tự do.

Trên mây nhìn cá tự dò,
Cá kia lại hóa Rồng to bay liền,
Đến đây mục thước Tâm Thiên,
Ngồi câu không cá Rồng Thiên lại cười.

Nếu mình là đạo thiên sư,
Hóa mây giỡn nó thiên tư hiệp liền,
Chữ hòa vào lý tự nhiên,
Rồng Mây tương hội Tâm Thiên hiển ra.

Theo Rồng vào cõi Tiên Gia,
Tự nhiên phương tiện Trời Cha cho mình,
Dù cho Trời rộng thiên thanh,
Sức Rồng mới đủ vân hành đường xa.

Nhu thời thơ phú bay ra,

Làm cho rộng cảm tình ta với RỒNG,
Kêu mây để ẩn vào trong,
Còn thần mượn gió cho RỒNG đẳng vân.

Trước sau trí tuệ thông thần,
Sợ gì không được gần Trời Tây,
Còn cương là sức RỒNG bay,
Tai nghe sức gió lòng này biết an.

Định thần nhìn rõ La Bàn,
Hướng cho đúng hướng rồi an để chờ,
Kiên tâm sự hẹn đúng giờ,
Vào cơ phải đúng cho cơ chuyển thần.

Không vì yếu ớt đức năng,
Nửa đường bỏ cuộc thì thân không thành,
Chữ cương tâm định chỉ nam,
Trước sau vì đạo không tham vì tình.

Mở mang phải có đức tin,
Chữ trung chánh tín giữ mình là cương,
Hứa rồi gió bão cũng đương,
Làm cho tỏa trí càng cường mới thôi.

Mặc cho gió bão nó nhồi,
Lòng cương thể hiện kính Trời trong ta,
Được bài thi đó cho qua,
Khó khăn được đạo mới là trí cương.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tài ba vào cảnh không tên,
Cảnh kia thanh tịnh hiển lên rõ ràng,
Nào là quyền quý cao sang,
Thiên Binh Thần Tướng bao ngàn hiển ra.

Trận đồ giáp nối đường qua,
Nào là cung tiễn nào là giáo gươm,
Thiên Binh Thần Tướng lờm lờm,
Trên rừng cây múa giáo gươm vô cùng.

Lập ra cái Trận Cửu Thiên,
Hình đồ bát quái giao liên cửu trùng,
Nhìn và sát khí lạnh lùng,
Muốn đi không đặng muốn dừng không an.

Nếu không vào đó mượn đàng,
Con đường cầu đạo ai ban cho mình,
Nhìn qua tám chín lần nhìn,
Tự nhiên thông suốt tiến trình để qua.

Cung sinh số một đó là,
Bước vào cung giữa đi qua cung nhì,
Theo hình Bát Quái Linh Quy,
Ra vào chánh đạo diệu kỳ mở ra.

Thiên Binh Thiên Tướng hăng hà,
Nghiêng mình chào hỏi thi ta đạt rồi,
Đạo này không phải chề xôi,
Mà vào Tiên cảnh để tôi luyện mình.

Trận đồ chín chục số vuông,
Không kiên đâu để đức cường để qua,
Nếu không chịu học Thần Thơ,
Vào đây có phải ngăn ngõ rồi về.

Đạt rồi Tiên Thánh không chê,
Nhìn vào thấy chẳng mà tê tái lòng,
Nhờ kiên trí tuệ minh thông,
Nhờ vào sức học ở trong chín Trời.

Mới hay sức học tuyệt vời,
Đi vào đại thể của Trời nhờ ta,
Ta là người cứu ta ra,
Tiềm năng phải đủ để mà thi Tiên.

Mới hay huyền vũ linh thiêng,
Trên Trời không cửa có Liên Trần Đồ,
Đắc thành Tiên Phật mới vô,
Vào đây mới thấy tiền đồ Phật Tiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đó là thiên lý tâm nguyên,
Cũng là Mật Pháp Tâm Thiền mở ra,
Đạo cương trí tuệ để qua,
Dũng đầy đức đủ mới là chân nhân.

Tới đây ba cảnh Tam Thiên,
Thập Phương Ngũ Giáo chơn truyền xưa nay
Một bên vương tước đủ đầy,
Một bên có cảnh không Thầy không Sư.

Ba tỷ Địa Tiên có dư,
Niết Bàn Trung Giới Phật sư đủ đầy,
Chùa thờ có đủ nơi đây,
Thánh Đường có đủ chỉ bày bá gia.

Đạo Phật Đạo Thánh Đạo Nho,
Đạo Thần Tam Giới tiên lò luyện đơn,
Lại thêm cái đạo tu nhơn,
Là nơi trăm họ thế gian phụng thờ.

Mỗi nơi dạy bảo Thiên Thơ,
Mỗi nơi dạy lại Thần Thơ của Trời,
Nơi đây thiên hạ thánh thời,
Phước dư nên hưởng ân Trời gia phong.

Ngàn năm trở lại trần hồng,
Tu thêm cho đủ để thông đường về,
Tuy là một cõi không chê,
Nhưng chưa giải thoát còn về thế gian.

Một bên tấn phước cao sang,
Ai người trung nghĩa hiển thân về đây,
Ngàn năm hưởng đủ trên đây,

Rồi đầu thai lại cõi người hành nhơn.

Cuối cùng chưa tới tu chơn,
Nhân qua quả lại đòi cơn sẽ về,
Lại thêm một cảnh vô tư,
Không chùa không thánh không sư lạnh lùng

Thi ta ba cảnh đường trung,
Muốn qua đại hùng ta chọn cảnh lao,
Không thần đường rộng tâm giao,
Chọn không cảnh giới cửa Trời hiển ra.

Hai màu hai cửa đó mà,
Còn ngay cửa giữa vốn là không tên,
Tự nhiên nhạc lễ trỗi lên,
Rước ta vào cõi không tên nhẹ nhàng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bởi vì ta thoát cái tham,
Không nhìn tột phẩm không tôn giáo quyền,
Ngộ không không Phật không Tiên,

Không trong sắc tướng danh quyền đa tranh.

Hiển ra Trời lớn đạo thanh,
Thành lòng nhờ bởi trí không buộc ràng,
Tiêu thiểu nhạc trời cao sang,
Mượn đường giải thoát để an cái lòng.

Bài thi của mỗi Trời trong,
Là thi trí tuệ lặng lòng hay chưa,
Tới đây muốn hiểu thiên cơ,
Ngộ không mới thấy nước cờ Phật ban.

Để cho lửa đỏ thử vàng,
Càng cao thiên thức càng sang Đạo Trời,
Thiên sư tu ở trong đời,
Thiên sư về được chín Trời nhờ ta.

Trăng tròn trăng khuyết đã qua,
Hay trăng tròn đủ trí ta mới đây,
Soi trong trí đó dựng xây,
Công trình ta bỏ tháng ngày trùng tu.

Dày công mới gọi công phu,
Mỗi ngày trường thống đức tu mới tròn,

Đạo cao đạo thấp suy tôn,
Không bùng mở máy Càn Khôn trong mình.

Được rồi linh phát thần minh,
Vía hồn tìm lại chí như làm người,
Luyện thần thần đắc làm sư,
Thầy trong ta đó thiên tư mới về.

Cội nguồn thiên thể hương quê,
Nó đều thấu triệt Bồ Đề thông minh,
Dạy mình cái Đức Hiếu Sinh,
Dạy thần cái giác ngộ mình là ai.

Quy y để trí mình soi,
Trong nhân thân học ra ngoài Càn Khôn,
Nơi nào cũng có Sanh Môn,
Dù qua Pháp Trận ôn tồn tìm ra.

Hướng đi hướng cảnh phải qua,
Đó là thi trí của ta tinh tường,
Cho dù Đức Phật Tây Phương,
Cũng trọng một trường Tiến Sĩ mà ra.

Tới đây trực giác dạy ta,

Thông thiên chánh ngộ mới là chơn Nhơn,
Lên Trời phải để tâm không,
Tự nhiên chứa được cái thông vô hình.

Hay là học để thăng vinh,
Cũng bình cái trí để sinh Kim Thiên,
Cho dù Ngọc Phật Kim Tiên,
Đều thi để đạt Thánh Hiền xưa nay.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Vào Tiên không học biết đời nào linh,
Không thiên đâu biết thiên thời,
Không thi đâu biết thiên tài,
Dở hay mê ngộ nơi này phát ra.

Học không thiếu sót để qua,
Càng thông thiên tánh mới là đại truy,
Cửa từ thì ở đức bi,
Cửa mê thì giác cửa Tiên thì Thần.

Còn vào các cửa Thánh Nhân.

Thi kinh linh giác, thi nhân linh huyền,
Ra ngoài các cửa Tiên Thiên,
Thi đờn linh đạo, thi đờn không dây.

Vào cửa La Hán trận bày,
Thi bi trí dũng tròn đầy mới qua,
Còn cửa Bồ Tát thi ta,
Không lòng thiên pháp hiển ra độ mình.

Vào trong sắc pháp âm thanh,
Thi Phật vô tướng thi mình không tâm,
Được thành mới thấy Diệu Âm,
Đức năng sáng được cái tâm tròn đầy.

Còn vào các cửa Như Lai,
Thi ta không đức thi tài không ta,
Đức cao không chấp đức ta,
Không mình trong cõi Ta Bà mới thông.

Lái thuyền đưa khách tu Tiên,
Nhìn vào đáy thuyền tâm trống lòng không,
Được lòng lại bỏ cái lòng,
Đại công thành đức vốn không buộc ràng.

Đó là ở cõi thế gian,
Không lòng trong dạ Phật Quang đủ đầy,
Giác mê thi để phá mây,
Làm cho trí tuệ mỗi ngày thanh trong.

Vị tha là phá mây lòng,
Vị tha tế thế thì không cột mình,
Tha người mình thoát chơn linh,
Tha mình có lỗi để tình ta cao.

Mây tan ánh sáng lùa vào,
Tự nhiên hốt ngộ ngã nào chí nhân,
Cửa Tiên thần lại thi thần,
Tức là mục thước linh thần phát minh.

Nghe qua thông lý điền kinh,
Trong nghe biết rõ hiển trình thấp cao,
Thông rồi quyết định đi vào,
Tiềm năng khai mở chì thau thành vàng.

Học Tiên luyện kết Linh Quang,
Làm đèn trí tuệ hào quang dẫn đường,
Cửa Thánh lại thi Thiên Kinh,
Rừng Nhu không học thân mình khó qua.

Phải vào các lớp văn khoa,
Lão Sư dạy đạo tinh hoa của Trời,
Mới hay hiển Thánh vời vời,
Vào Tiên không học biết lời nào linh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn bằng không đậu văn kinh,
Tự nhiên chín cửa thiên tình đóng luôn,
Bỏ mình trong một cái chuông,
Tai nghe Linh Khứu mở trường ra thi.

Tới đây sức lớn đạo tùy,
Học kinh rồi biết an nhi thông thần,
Kiểm qua hết bảy áng vân,
Một là văn học thông thần người ta.

Hai là văn hóa tinh ba,
Như thơ tao nhã như ca hóa tình,
Ba là dăng hiến điền kinh,
Lập văn hiến pháp lập hình Quốc Gia.

Bốn là sách lược dăng khoa,
Làm cho giàu mạnh Quốc Gia phú cường,
Năm là binh pháp an vương,
Làm cho phú cường an trị dài lâu.

Sáu là thi đề chân châu,
Tài hoa đắc cử nổi cầu Quốc Gia,
Bảy là thi đạo tìm hoa,
Thần Tiên Thánh Phật phải qua một cầu.

Như Rồng nay đã được châu,
Như Tiên được phép được rồi làm chi!
Được rồi thiên lý mới thi,
Đề vàng đủ đức chánh y là vàng.

Đậu rồi tim phát Kim Quang,
Tức là Thánh Phật đắc dàng thỉnh kinh,
Mới hay Tam Tạng trong mình,
Mình tu thần lại thỉnh kinh trong Trời.

Tam thân đến đó hiển thời,
Tánh heo tâm khỉ trong người hiển ra,
Còn thêm cái thức của ta,

Thức trần của nó vốn là Sa Tăng.

Cương nhu lại hóa Ngựa Thần,
Tức là cái vĩa bẫy phần sanh ra,
Bật cười có cả trong ta,
Khai thông chánh giáo ta là ai đây.

Tâm Trời tài phép đủ đầy,
Tánh ta là Phật là Thầy của ta,
Tánh đời Bát Quái hóa ma,
Thích ăn thích ở thích ca thích tình.

Tánh trần chiến đấu hy sinh,
Sát nhân hại vật tướng hình dữ hung,
Còn thêm cái tánh trung dung,
Đường dài không nản thủy chung ngựa thần.

Mới hay Du Ký về Tây,
Thỉnh kinh mà thỉnh trong này mà ra,
Mới hay thiên quỹ ngàn ma,
Đều trong tri giác người ta tọa thiền.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Ở trong cái tiểu linh thiêng,
Tức là Xá Vệ diệu huyền trong ta,
Đủ đầy Tiên Phật Thần Ma,
Chứa bầu tri giác chánh ta sống chung.

Thắng ta mới thật đại hùng,
Quy y ta được thủy chung tỏ tường,
Tâm sanh thanh trực khôn lường,
Còn tội và phước đi đường vô minh.

Đến khi Phật đấng Tâm Kinh,
Giảng sanh cho chúng thiện tình quy y,
Ôi thôi Thiên Tướng thần quy,
Quần ma giác ngộ quy y Phật nhà.

Đến đây không chánh không tà,
Đem lòng đại giác vị tha cho rồi,
Làm xong sứ mạng của Trời,
Lập xong tịnh độ phục hồi dương quang.

Đem Trời vào Tiểu Niết Bàn,
Sáng soi Tam Thể Đạo Vàng Vô Vi,

Hiển Tam Thê Phật tu trì,
Đại từ đại trí đại bi quy hồi.

Vạn Kinh Thánh Phật Vương ngồi,
Pháp Vương ban xuống sáng ngời Phật kinh,
Thần Tiên giác ngộ chơn linh,
Quần sanh giác ngộ Chơn Kinh để hành.

Đến đây nhập định hóa thân,
Đi vào Phật thượng học thượng tầng cao minh
Được rồi chánh định thần minh,
Thượng kinh đi đạo vô hình hiển ra.

Nhìn Cung Bạch Ngọc Chánh Tòa,
Hàn Lâm trong lò Càn Khôn,
Được vào đánh lễ Chí Tôn,
Tam Thiên Đại Đạo đại hồn là đây.

Bốn phương nhạc lễ Rộng Mây,
Quy nguyên quyền lực trong này phát quang,
Mỗi ngôi Bạch Ngọc khang trang,
Mỗi Tòa Vương Pháp phát quang chín Trời.

Mỗi cung linh khí sáng ngời,

Uy nghi chánh đạo của Trời cao minh,
Thiên Tôn ngày lễ hiển hình,
Không còn vấn đề viết kinh tỏ bày.

Rồng châu hổ phục là đây,
Tiêu thiểu nhạc trời gió mây yếu mình,
Là nơi thề hẹn chơn linh,
Là nơi Bạch Ngọc điển kinh Ngọc Hoàng.
Khang trang tốt sức khang trang,
Bình an tốt đỉnh Linh Quang tròn đầy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Là nơi Chúa Tể Phương Tây,
Là Vua trên cả Sư Thầy Thánh Vương,
Là trường Thượng Học Tây Phương,
Tổ Tông vạn loại Tổ Đường Tam Gia.

Hai bên lễ nhạc rải hoa,
Mùi trầm cùng với vạn hoa dâng trầm,
Thật là Chúa Tể dương âm,
Càn khôn định vị thiên tâm Ngọc Hoàng.

Cao sang tốt đỉnh cao sang,
Nhìn xa vãn tả miễn bàn chức năng,
Tam Quan mở cửa đón thần,
Thiên Tôn Thánh Phật đi lần vào trong.

Nhìn lên trên nóc trong không,
Như hình Vũ Trụ thâm trong Máy Trời,
Linh Châu sáng tỏ mọi nơi,
Quay qua chuyển lại vào Trời nhìn Sao.

Bảy hai sắc pháp sắc màu,
Nhìn lâu như thể hút ta đi vào,
Ba Ngàn ghé chính sắp theo,
Hình Quy Cửu Trật đi theo phương trình.

Còn trong Đại Điện Hoàng Kinh,
Trăng treo ngọc cấn hiệu hình tự nhiên,
Thật là tranh có hồn thiên,
Mỗi tranh một cảnh hiện tiền hiển ra.

Sống động rồi lại thanh ba,
Như trong tranh hiển Quốc Gia tinh thần,
Lễ chào nhạc trời được ngưng,

Thiên Tôn đồng bái cúc Cung Ngọc Hoàng.

Ba thời lễ giữa Tam Quan,
Thiên Tôn đọc sớ Tam Quan gọi về,
Ngày nay trên cõi Bồ Đề,
Con Trời quy đạo trở về thăm Cha.

Ngọc Hoàng ý chỉ truyền ra,
Dắt Hoàng Tử đến để ta nhận hình,
Truyền thân ban ghé kê bên,
Mau mời Thái Tử bước lên tọa quỳ.

Cha cười con vẫn phương phi,
Học xong Tam Giáo con thì về đây,
Nhớ con vất vả của Thầy,
Cho con đi học trường mây của Trời.

Ôm con không nói lên lời,
Tinh thần Phụ Tử Cha Trời trong con,
Hai ngàn năm khuyết lại tròn,
Tình con điều luyện cho con được rồi.

Ôi thôi con hãy cứu ngôi,
Cha Trời miễn lễ mệt rồi lễ nghi,

Nhìn ta Trời mãi cười phì,
Thiên Tôn chúc tụng rồi bàn với Vua.
Ở đây chơn lý Thượng Thừa,
Hay cho Thái Tử sớm trưa học hành.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Ở trong Bạch Ngọc Hàn Lâm,
Có nhiều bí quyết Tiên không được vào,
Để cho Thái Tử dò trao,
Các Khoa Huyền Bí khoa nào Đại Thiên.

Trong đây Khoa Học Bí Truyền,
Học đây Thái Tử được thiên như Trời,
Ngọc Hoàng nắm lấy tay tôi,
Khuyên con thành tựu Đạo Trời kỳ ba.

Xe Rồng Binh Tướng hăng hà,
Đưa Thầy Thầy lại dạy ta giữa Trời,
Hoàng Bào con mặc nó đi,
Đây dây Ngọc Đái đeo thì bên hông.

Còn đây là Ân ta phong,
Đây là Thiên Kiếm bảo hồng tánh quang,
Đây là cái Túi Khôn Càn,
Đây là Như Ý Cẩm Nang của Trời.

Đôi hài rồi đắp y xiêm,
Xong rồi xe lại bay liền không trung,
Hai hàng Tiên lễ trùng phùng,
Trên mây Thầy dạy các cung sắp bày.

Dạy trong rồi dạy ra đây,
Chỉ đây chỉ đó tỏ bày bá thiên,
Tự tâm phát sáng khôn kiên,
Nhớ ra ta ở nhà thiên của Trời.

Nhớ ra ta thật con Trời,
Nhớ ra xe đó cả đời ta đi,
Tám Rồng cười hát văn thi,
Ta già hơn đệ nhớ đi đệ hiền.

Nhớ thời còn nhỏ du Tiên,
Đứa nào cũng công đệ hiền bay chơi,
Ngàn năm ăn học cõi Trời,
Thần Tiên nhớ đệ lệ rơi nhất tuồng.

Ta cười ta nhớ hết chơn,
Ôm Cha hôn cái râu chòm của Cha,
Trên xe Cha lại ôm ta,
Nhìn ta âu yếm nói ra không lời.

Ngồi chung xe của Ông Trời,
Ôm ta Ông lại vuốt đầu lệ rơi,
Cha nào không quý con ơi!
Thương con phải dạy nên người cho con.

Muốn cho Trời Đất sanh tồn,
Phải thi theo Máy Càn Khôn để thành,
Con là con một Trời thanh,
Dạy con tiến hóa để thành chí nhân.
Nay con học đạo trưởng thành,
Cha nào không quý con mình hỡi con.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bảy hai diệu tướng phát ngôn,
Trò nên học đạo Chí Tôn trong nhà,

Hàn Lâm Viện Học kinh gia,
Xưa nay cấm ngặt không ai được vào.

Nay trò con của Trời cao,
Vào đây học đạo để trao luyện mình,
Đức trọng quý thần mới kính,
Đem tài thiên học thái bình dựng xây.

Thánh Nhân cũng học thiên tài,
Làm con Vua phải xứng vai với Trời,
Để cho thiên lý sáng ngời,
Không ôm vú Mẹ không rời chân Cha.

Thật Tiên trên cõi Đại La,
Kiên cường trung dũng mới là Đại Tiên,
Thầy thương trò phải hiểu liền,
Tình Trời đào tạo cho thiên thể tình.

Trưởng thành phải học thần minh,
Đừng nên thương nhớ cái tình tiểu nhi,
Nam nhi chí khí nam nhi,
Học cho thành đạo mới tùy vào ta.

Nước non nhờ học thuận hòa,

Đại tu bổ cùng học là chí nhân,
Bảy hai diệu tướng phân thân,
Nhận lời ta học cho thân được thành.

Thầy cười trở lại Ngọc Kinh,
Xuống xe ta lễ đấng trình thế gian,
Di Đà cùng Đức Quan Âm,
Rước ta trở lại cái tâm con người.

Quan Âm chúm chím môi cười,
Cha con tương hội tình Trời ra sao,
Không ngờ ta ở chỗ cao,
Bây giờ ta xuống chốn Nam trào thế gia.

Sự tu thật quá gian nan,
Còn quê ta lại cao sang vô cùng,
Di Đà đệ vốn đại hùng,
Vì theo Phật Tổ thủy chung lập đời.

Đó là sứ mạng của Trời,
Giáo dân lập đạo dựng đời kỳ ba,
Quan Âm cùng với đạo ta,
Hai người cố vấn giúp cho thành toàn.

Kính Trời lập đạo làm con,
Bên này học Phật phải tròn chức năng,
Cả hai đều giúp cho trần,
Kỳ ba hoàng đạo Tiên Thần hồi quê.

Cho Tiên về cõi BỒ ĐỀ,
Đó là sứ mạng không hề đổi thay,
Nâng ly trà ấm trong này,
Ta cùng đệ muội dựng xây Đạo Trời.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Xa quê lòng nhớ lệ rơi,
Nhớ Cha biết nói những lời vì đây,
Nhớ Cha giữ kín trong này,
Làm trai phải dũng phải tài phải cương.

Tim ta như mãi nhớ thương,
Bạn bè huynh muội giáo đường nhớ ta,
Cho dù thành Phật đó mà,
Có ai quên được Hoàng Gia của mình.

Tình Yêu Di Lạc

Ta yêu Cha Trời vĩ đại,
Một khối tình hiến ái trong ta,
Từ sơ khai Đất Trời nguyên thủy,
Một khối tình chơn lý có ta sanh.

Một tình yêu trong tất cả thiên thanh,
Nên từ đó ta sanh thành chơn như Di Lạc,
Một tình yêu dạy con trưởng thành uyên bác
Một khối tình như Rong Hạc dâng châu.

Giúp cho ta yêu lớn khắp Toàn Cầu,
Như ban xuống tình yêu ta vào nhân loại,
Một khối tình giúp ta sanh hiến ái,
Hiển dâng tình trên trai gái được yêu.

Một khối tình giúp Tam Giới được siêu,
Và từ đó biến yêu ta vào Thượng Giới.
Ta yêu Cha một tình yêu vô biên giới,
Như làm tròn sứ mạng với biển yêu.

Phật nhìn ta hỏi đó phải tình siêu,

Ta thường đáp tình Cha yêu và Di Lạc.
Khi được yêu một hương trầm bát ngát,
Đưa tình ta vào thế giới không chiều.

Để nói rằng tình lớn dẫn hướng yêu,
Cho trai gái biết quy lai thiên giác,
Có phải hiến yêu là con đường giải thoát,
Trên khối tình bèo bọt của thế gian.

Để tình kia vào đại Khôi Linh Quang,
Để hoàn tất Linh Quang trong bất tử.
Ta yêu Cha như người lái đò yêu bến giác,
Bồng Lai ơi sao đẹp lạ vô cùng.

Sao Thần Tiên dăng ái lớn toàn chung,
Không ngại khổ để hoàn niên phục mệnh.
Cha hỏi con con đưa thuyền nào đến,
Ta kính dăng một thuyền ái lớn đến biển
yêu.

Để cho đời nhìn đó được siêu,
Tình như loại vào biển yêu Thượng Giới.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhờ hiến yêu mà ta quay thuyền trở lại,
Cứu nhân sanh trong Tam Giới Ta Bà,
Để nói rằng tình Thượng Đế trong ta,
Yêu hữu ái đưa người ra bể khổ.

Vì hiến yêu ta vào đây tế độ,
Cho con tim yêu khổ để vào bờ,
Giải thoát tình cô độc với ngậy thơ,
Đi trở lại hiến yêu về giác ngộ.

Khi hiến yêu ta không còn sợ khổ,
Vượt gian nan rồi dải ngộ tấm lòng nhân,
Để tình kia trực giác đến Tiên Thần,
Hàng dâng ái cho Kim Thân bất tử.

Người hỏi ta tình yêu lành hay dữ,
Ta trả lời hai thứ ở trong con,
Nếu thông minh ta hiến ái làn tròn,
Thì tình ấy biến con thành Bồ Tát.

Còn chư Phật hiến yêu vào kỷ nguyên Di Lạc
Đưa người ra biển bắc với Trời Nam,

Giác ngộ rồi tình yêu lớn không tham,
Mà tham ngộ thiên cơ thay Phật Pháp.

Ta đã hiến yêu trong mười hai chặng đường
thánh giá,

Vì xin Cha vốn nó vô minh,
Rồi xin Cha cho con được dâng tình,
Để hướng đạo hàng vô minh tu giải thoát.

Cha nhìn ta vì hiến yêu phải khóc,
Thế thái nhân tình nó độc đến thế sao?
Đóng trên Cây Thập Tự tình ấy tình đau,
Còn còn đến xin tình con cho chúng nữa.

Cha vì con hiến yêu thêm lần nữa,
Cho con vào trong tình nhỏ của thế gian,
Đem tình Cha xây thế giới Niết Bàn,
Nơi hậu giới cho tình con tròn nguyện.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Ta biết yêu từ khi nghiêng mình dâng hiến,

Trái tim ta thị hiển khắp muôn Trời,
Dâng ái kia vào cõi Phật không lời,
Để Chư Phật dâng tình vào cơ cứu khổ.

Ta có tình yêu từ tâm kim ra kính cồ,
Một khối tình cứu độ để hoàn nguyên,
Trời sanh ta trong Phật Pháp Kim Thiên,
Yêu biết hiến để thành Tiên Thánh Phật.

Bậc đại yêu cõi Trời nào có cấm,
Trời cũng yêu mới sỏi ấm lòng nhân,
Mới dâng tình vào Tam Giáo Tiên Thần,
Hàng đặc đạo Thánh Nhân ra bề khổ.

Hàng thiên sư dâng tình ta tỏ ngộ,
Yêu chơn linh tìm sơn lộ hoàn nguyên,
Để tình kia vào biển Đạo Tam Thiên,
Hoàn Đức Phật hoàn tình cho Thượng Đế.

Hàng Thánh Nhân yêu dân ra tế thế,
Như trong ta Trời để cho một chơn tình,
Như những gì thể ước với ba sinh,
Đều mang đến cho ta tròn sứ mạng.

Hàng trung thần mang khối yêu trong sáng,
Đem tình ta vào quốc chánh nhơn hòa,
Mỗi sự hành nhơn chi đạo có tình ta,
Để thành đạo trong Thiên Tòa Thượng Đế.

Hàng chơn tu mang tình ta vào tế thể,
Đem trái tim của Thượng Đế hoằng sinh,
Cho hiển yêu vào thế giới vô minh,
Để thấy rõ sự hiển tình trong Chư Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Yêu chơn lý để xây tình trong thiên thất,
Cũng vì yêu người từ đất trở về,
Để nói lên Thuyền Bát Nhã ra khơi,
Đều dâng ái trong tình Trời bất diệt.

Hải biết yêu khai tình ta trong minh triết,
Một khối tình thiết cho chí sĩ toàn chơn,
Bậc đại yêu không chấp tình nhỏ giận hờn,
Mà ban xuống tình Thế Tôn trong Kỳ
Nguyên Di Lạc.

Hãy học yêu của thiên sư chỉ trắng đạo đạt,
Trí và ta thành chơn trí tuệ cao tình,
Rồi nhìn ra biển ái giữa chúng sinh,
Đi cứu độ để hiển tình trong đại chúng.

Hãy học yêu của tình Thánh Nhân áp dụng,
Tha kẻ thù cho tình đại chúng vị tha,
Để người được yêu khai trí tuệ thông ra,
Ta là một trong biển yêu giải thoát.

Hãy học yêu trong tâm linh thanh khiết,
Tiên và ta tình thiết đại gia đình,
Như khối tình huynh muội đủ văn minh,
Sự dưng ái giải thoát khỏi tình thế gian trai
và gái.

Hãy học yêu và yêu cho là vĩ đại,
Giải thoát mình trong biển ái của vô minh,
Bậc biết yêu tha hận để thông tình,
Nhờ nhân ái mà chơn linh đắc đạo.

Hãy học yêu trong tình yêu nhân nại,
Tìm phương sanh để ưu ái bậc chí nhân,

Người cùng ta khai tình lớn của tinh thần,
Dân được cứu chân nhân thành chơn ái.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hãy học yêu trong tình yêu huynh đệ tứ hải,
Vì tình yêu Tổ Quốc hiến ái để toàn năng,
Nghiêng mình theo sự sống mới của tinh thần
Cho đất nước được lòng chí nhân phò đạo.

Phải học yêu của tình người thành đạo,
Đem khối tình bất chiến để toàn chơn,
Lòng vị tha nối lại sợi dây đờn,
Nhân và quả không buộc chơn hàng thánh
đạo.

Hãy học yêu khi trái tim vô hình truyền giáo,
Nó yêu ta và yêu đạo lớn của vô hình,
Nó yêu đường giải thoát để Tâm Kinh,
Tình yêu đó cứu tinh cho vạn loài.

Hãy học yêu người tu ra ngoài Tam Giới,

Một khối tình như trở lại cội nguồn xưa,
Một khối tình trong chơn lý Đại Thừa,
Yêu để độ theo sự hiến yêu siêu việt.

Hãy học yêu theo khối tình Đại Bồ Tát,
Quên mình trong niết bàn an lạc của Phật gia
Nghe tiếng kêu cứu khổ của vạn nhà,
Đến tình ấy ban ra và cứu độ.

Hãy học yêu của Quan Âm cứu khổ,
Phật cho thành lòng tế độ quên thân,
Xả vị tư vì muốn cứu được người trần,
Khối tình ấy hàng chân nhân ai dám sánh.

Hãy học yêu của Phật Di Đà lập hạnh,
Rước hàng tu tự độ được qua sông,
Có phải khối tình giải thoát mà đệ tử chờ
mong,
Hàng tu sĩ thành công trong biển pháp.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Ta biết yêu từ thời kỳ Thánh Nhân Di Lạc,
Nghiêng mình ta để học kinh linh giác cứu
độ tha,
Đem tình yêu của chơn lý ba nhà,
Vào thánh thể người tìm tình ta đi khái ngộ.

Ta biết yêu từ khi thành Bồ Tát cứu khổ,
Vị tha nhân thông cảm khối tình khổ của
dương trần,
Nên nghiêng mình trong sách lược tu thân,
Tìm sinh lộ cho Thánh Thần hiển yêu giải
thoát.

Ta biết yêu từ khi thành Nhất Công Đức
Phật,
Trở lại đời người ngồi giữa chợ viết kinh
sống kỳ ba,
Nghiêng mình an trong địa quý thần ma,
Cho hoàn tất tình ta trong nhơn loại.

Ta biết yêu khi về lại Bạch Ngọc Kinh
Thượng Giới,
Cõi cao sang quyền lực tốt Trời Thiên,

Lòng ái tha nên xin Phật Tổ dạy Tâm Pháp
Chơn Truyền,
Rồi trở xuống độ dân ra bể khổ.

Ta biết yêu ngôi lạng thình chờ thiên cơ sắp
số,
Ngôi chờ Cha cho cứu độ loài nhơn,
Quên thân mình làm tấm thảm giữa thế gian,
Để giác ngộ hàng chí nhân cùng ta xây
Thánh Đức.

Ta biết hiến yêu nên lìa ngôi Niết Bàn Vô
Cực,
Ta thay Cha thay Phật lập thiên tình,
Đem đại cơ thiên vào dạy lại nhơn sinh,
Hành chánh pháp chánh kinh ta mang xuống.

Ta biết hiến yêu luyện mình trong pháp Phật,
Truyền ta di chính để khai bầu linh khí đến
thế gian,
Để chơn tu biết mở Máy Hạo Khôn Càn,
Rồi chớ lại trong Tiên Bang phục vị.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Ta biết hiến yêu để vào thế gian dạy chơn
thiện mỹ,

Và đi tìm Ba Ngàn tri kỷ của ta yêu,
Dạy Chơn Kinh chánh định để quay chiều,
Trở về lại trong biển yêu của Như Lai Tổ
Phật.

Ta hiến yêu đêm ngày viết Tân Kinh sắp số,
Giúp người nhân biết yêu để tận độ lòng
nhân,

Còn người yêu nhập định đi vào khối toàn
chân,

Mới cao quý tình ta trong đất Phật.

Hãy hiến yêu cùng ta lập Thiên Kinh cho
thanh bình Trời và Đất,

Và Trời Thiên, và thanh lọc đất ngũ hành
Đem Ngũ Kinh vào vái lại các lòng nhân,
Cho thế giới tu thân thành an lạc.

Yêu với ta tham thiền cho đại giác,

Vào Đại Thiên hàm học uyên bác của Kinh Trời,

Để tâm thanh đại ngộ thế giới không đời,
Trong chánh niệm ngộ Trời vô biệt niệm.

Yêu với ta tu thiên khai chánh định,
Để phò cơ di thiện lập Đại Hội Long Hoa,
Làm thế gian quốc mạnh giàu nhà,
Cho thế giới và tình ta tròn công nghĩa.

Yêu giúp ta nghiêng mình ra tế thế,
Học lòng nhân trong Thượng Đế để dâng tình,

Một khối tình như bất sát để hoàn sinh,
Cho thế giới biết hiến tình trong Kỷ Nguyên Di Lạc.

Người hiến yêu phải yêu cái ta từ thuở trước,
Để chết đi cái tội phước của vô minh,
Ngày hôm nay ta sống lại đại khối chơn tình,
Để phục vị tình ta trong thể Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Hãy yêu đi một chơn tình trên Quả Đất,
Biến tình kia thành đất Phật Đại Bồ Đề,
Một khối tình đại giác cứu biển mê,
Và lập Đạo Bồ Đề trên đất Phật.

Hãy yêu đi lòng chí nhân của Quả Đất,
Đã lặng êm sự nuôi vật đến nuôi người,
Luôn dâng tình trong ngũ giới hiến hoa khôi,
Không biết nói để tình người hiến yêu cho
Mẫu Phật.

Hãy yêu đi cái chơn linh duy tâm duy tâm và
duy vật,
Cả hai đang tìm tình của Mẹ Đất sanh ra,
Người di nhơn tìm được đạo để trung hòa,
Tâm và vật được tình ta đồng đắc đạo.

Hãy yêu đi cùng ta lập tân khoa khí hóa,
Giải năm nguồn khí đọa sát và sanh,
Lập Tiên Thiên và sắp số Ngũ Hành,
Cho thế giới trường sanh và dứt tử.

Hãy học yêu cùng ta đi sơn đảo hải sắp lại,
Núi và sông thông phong thủy Của Tiên
Thiên,
Đề đem tình khí hóa xuống hạ miền,
Làm cho cả Ngũ Tiên thành Đức Phật.

Hãy học yêu cùng ta đi xây nguồn chơn linh
Trời Phật,
Dựng ra tình cách vật được trí tri,
Cho mỗi người tìm ra nguồn gốc lớn Vô Vi,
Ta và đạo cùng đi trong sinh hóa.

Hãy học yêu cùng ta đi xây biển cả,
Xây Bồng Lai lại trên biển phép lạ được hiển
ra,
Cho kỳ quan xinh đẹp tợ Tiên Gia,
Trời và Phật trong nhà ta hiệp đạo.

Hãy học yêu cùng ta đi dạy phong hóa,
Dạy cho các loài cù cá hóa thành Long,
Dạy Chim tu hóa thần sấm sét phượng công,
Làm đẹp lại đại đồng trong Tam Giáo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hãy học yêu cùng đi với ta dạy núi sông cồn
đảo,

Cho Ngũ Thần Ngũ Giáo tham thiên đắc đạo
hiển yêu,

Cửa vô hình họ biết dâng vàng ngọc để siêu,
Còn chơn lý hàm học tình siêu của ta mà giải
thoát.

Hãy học yêu cùng ta siêu Tam Giáo,
Vào Trung Thiên Thế Giới lập trường đạo di
Tiên,

Để Chơn Sư trên các thế giới hư thiên,
Học kinh mới chơn truyền cho Thần Tiên
thượng giới đắc đạo.

Đem tình ta nối liền con đường hoàng đạo,
Cho hăng hà sa số Tiên Nữ trên thế giới
không phiền,

Đôi tình yêu trong trai gái hư thiên,
Thành tình lớn để siêu Tiên qua Tam Giới.

Đem tình ta đem Phụ Nữ Chơn Kinh hàm
học lại,

Để nhìn ra phụ nữ tu thành Phật phải thế nào,
Đem sự dăng tình chánh niệm lại thanh cao,
Cho kịp lúc thiên địa nhân đang mở cửa.

Yêu cho đúng đạo tình yêu cho là đức năng
thắng số,

Là lòng từ bi cứu độ được bi ai,
Là nguyên linh giải khỏi máy tam tài tài,
Là hiến ái tình ai không đa hận.

Yêu biết dăng tình lòng chơn ngộ không
giận,

Và khiêm ngôn không muốn thắng tình ngu,
Ấy là tình của những bậc thanh tu,
Dù giữa thế biết vị tha thù để hiến yêu giải
thoát.

Yêu biết làm trong sự minh chung đã đến,
Ái Quốc Hồn bảo vệ bến đò Tiên,
Để hàng được yêu nên ái quốc du thuyền,
Đồng tình lớn thế thiên hành đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nước khi biển nhờ tình yêu xả thân của hàng
quân tử,

Vì đại lòng nhân đi xứ tìm sách lược bình trị
đại gia,

Quên tình mình nhỏ bé để khai tình lớn trở
nghị hòa,

Cho nhân loại giả thoát tình can qua của
trinh chiến.

Bậc học sĩ dâng tình trong sách lược ái tha
và nhân trị,

Quên tư thù diệt sạch tư kỷ để được nhân sĩ
ái an dân,

Hàng minh trung hiến tình nhỏ để đại giác
công thần,

Thật đạo toàn chân trong khối tình yêu bất
tử.

Thần giác ngộ quên sự có mình tình Trời và
ta vào thiên sứ,

Như Phật đạt đến chỗ không lòng hàm chứa đạo lớn Hư Không,

Vào được biên yêu mới tội nghiệp cho chơn ái của vợ chồng,

Từ đó nguyện đưa tình yêu vào giải thoát.

Trời cho ta làm người để học tình yêu trong tiểu tiết,

Khi trí tuệ mở ra mới hiểu tình yêu của ta với đại đồng,

Các vị chơn như huệ mở ra lại thấu hiểu tình nhân loại và sự dâng ái của Thần Tiên. Đến đó mới mong được đắc đạo nguyện tròn.

Nay Thần Tiên được đắc pháp nhờ biết hiến dâng tình của mình vào trong khối tình lớn của Quốc Gia,

Còn hàng đắc đạo phải hiến ái lớn mới tròn đầy công đức, với Vũ Trụ Vạn Năng để đắc thành chánh quả kỳ ba.

Thương không hận vị tha lớn tình ấy dâng tình, yêu không hận vị tha lớn hiến ái lớn hiến yêu. Đó là loại hoa tinh thần để lễ Trời lễ Phật

chứng quả đắc đạo, đó là loại hoa tâm cúng dường Đức Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Có những học sĩ hỏi ta yêu thế nào cho đúng?

Ta trả lời: Hàng quân tử yêu Quốc Gia, phải tâm hàng hiền sĩ lập sách lược cho dân giàu quốc mạnh. Đó là tình yêu lớn của Quốc Gia.

Còn hàng đạo tâm yêu sức của người lập ra nền quốc đạo, mình dâng tình yêu vào đạo bảo quốc để tề gia.

Còn hàng học sĩ dạy người để truyền nhân chánh định, để cùng mình hiến ái vào sự thái bình chung.

Còn bậc lập văn ngôn phải trọng sự lập thành, ca ngợi núi sông tài hoa về trí tuệ. Đó là hàng dâng tình vào đại thể văn minh.

Nước được tình người ngàn năm dâng hiến nhân chí, nhân sĩ có hàng ái quốc sự trung chánh giàu mạnh phú cường, hiền thần có sự dân tình làm cho chí đồng đạo hiệp, con người có thể

thành Tiên Phật, học sĩ có sự hiến sách lược. Vì sự minh di thiện cho thiên hạ thái bình lâu dài.

Quân tử biết dâng tình làm cho sứ mạng và chánh nhiệm làm tròn bốn phận. Đó là hàng đại tu chính cho quốc dân và bản thân mình cũng được đắc đạo.

Thần Tiên có dâng tình làm cho khí hòa mưa thuận, làm cho tiết độ xuân thu, ngũ ngươn có dâng tình làm cho thảo mộc núi sông, hồ biển có chứa đạo khí hạo nhiên, Ngũ Công Đức Phật có dâng tình mới đầu thai làm con Phật để tu thành Thất Bảo, để đở Ngũ Đức vào thế giới loài người cho thiên hạ thành chánh quả kỳ ba.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Trời Đất hiến dâng tình mới mở ra Kỷ Nguyên Thánh Đức, đem sự văn minh của Đạo Trời vào Thế Giới Ta Bà dạy lại cho Tiên Nhân đắc đạo.

Đức Như Lai hiến ái nên dạy Tân Pháp, Tân Kinh, hợp tác với Đạo Trời để cơ quy nhứt cho Long Hoa Giáo chủ từ độ.

Đạo Trời hiển ái nên sai con Trời giáng thế viết lại Tân Kinh, kinh sống, Tân Pháp, Đại Thừa để độ chúng sanh thành chánh quả.

Trời Phật đều có tình yêu để hướng đạo cho tâm linh siêu thoát, cái yêu không vị kỷ là chơn lý tường vắn.

Hàng được vào biển yêu thì tự lòng biết dâng ái, như bậc học sĩ khi yêu lớn dám tha thù để được hàng tướng giỏi phù trợ Quốc Gia.

Còn bậc chơn tu thì xóa thù riêng để đắc thành tri kỷ, khi chí đồng đạo hiệp mới đại ngộ ra thiên lý vốn một nhà.

Linh bên là con Tiên, bên kia là cháu Phật, cả hai vào thế gian thi nhân, nay thi đậu thì nhân đắc. Có phải khôi tình tha người là khôi tình chơn Phật chơn Tiên.

Đến khi đại ngộ ta giúp người xưa trở về bến giác, đó là đại yêu phù trợ đời nay cho tròn Tam Bảo. Đó là dâng tình làm cho người và mình phù trợ Trời Thiên.

Trên các Hành Tinh nơi nào cũng là bằng hữu giai huynh đệ tử muội, nơi nào cũng thông lý đạt tình.

Đến đó nơi nào cũng là nơi ta dừng chân với tri kỷ, tri bỉ, không sợ sự cô đơn trĩu kéo kiếp con người. Đến đó ta mới thấy Trời Phật Tam Giới nơi nào cũng có tình ta trong đó cả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.

***- Hết Quyển. VII - ***

Quyển. VIII

Phật Di Lạc Quờn Nguyên

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị trước khi nghe kinh; Phật Di Lạc Quờn Nguyên là Tâm Kinh của thiên sư và hàng quân tử yêu nước, trước khi nghe kinh này nên ăn chay mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hiệp chất xám của Chín Trời, để dòng thanh quang của Bạch Vân Kỳ Tâm Kinh làm món ăn tinh thần.

Cho Vua làm tròn đầy đạo ái quốc chi dân, cho Thần Tiên trình sáng đạo thần trung làm tròn đầy sự tiết độ sứ, cho thiên sư tha kẻ thù để được tướng phù trợ Quốc Gia, tha thù để đắc đạo ái quốc của người tu đạo.

Bộ Di Lạc Quờn Nguyên Tâm Kinh làm cho quân tử thuận lòng Trời chi ái cho dân, hiền thần mạnh về trung bảo nghĩa cho nước, học sĩ mạnh về trí làm giàu mạnh cho dân, tài nhân mạnh về đạo ái quốc làm tròn chi ái cho nước, cho Vua phục vị lại chơn tình của đạo ái quốc.

Như người quân minh yêu học sĩ, thần minh yêu Quốc Gia, thiên sư yêu nước sanh ra mình. Vì vậy mà ta tha nạn thù cho nhà được lương tài học sĩ, nối chí tu thiên dăng ái vào Quốc Hồn

Việt Nam mà chúng ta tôn thờ gọi là Đấng Tổ Phụ Rồng Tiên.

Nước được sự mạnh đức của hiền thần, nhà được trí tuệ sáng như Chư Thánh, dân được giàu quốc trị sướng như Tiên, Vua quan dân đồng tu thân vì đạo nước hiền như Ông Phật, đạo danh tướng thắng vạn quân, đạo thiền sư tha vạn thù để thành đạo. Đó là món ăn tinh thần hoa sáng, tinh hoa sáng suốt của thần linh mà hàng trí tuệ không thể yếu về chí ái yêu nước.

Tất cả nhìn vào sự chí ái của Thượng Đế Ngài nói.

Thiên sanh nhân hà nhân vô lộc,

Địa sanh thảo hà mộc vô căn.

Một xã hội đến văn minh chỉ có thiếu lòng bác ái của những bậc trị quốc, thiếu lòng từ bi của hàng trọc phú và quý công danh, nếu thiền sư hiền dưng lòng bác ái, Vua hiền sự ái mộ hiền tài thì người giàu biết thiện niệm bố thí lòng nhân, kẻ nghèo thọ ân Trời Phật tu thân tích đức thì Trời nào tận thế giới, thế nhân với đũa con hiếu nghĩa vương tròn đạo đức. “Nhu Quốc Gia tương hưng thiên sanh dị nhân, Quốc Gia tương vong tất sanh yêu nghiệt”.

Nên Bộ Di Lạc Quờn Nguyên sẽ giúp cho nước được chánh văn, thần được chánh trung, tướng được chánh nghĩa, dân trở thành thiên sư dăng ái và dăng tâm lòng bác ái tu nhân. Cho Quốc Gia được hiền thần bác ái cho đạo nước ái tha.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.

Cho nên hành đại yêu học biết hy sinh sự chơn ngã, không tích sự có sự không mới đạt chỗ hiến ái, còn bậc phù chánh lại quên cái công quốc vì người, công có cao phải biết dăng tình để công kia thành công đức.

Tài có cao biết dăng tình sự ái cảm đó thành công viên quả mãn, nhân có siêu phải hiến ái để

sự siêu giáo hóa cho đời siêu Tam Giáo công đức tròn đầy.

Nên bậc đại trí biết dưng tình, mở thiên tu không tính công, để cho công tâm chánh an công lý thì đắc quả vị Thánh Tiên, còn hàng trí tuệ phải thông thiên để hiến kinh làm nghĩa vụ của học sĩ. Nhờ vậy đủ công tâm tâm đắc đạo.

Thế gian có tình chỉ là sự nghèo đói của biển yêu, còn tình giàu thì dưng tình càng cao sang thì càng hiến ái, càng trọng đạo lại hiến yêu, càng siêu nhân, càng siêu trong hai chiều giải và thoát để đến chơn ái vào quả vị Niết Bàn.

Còn hàng tu thiên định biết yêu cái thiên nhiên của Trời ưu đãi, biết ái cái khí hạo nhiên cho tâm thiên tu phát thánh thai, biết trọng kính cái tâm Trời sanh ta trí tuệ.

Từ đó biến cái tình ta vào thiên lý để siêu cái tiểu tình vào đại thần trí của Linh Quang, rồi lại siêu cái ta vị kỷ để đại tình ta hàm thụ thiện hỷ trong sự siêu tình. Nhờ mở được tình của đạo thần minh mới thấy Trời đã chứa vạn tình trong vạn pháp, nơi nào cũng thành tín mỗi sự thanh tịnh hướng đạo cho tình ta.

Thần Tiên dâng tình sau họ làm cho ta, dạy ta không tính tiền công, đưa rước ta không đòi thiện và ác, giúp đỡ ta không đòi bạc với vàng, mà mà họ giúp trong vô tư. Đó là họ đã dâng tình đó vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Như Phật dạy nhơn sanh không đòi sự thiện báo.

Có phải họ không biết xài tiền?

Không phải vậy? Vì yêu lớn họ giúp ta qua bể khổ, rồi chính ta biết dâng tình để cứu người qua biển ái cùng ta.

Sông lục đục biết bao chơn linh lụy vì tình tiền ở lại biển ái, chôn không biết bao Tiên Phật lụy vì thiếu tánh linh.

Còn biển ái tha nhân chìm hết những hàng tài hoa cho ta đa tài đa trí cãi mệnh Trời, còn sức hút của ngũ hành “danh nhu tài vị” chôn không biết bao nhiêu học sĩ quên nhân trị cao quý Trời đã phú ban, còn biển giàu sang trói chân hàng chơn Tiên, chơn Phật xuống làm sứ mạng và làm

công đức, còn sông mê tâm sanh ra tài tử trêu chọc các giai nhân.

Tất đã quên cái nhân hành chi đạo, thiện giáo chi gia, khi được chỉ có ta là hạng nhất. Từ đó bị cái nhất phàm ngã che nậy cái chơn linh.

Nên biên ái trối chân không thoát được phù đồ đi vào đục lặc, mà luân hồi vào sáu ngã trầm luân trả vay mãi mãi không ngừng.

Xưa nay các hàng tiểu yêu chết trong cái tiểu ái, tài danh chôn trong cái tiểu tranh trở thành hữu tình trong vị kỷ, từ từ xa dần thiên lý, quên cái ta từ cõi chơn thiện chơn mỹ, chơn ái xuống làm người.

Những hàng anh thư lại quên ta từ chơn Tiên và Bồ Tát, suy theo tình đời đen bạc rồi chìm trong sự yêu và hận, nên tối trí đọa vào cõi thị ngã phàm nhân.

Còn hàng phát tiềm năng biết ta sanh ra trong hàng phú quý, dĩ nhiên phải có phước trạch hơn người nên tìm Minh Sư điếm hóa để ta biết chơn ái quy về, vừa được việc hồng trần vừa được trở lại nhà Tiên trong một kiếp.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

“Hữu đức trí vĩ nhân cộng tri,
Bất đắc trí độc hành kỳ đạo”.

Đi tìm cái chơn tình mà Thượng Đế cho ta trong tiềm năng để ta lấy lại cái gì ta đã lỗi làm trong kiếp làm Tiên Thần thiên linh chi giáo.

Từ đó ta tu thiên định để phát lục căn thanh tịnh, tìm ra ta là ai vì sao ta bị đọa hồng trần, chuộc lại các lỗi xưa và nhờ sức ta tu hành khai ngộ, nhận sự tam thiên đồ khổ rồi thanh tịnh đi về.

Một cõi sống hương quê vô sanh vô tử, một khối tinh Vũ Trụ hiệp cùng ta, vạn cảnh hiển ra ta tự do đi vào trong tiềm năng tiến hóa, một sức học của trí tuệ làm ta quang minh trong chơn tín. Từ đó chơn trí tuệ theo về.

Sức học vượt sóng mê mới là bờ giác, một sức đạo phi thường giác vào được biển ái của nguồn ân. Đến đó lòng đã sạch trần tâm.

Tiên thông tình trên thiên lý, sạch nhân vị kỷ tự nhiên hiển rõ bản thể Tiên Gia, một kiếp số người ta ta lại chung tình đặc thủy. Có phải ta bung bình tình lý giai ngộ Linh Quang.

Đến đó ta là Tiên tình ta sang hơn hàng triệu, cái phàm Tiên ta nên lắng dịu để lòng học riêng lòng.

Đến chỗ thần thông thần lòng ta phải an Tiên, cho lòng mình truyền sự màu nhiệm của thiên cơ.

Sự hàm học có đốn và có tiệm: Đốn là đột nhiên nghe qua thì ngộ làm theo đó đạt liền, Tiệm là trầm tư trong sự sâu kín của của Vũ Trụ Quang, nhận ra sự thấy biết thần thông thần.

Còn cảnh và tâm; Hễ tâm sinh thì cảnh sinh, tâm lặng thì cảnh tịnh. Nơi đây gọi là tình yêu của siêu nhiên.

Trong cảnh của thiên định có mười cảnh, đều có tình mình phải hiến nhân để thông tình, phải dâng tình để đạt đạo, phải làm tròn để đắc pháp, phải thông lý để giải tình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Phải vị tha để thiên ngộ, phải chơn ái để toàn chung, phải hành nhưn để tình dâng vào sự công tâm chi đạo. Đến đây mới thấy thiên sư đắc đạo,

là đi tìm sự chứng đắc của sự dâng ái để đại thủy toàn chung.

Phật và ta có một thứ tình gọi là chơn ái, chỉ có hàng dâng tình mới trở lại sự chơn ái của Như Lai.

Trời và ta có một thứ tình gọi là hiển ái, cho có hàng biết dâng ái mới làm tròn chơn lý của Trời Cha.

Ta từ Phật sanh ra hay từ Trời sanh trở lại, đều một đường dâng tình và hiển ái thì chơn đạo đắc thành, giảm sự yêu tranh thanh lòng để sanh tinh hoa trong Trời Đất, tha dần sự di vật để tình đạo di tâm.

Cải tục tâm Tiên đưa tâm thiên vào trí nguyệt, như Phật dâng hoa mỉm cười vì được thấu triệt, còn hàng thông thiên thưởng nguyệt để thấu ngộ cõi thiên cơ.

Ta có một khối tình hàng chư Tiên cho là cao quý, hễ mỗi lần học với ta lại là bổ thí,

Còn hàng Bồ Tát thì minh thị lại cái thiện di minh, lại rước ta đi trong cao tràng quảng độ.

Còn hàng hiển nhân như gặp phước số đều quy y theo sự dẫn độ siêu tình.

Những bậc văn minh thông tâm thiên để làm viễn kính, nhìn cho thật nhìn, đó tình đó sanh xuất trái tim quang, nó quý hơn ngọc vàng, Thần Tiên ai ai cũng muốn đổi, nó quý hơn Tam Giới Thần Tiên ai ai cũng muốn giao tình, nó thể hải sơn minh trong một khối trí tuệ ai ai cũng yêu quý sự trái thể. Có biết bao Tiên Thần muốn được nó trong chơn lý miễn bàn thanh tịnh hào quang.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đứng vào Thần Tiên muốn chiến, nó lại bất chiến, đến hàng Thần Tiên muốn tranh, nó lại vô tranh, đến hàng Thánh Thần muốn danh, nó lại vô danh, đến với hàng chánh tà nó lại bất sát. Tự nhiên bốn giới gặp luật nó lại phát sanh ra thượng tình, là dưng ái để đại giác đến biển yêu, lại bỏ đồ đao trong tâm rồi thanh tịnh trở về.

Đến cõi Bồ Đề bốn giới Thần Tiên Thánh được phục vị, nhìn vào ngàn năm luân chuyển thể mình là huynh đệ sao giáng trần bôi mặt phá nhau.

Phật Tổ ngự trên cao nhìn vào biển tình không thể nói, còn trái tim vô tư vừa nói lại cười cười, Phật tổ ừ ừ trái tim làm tròn sứ mạng. Vậy chúng ta là thù hay là bạn tự giác ngộ đến các Chơn Sư.

Cõi Phật thượng như vô tư trong biển tình bất sát, cái tình yêu vị tha như nâng đỡ nhau trên thiên trường tiến hóa, dạy nhau cái tiềm năng có chứa một bầu phép lạ, ai từ bi cao hơn thì đắc quả trong thiện ái như từ.

Anh lớn làm sư dạy đạo từ bi để thượng giác, còn em nhỏ vẫn hành để đạo đạt tới đại trí tuệ cao thanh.

Thương trong sự dâng tình để người mình thương hiến ái, yêu trong sự dâng tình để chơn ái vào chơn lý toàn năng. Đến đó mở tiềm năng nhìn ra từ bi là đại cứu cánh, vào trong trái tim vô hình mới thấy đại hạnh của đại tình thương.

Kính vì yêu người nhường vì ái, cái sự sinh tồn vô quái ngại mới đi vào chơn ái để hoàn tình mình vào Đại Khổ Linh Quang.

Kẻ sĩ muốn dâng tình vào biển yêu của nhà Phật, trước phải giác ngộ chơn tình của mình để

chánh ngộ, sau mới đem khôi tình chánh độ cho cả biển tình đang chờ đợi chúng ta dâng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thấy được cái dâng tình của các vị Bồ Tát, yêu để trả duyên dứt nhân, rồi thì duyên tận, làm để trả nghĩa vụ, hết bổn Phật rồi an yên, kết để hóa duyên thành rồi thì dâng ái, quý để trở nhân, hoàn tất rồi nên sáng khoái, trọng để tôn nghiêm viên mãn rồi miễn bàn. Được như vậy gọi là dâng ái của Như Lai.

Đến vì chánh ngộ, ngộ được rồi độ tha, bi vì hóa ngộ, hóa được rồi thì thành lòng, lòng thành rồi thì chơn giải, giải tới chỗ chánh nhân duyên tức là hốt ngộ, ngộ được rồi vị tha để hốt bỏ nó đi, chỉ có bỏ nó đi thì đạt đạo trống lòng, lòng đã trống trần rồi thì chứa đạo, chứa đến chỗ đầy rồi làm cho nó tròn đầy.

Nhờ tròn mà sự đầy kia đi vào chỗ thâm kín, đến chỗ thâm kín mới huyền hóa bảo an, khi được an sức đầy làm cho yên đạo. Tức là hàng đạt tự nhiên biết bảo vệ sự tôn nghiêm huyền bí của đạo gia.

Đến chỗ thâm kín phát ra cái nghe của Diệu Âm Phật ngữ, sức học của ngạn ngữ phải biết quên lời mới đủ đại trí tuệ chứa diệu thủ của Vạn Pháp Kỳ Môn.

Khi đã quên lời làm cho ý và chí thành khẩn vào sự tu thiền định, mở ra ba cửa thiền tâm, nghe được cái không lời cái nghe của lương tâm, thấy cái thấy của cõi không lời, cái thấy của lương tri, cái biết không lời cái hiểu biết của lương năng. Đó là ba cảnh giới của hàng đặc tâm thiền đó vậy.

Văn chương thế gian không đủ diễn hàng nên không còn dùng lời, để cho sự không lời đủ sự đại triệt đại ngộ, sự thấy biết thế gian không đủ trí hóa để tiềm năng.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên dùng vào dường như không thấy để sự đại thấy biết vào Phật Pháp toàn chơn, còn cái hiểu biết để đến chỗ không lời dứt ý, an nhiên mới đi vào cảnh giới vô biệt niệm.

Niệm để thanh tu, thường niệm để thánh hóa, vô biệt niệm để hóa thánh tâm, vào cửa không

Thánh thì Thánh Phật mới đi tìm cứu cánh của Thánh Nhân mà hoàn đạo vào ngôi thánh triết.

Tu để đôi cũ thay mới mình, thường tu để cái mới thuần nhất với đạo với Phật, khi được tu lại quên mình trong giới tu mới giai không được phát tánh, tự nhiên trong sự quên ta là ai trong hiện hữu, lại mở ra cái ai lại là ta, gọi là sự đạt hốt ngộ tự nhiên,

Khi đạt sự hốt ngộ làm dường như không có ta trong đó thì mỗi sự hàm học hiển ra, sự chứng ngộ để giai không tình mình trong biển đạo, tình đạo trong biển Trời. Nhờ ngộ lớn không lời sanh ra trí tuệ để căn ngôn và thận ý với Phật, với Đạo ở thiên không.

Khi sanh ra căn ngôn làm cho ý chí đi vào chiều sâu của các cõi thanh tịnh huyền vi, học lại không lời vì sức học không còn ngôn và ngữ, thận ý khi đi vào chiều cao của đạo.

Phải sanh ra tánh trí tuệ lớn, làm việc mục thước đo lường sự tiết độ sứ ở trong mình, nên phát ra sự học của thần minh, đứng ra ngoài ba ngàn tinh hoa của đại lý trí. Ấy gọi sự học thận ý để tầm nguyên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến cõi thiện ý hết sức học của trí tuệ mở mang, vào trong cửa không tâm để mở khóa cho tiềm năng, thì tám triệu bốn trăm hai chục ngàn (8.420.000) hệ thần kinh sống lại, mỗi thần kinh là một bộ dự trữ, mỗi thần kinh là một bộ phát minh. Mở được huệ dự trữ gọi là mở được tiềm năng của chính mình.

Còn mở được các bộ phát minh của hệ thần kinh tức là mở được trí tuệ, thần kinh huệ được mở ra thì thần minh của mình mới đi vào trong đạo lớn vô hình, để hàm học sự chơn ái trong biển đạo đại thần kinh. Đó cũng gọi là Tâm Kinh Vô Tự.

Giữa hai hệ thần kinh nếu phát minh ra được sự mới tức gọi mở được một tiềm năng, bằng cả hai được rồi là huyền ân, giữ kín đó gọi là bảo đạo, tức biết dường như không biết để thâm kín giới Như Lai.

Đến chỗ đắc đạo mới khai mở Tâm Kinh, những bộ vi tính Tiên Thiên Đạo Học mở ra mới thấy tâm tàng thần.

Vô tướng tức là Phật Quang có chứa linh Quang tức nhất Công Đức Phật ở mình, trái tim vô hình lại cai quản bộ máy thần kinh.

Trong hai bộ Máy Càn Khôn của thần kinh chứa tám triệu bốn trăm sáu chục ngàn (8.460.000) bộ thần kinh nhỏ, một Vũ Trụ của Đạo Học của đại tiềm năng từ đó mở ra, hay là bộ trí tuệ Phật học có chứa đại trí tuệ của vạn năng. Hàm học đến đó mới bắt đầu học sự của nhất Công Đức Phật, tức là cần ngôn thận ý quên lời để trái tim ta nhập đạo.

Nên bậc học đạo đến đây phi thường giáo, tức không vì giáo pháp mà tu, vì lời không đủ để minh đạo nên phi thường đạo, tức ta không phải vì đạo mà tu mà vì ta tu hành để đắc đạo.

Bên ngoài để đi vào cái đạo tâm, mở ở bên trong quên lời để thành ý, quên ý để thị hiện thần minh. Từ sở học của thần minh là sự học của tham thiên nhập định.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tham thiên để tham ngộ sự học của không lời nói, tham ngộ là hàm học cần ý để linh ngôn,

khi đắc linh ngôn mới mở sự minh triết của nội tâm học qua ngôn ngữ, tức là sự học đi vào trong tám triệu sáu trăm bốn chục ngàn (8. 640.000) cái sự trí tri vạn năng cùng Đạo cùng Phật.

Đến đây mới thấy cái đạo chết trong cổ tự và sách kinh, nó chỉ là cái đạo thường nhân để phi tường nhân mà Tam Giáo không mấy ai thi qua được để phi thường cái nội tâm mình, rồi đi vào sự thiếu đói của tinh thần, để càng lâu tinh thần sợ đói mà chết.

Nên sanh ra tranh để chiến, làm rối loạn thiên hạ văn chương, làm trái lệnh Thiên Đạo tinh tường, còn làm được họ đã phi thường nó từ lâu rồi, đâu có chờ ba ngàn (3.000) năm không ai đắc đạo, đâu còn đem ra quảng cáo những món hàng mà mình không xài, lại tặng đến cho người.

Nên bậc ngộ đạo lớn vô tranh để phi thường cái danh trong đạo; có phi thường cái giáo trong tranh. Được vậy lòng mới trống trần rồi làm cho sạch ảo giác của mộng trần thì lòng trống lòng đó vậy.

Đến phải làm cho trí ngộ lớn đến trí thì thị và phi theo đó cháy khô, cái có ta mà dường như

không ta, để tìm lại cái chơn bản ngã, bước ra ngoài quá khứ coi như nó chết từ hôm qua, không dự trù vị lai đưa mọi sự thấy biết của trí tuệ đi vào Diệu Hữu để mình xài trong thực dụng của Hư Vô.

Mỗi sự thần kinh mở ra phải cần có chỗ thanh tịnh tu bổ để ngồi ôn bài mình trong thế giới Như Lai, vì ta đã tìm được ông Thầy lớn ở trong ta, bỏ qua không mượn thời gian để lập mục thước của trí định huệ thì làm sao đắc vào Nhất Công Đức Phật ở tim ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đời Thượng Nguyên Phật Tổ và Thượng Đế cho Phật Vô Danh Thị xây dựng Kỳ Nguyên Di Lạc ngàn năm, vạn năm văn minh giàu mạnh, là để hàng đắc đạo mở tám triệu bốn trăm sáu chục ngàn (8.640.000) bộ thần kinh của Chơn Kinh Vũ Trụ vào thế gian cho tất cả thiên hạ đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu. Sự đạo học để phi thường tâm lý và phi thường đạo.

Nên tiểu học đạo là đi tìm ta là ai để am tường cái ta nữa là ai, trung học đạo là làm tròn cho cái ta là ai thì sanh ra cái ai lại là ta.

Từ đó phải đi qua chín Trời trở lại Thái Nguyên, xong rồi được vào Đại Học Chi Đạo mới hàm học cái không ta trong cõi Ta Bà để đại giải thoát ta trong nhân và quả.

Đến hàm học cái không ta trong Tam Giáo Ngũ Chi, đến đó mới đem cái ta ra khỏi Tam Giới, tức biết giải thoát mình trong Tam Giới của thần linh. Đến cõi Phật ta sanh ra vô tướng, được hiển tướng Hư Linh mà đứng ngoài sức hút trù tượng của vô minh.

Nhờ Trăng ra khỏi mây nên nó tự thanh, tự tịnh, nhờ xuân ra khỏi tiết đông chí nên nó tự ấm tự lành, nhờ tánh Linh Quang ra khỏi mộng trần nên nó chu du và tự nhiên học đạo, nhờ tâm sạch nhân quả nên tâm nó tự tròn đầy pháp tánh Linh Quang, nhờ lòng trống lòng nên được chứa Đạo Học thiên cơ trong Chi Đạo.

Đến đây nhân hiển nhân trong sự kỳ hình, thân hiển thân trong sự kỳ giáo, từ đó biết lập thân trong cõi thanh tịnh huyền vi để thiên thân.

Từ đây thần truyền thần học trong cõi chánh tinh tấn nên điềm đạm Vô Vi.

Gió có mát dùng nhân chi quý để đắg thiên, lòng có trắng trong xuyên tâm đi tìm sự triều nguyên của đạo, tánh có Linh Quang thâu hà sa của Trời vào cho tròn đầy pháp tánh Linh Quang.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tâm hiển cảnh thần minh, tàng tâm để thấu thị, luận ngữ có sanh nghiên ngẫm cho ra chỗ mật ngôn, trong có chứa sự huấn dạy của Càn Khôn hiểu cho ra mới là cây chìa khoá của bộ Kinh Linh Bảo.

Lời nói phải giảm tình để trí tuệ quang minh chánh diệu, để giảm tín làm sự an tường tương chiếu vào trong, lòng phải trống chấp ngã để sự vị tha giúp thần minh đi vào cửa chơn ái, bình lòng trong mọi sự di ngôn của nhà Đạo nhà Phật. Có đôi lúc nó là sự di kinh cao quý.

An ý trong lúc cao kinh ta nghe được khi lục mạch mở ra, mới hiểu kinh là lộ của tinh thần trí tuệ quang minh, học bỏ những sự thô sơ mộc

mạc của nhà quê đạo học, nhưng luyện lại cái tánh đơn sơ của thuở ban đầu Trời mới sanh ta. Tinh thần ta đó vậy.

Như sự đơn sơ của chay tịnh, như sự đơn giản của đơn tính vô vi, càng bỏ dần sự cầu kỳ bên ngoài phức tạp thì gần với chín cửa đạo tâm, để tâm ta Hư Vô luyện chi lý của Huyền Vi.

Từ đó ta mới nhận ra sự Trời cho ta thời gian ta phải biết cao quý, mượn thời gian còn lại của đời người đi tìm ba thể t₂n chơn lý.

1. Thể t₂n của thiên nhiên.

2. Là thể t₂n của tự nhiên.

3. Là thể t₂n của siêu nhiên,

Làm cho mình quên dần sự đơn giản với thể t₂n của thiên nhiên, để hiểu nó là ai và ai lại là nó mà hiện hữu với ta, khi hiểu rồi là cho thể t₂n tự nhiên của mình thiên tâm đi vào các sự đơn giản của nó cấu trúc, rồi nó và mình hội nhập vào các cảnh thanh tịnh của siêu nhiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Sự tu thiên định của Như Ý Pháp Môn làm cho ta trở thành một nhà Kim Cổ Kỳ Quan trong

bản thể. Nên sự học của tâm sinh là một nhà Phật Gia đi thám hiểm tâm lý với tâm hồn.

Cái quỹ đạo và hành tinh và tinh hoa trong các cõi thần minh chi đạo trước khi đi phải luyện mình bơi lội và lèo lái cho vững, mới xông thuyền to đi vào lòng biển để khám phá sự bí mật của vô hình.

Khi vào được các cửa Hư Vô, vô hình như đi vào những kỳ quan cao quý, ta nên khiêm để lễ kính với Lão Sư trong các cõi Tiên Thần.

Nên nghiêm khi nghe được sự dạy bảo và chiêm nghiệm cho kỹ, nên an trong cái trực giác của ta không có hỏi đòi, nên yên trong việc học trực ngộ không cầu kỳ khám phá, để cái khiêm làm cho ta minh ái và Thần Tiên nhìn thấy ta minh ái mà ban dạy chơn truyền.

Nên để cái nghiêm làm cho ta cẩn ngôn thận ý trở thành bậc quân tử ở nhà Trời, nên để cái giác ngộ làm ra sự trí tri, nên để cái ngộ làm quên sự cầu kỳ trong thời gian ta xuất thần đi nhập đạo.

Hễ được cái tâm đơn giản sự trí tri mới hiện ra, sự hiểu biết mới kéo theo về, hễ được sự màu nhiệm phải làm như an yên không đòi hỏi nữa,

sự minh luận mới cao xa để dạy ta thấu hiểu cao sâu, hễ được hồn nhiên phải là như trẻ thơ nhiều sự cao quý đến giúp đỡ. Vì thấy đũa nhỏ ai cũng muốn đến nâng đỡ ấm lòng.

Còn được thiên cơ thì làm như có như không, bởi vì có làm cái bản thể của hữu vi gọi là hữu cơ, còn không là ngẫu tức cơ ngẫu của Vô Vi Huyền Tần. Vì cho nó là có mọi sự Vô Vi biến lạng không.

Còn chấp không nó là không thì mọi sự của trí tuệ đi vào chỗ lạng không, tức là giết chết trí tuệ. Vì vậy ta phải bình lòng để cho nó tự có tự không.

Cho nên tâm sinh linh cảm phải như không linh cảm, thì mọi sự linh cảm sinh ra chơn trí tuệ, bằng chấp có linh cảm lại linh cảm lạng không, tức đi vào cái tịnh lòng của trí tuệ không phát trí tuệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên bậc mới phát huệ phải hiểu chỗ này rồi tự mình chiêm nghiệm, bằng đem tâm vào chỗ cầu kỳ sự hiểu biết thế gian; như kẻ học thế gian

thì tâm đi vào chỗ tịch tĩnh tịch lặng tức lặng không. Từ đó có tu mà không bao giờ có sinh trí tuệ, tức tự mình hủy hoại trí tuệ của mình trong.

Nên tâm sinh phải làm như có, rồi có lúc phải có như không, để cho nó tự hóa tự vận, tự du tự diễn, đến đó ta phải tàng thân đi với tâm mà tâm không biết có ta trong. Nhờ vậy tâm đi đến đâu thì thân ta biết đến đó.

Cho nên bậc mới đạt đạo phải đốn ngộ để nó sanh, cái đi để nó ngộ, cái hiểu để nó biết. Đến khi nó biết tròn đầy thì ta thị hiện thì nó và ta trở thành chí đồng đạo hiệp của lương tri.

Từ đó nó đem cái biết từ vô thủy vô chung dạy ta, ta đem cái biết của ta dạy lại nó. Đến một chu kỳ nguyệt thực đạo và ta với nó nối liền nhau đồng thể tín.

Giờ phút nguyệt thực đó nó đi vào trong ta để trở thành ta, ta lại đi vào trong nó và trong đạo của nó để thành đạo của ta. Nên nó và ta đạo đồng nhất thể, đi vào đại nhất nguyên là vậy.

Từ đó bản thể vô hình của ta hiện ra là Đạo Vô Vi Chi Khí, là ta tiếp được cái khí huyền linh từ thuở ban đầu của Trời của Phật sinh ra.

Tâm chơn bản ngã của ta hiển ra tánh thanh tịnh ai lại là ta, cái ta đó đứng ngoài thời gian, đứng ngoài không gian, nên giúp cái ta đi ra ngoài không không gian của Vũ Trụ. Từ đó mỗi sự hàm học đều thâm nhận sự tinh ba sáng suốt của nhật nguyệt Tinh Tú Vạn Năng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Cái ta ngoài thời gian lại giúp cái ta trong không thời gian, đi vào được cõi không không gian nên không cần phải đi du học nữa, mà quay vào trong thân minh để lập lại văn hoá đời sống mới trong bản thể vô hình. Như sự trí tri phát ra tri kiến để hàng ma, phục yêu trong Tiểu Xá Vệ Quốc.

Mỗi sự đốn ngộ tức là chặt bỏ một que củi khô để cho toàn thể của thân cây được bình phục hồi sinh. Như cắt bỏ một u nhọt làm cho bản thể được hồi sinh, như chặt lìa một tàng lớn đầy ong kiến làm cho cây cổ thụ được tồn sinh.

Ấy gọi là đốn ngộ tự tánh, tức làm sống lại cái nhọn trong đốn ngộ nhọn, tức làm sống lại

cái trí trong đốn ngộ trí thì sự trí tri kia mới phát sanh trí tuệ để hoàn dương.

Ấy gọi hãy đốn ta trước khi đi đốn ngộ trí ta, hay giác ta trước khi giác ngộ trí tuệ cho ta. Bằng không làm như vậy cả hai đều đi vào tịch tịnh lại tịch lặng, tức là đi chỗ không huệ đó vậy.

Như người thiền sư ngồi trên thuyền lại thấy bóng ta dưới nước, rồi lại hỏi nước người nào đó vậy? “nước yên lặng.”

Khi lên bờ thấy bóng ta lại theo ta, ông ta lại hỏi bờ nó là ai vậy? “bờ vẫn lặng im.”

Lúc đó ông ta đi đến giờ đứng bóng, ông ta lại hỏi thời gian? người ấy đâu rồi!

Ông thời gian lại trả lời? người ấy đi vào trong của ông cả vậy! Tại sao chín ông chưa giác ngộ lại lòng ông.

Vị thiền sư kia hỏi ta làm thế nào mới vào cõi không thiện và không ác?

Thầy: Ta trả lời? Gặp việc ác nhỏ nhất không làm, gặp việc thiện nhỏ nhất cũng không bỏ qua. Đó là không thiện.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Vị thiền sư khác lại hỏi ta đắc đạo rồi đi độ ai?

Thầy: Ta trả lời? Thành Phật rồi tự hỏi Phật, đi độ Phật hay đi độ ma trong cõi Ta Bà.

Vị thiền sư kia hỏi ta? Giác ngộ rồi tu đạo nào được viên mãn?

Thầy: Ta trả lời? Tu đạo “tùy thời biến dịch tùy ngộ an nhi” là viên mãn. Vì lòng người có biết tùy hoàn cảnh mà tu thì người đó mới đi đến đắc đạo viên mãn.

Vị thiền sư lại hỏi ta? Đi theo đạo nào mới về được bến giác?

Thầy: Ta trả lời? “hữu đắc trí vĩ nhân cộng tri, bất đắc trí độc hành kỳ đạo” mới được về bến giác, còn bằng theo đạo hùa thì muôn thừa cũng trầm luân.

Vị thiền sư nọ hỏi ta? Ta chỉ sợ bỏ chùa am sẽ uổng phí công sức của ta tạo ra lại không giữ được gì cả?

Thầy: Ta trả lời? Ta trả lời? “ thiên sanh nhơn hà nhơn vô lộc, địa sanh thảo hà mộc vô căn” ông nghĩ đi sẽ hiểu ý Trời.

Vị thiền sư hỏi ta? ăn chay có được đắc đạo không?

Thầy: Ta trả lời? hàng tu thiên định đặc chay tâm mới đến cõi viên mãn, còn trâu bò cũng ăn chay ăn cỏ, ông hỏi nó đi, nó có được viên mãn hay không? chính nó là Bò Tát ăn thiếu nợ ngàn nhà. Nên nay ăn cỏ giữa rừng xa.

Thiền sư hỏi ta? ăn như thế nào cho đúng đạo?

Thầy: Ta trả lời? lúc tịnh thì chay tịnh, lúc yếu bệnh nên ăn dưỡng sinh, còn muốn đặc đạo chỉ có đi đến Tâm Thiên và ăn chay tâm thì người đó đúng nhất.

Lúc cây mạ lớn lên thì cỏ lùn nó cũng lớn theo, nếu ta ta lo nhỏ cỏ sợ lụi chết mạ, vậy nên chờ khi lúa trở thì lúa ra lúa, cỏ ra cỏ, lúc đó ông muốn tĩa bỏ cỏ kia cũng cỏ kia chẳng có khó gì?

Như người tu không lo tìm Tân Pháp để giải thoát mình, lại đi làm cỏ giùm cho chúng sanh trong thế giới Ta Bà, đến mùa gặt cỏ và lúa cả hai đều chết sạch, có đâu mà được quả vị gì?

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử hỏi ta? làm thế nào để đại trí? làm thế nào để đại tri và làm thế nào để đại tri?

Thầy: Ta trả lời? hàm học không dùng để mình trí, thiên định đến phát huệ để mình trí, thắng được lòng mình sẽ mở mang văn hóa trọng sự đại trí, đại tri.

Bậc quân tử hỏi ta? làm thế nào để mình giải? làm thế nào để mình thoát, và thế nào để được giả thoát thoát chính ta?

Thầy: Ta trả lời? lập lại mục thước những gì của mình có để an chánh là giải, để đi vào thiên thất an được tâm linh phát huệ là thoát. Sự thanh tịnh phát tiềm năng là chính mình tự biết giải thoát chính mình.

Bậc quân tử hỏi ta? làm thế nào để tâm ta thức, và làm thế nào cho nó không ngủ nữa, và làm thế nào cho nó giác ngộ tâm sinh?

Thầy: Ta trả lời? được rồi không ta là đánh thức cái ta rồi, không tranh cái được là không cho nó ngủ lại, an đạo rồi phải đánh thức tiềm năng của chính mình để giúp ta giác ngộ. Đó là chỗ thức ta.

Bậc quân tử hỏi ta? ta được dân làm thế nào để cho dân an, ta được nước làm thế nào để cho nước ta trị, ta được thiên hạ làm thế nào cho thiên hạ thái bình?

Thầy: Ta trả lời? ta được dân phải có sách lược kinh thương tế thế làm cho dân được an, ta được nước phải có sách lược kinh bang lập đạo chi dân thì nước được mạnh, nước được muôn người tài hoa tâm đồng chí hiệp thì nước trị.

Ta được thiên hạ phải nghiêng mình để thiên hạ tu chính trong thiên hạ, mời hiền hơn đến giúp ta bình trị thiên hạ mới có thái bình phong.

Bậc quân tử hỏi ta? làm thế nào cho dân tiểu tu, làm thế nào cho dân trung tu và làm thế nào cho dân được đại tu?

Thầy: Ta trả lời? giàu rồi phải biết mở mang văn hóa để tinh hoa hỗ trợ tinh ba. Đó là tiểu tu.

Được đức trọng rồi phải biết nghiêng mình trong trọng đức của thiên hạ chi tài theo về. Đó là trung tu lại sự văn hiến để tinh thần lo âm tinh thần. Đó là trung tu.

Làm cho thiên hạ giác ngộ thiên định theo Đại Thừa Vương Pháp được đặc chơn hơn nhiều người, làm học sĩ họ hàm thụ sức học của trí tuệ dạy lại cho thiên hạ là đại tu đó vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàng quân tử hỏi ta? danh vị ta được rồi làm thế nào để giữ nó, làm thế nào không buộc phiền não trong nó, và làm thế nào giải nó để hoàn nguyên?

Thầy: Ta trả lời? được danh vị rồi an không tranh là biết giữ nó, vào cửa không danh không lòng trước bằng hữu là ra khỏi phiền não của nó, biết tiến cử tài nhân cho Quốc Gia mà quên cái danh vị là hoàn nguyên ở trong nó vậy.

Hàng quân tử hỏi ta? xưa nay bao triều đại đều có thắng và có bại, đều có được có thua. Vậy làm thế nào quân bình được nó?

Thầy: Ta trả lời? thắng được rồi phải sách lược chi dân làm cho dân giàu quốc mạnh thì không có bại, còn được rồi tha kẻ thù để được tài hoa thì không bao giờ thua, còn muốn quân bình được nó bên vững thì phải hiến ái chi dân.

Như Quân Vương biết ái trọng thần, như quân tử biết ái tài nhân thì thiên hạ tự biết vãn hiến bảo an cho thiên hạ, sợ gì không được đạo bình trị thái bình.

Hàng quân tử hỏi ta? được hàng tướng làm thế nào họ hàng phục thật và dùng được họ vào việc nghĩa của Quốc Gia?

Thầy: Ta trả lời? ta được người mà biết trọng dụng người như tri kỷ, chỉ có tri kỷ, tri bỉ là bách chiến bách thắng, sợ gì thật hay giả. Còn tin thì dùng, không tin đừng dùng.

Hàng tài nhân lẽ nào không nhìn ra nghĩa vụ của người trên cho bốn phận với mình, họ biết làm tròn bốn phận để làm tròn trong dịp may của đời người, hưng chính cho mình trong xã hội tức là phục vị bản nhân thượng học của họ ở tương lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàng quân tử hỏi ta? được nước đã khó giữ nước càng khó hơn. Vậy làm thế nào ra khỏi cái khổ có nước?

Thầy: Ta trả lời? được nước mà biết dùng vào tài nhân trí tuệ của nước, để thiên hạ cùng được với ta thì không có khó giữ, giữ nước để thiên hạ trọng thần cùng giữ với ta là không có khó hơn.

Còn biết dùng văn minh của Thiên Đạo, của Đạo Trời, hiệu triệu thiên hạ tinh tu để hiển chánh cho thiên hạ thì không còn phải khổ, mà muôn đời giàu mạnh chí nhân.

Hàng quân tử hỏi ta? Họ không thuận với ta không biết làm sao an họ, dân không hòa với ta không biết làm sao dưng ái, lân bang cứu hãm họ ta không biết làm sao hòa?

Thầy: Ta trả lời? làm cho họ thấy lợi mà không hại tức học sẽ an, đem ngân sách thuế thu giảm dần cho dân, thuế được lợi thì dân hòa.

Bàn kế sách kinh thương mở rộng làm cho cả hai đều có lợi ích thì lân bang được bình trị với ta.

Hàng quân tử hỏi ta? ta đã tha cho họ mà họ vẫn thù ta. Vậy thế nào ta và họ mới hòa để không chiến?

Thầy: Ta trả lời? ta tha được họ rồi phải vị tha cho sự lẫn lộn thiện ác của họ, đến đó thì chính họ thấy biết ta thật tha.

Từ đó họ có thiện cảm về ta, bỏ quên sự quá khứ của họ, để họ cùng ta tương sanh về đạo nước trong sự lợi ích của chúng sanh và của Quốc Gia chung, thì ta và họ là bằng hữu giai

huynh đệ. Từ đó mới không chiến sống mãi hòa bình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàng quân tử hỏi ta? làm làm thế nào đừng để thiện và ác lẫn lộn, làm thế nào để sự thiện giác được toàn chung?

Thầy: Ta trả lời? lập bình chuẩn lớn chi dân để cải thiện đời sống cho dân, để dứt sự dân oán than trong sự giàu nghèo đói quẫn túng là lập thiện. Bởi vì họ cùng ta chiến thắng mà đã trải qua hy sinh biết bao nhiêu sự khổ nước nhà.

Ta được những gì Trời cho nước thì ta cũng ban phước cho người, cải thiện lại sự lãnh đạo của ta để chi dân thì dân giàu. Được như vậy là thiện chung không sợ ác lẫn lộn.

Hàng quân tử lại hỏi ta? bình lòng ta trước hay bình nước trước dân, làm như thế để được bình cả hai vậy?

Thầy: Ta trả lời? biển lớn phải bình nó trước thì các mạch nước sông hồ, nguồn rạch tự nó được bình theo, khi các nguồn nước được bình thì khí nước hấp thụ được thiên tài, mưa hòa gió

thuận tự nhiên linh cảm đến Thiên Thai làm cho vạn hoa đồng minh ái.

Hàng quân tử hỏi ta? khi dân giàu rồi làm thế nào cho quốc giàu, và làm như thế nào để giàu nữa, và ta sợ dân giàu hơn nước?

Thầy: Ta trả lời? khi được dân giàu là phước của nước, cứ để cho dân giàu thêm không tranh trong sự giàu có của dân. Đó là quốc mạnh.

Không tranh sự tài phú của sở hữu chủ, đó là đức trọng. Nhờ vậy dân và nước được giàu sang phú quý bình quyền.

Hàng quân tử hỏi ta? nếu dân đi tu hết ta sợ họ không đủ nhân tài để phò trợ Quốc Gia, vì vậy mà ta cấm tôn giáo tu, bằng không cho họ đi con đường đạo đức thì nước gặp trở ngại. Vậy làm thế nào để được người và nước?

Thầy: Ta trả lời? dân chịu tu tại gia và đi ra đóng góp cho Quốc Gia xã hội hàng ngày, đem về thiên định là được việc cho nước và cũng đạt đạo cho dân. Vậy sự tu của họ sẽ ích quốc lợi nhà có gì thiếu sót đâu phải sợ mất.

Chỉ có đường tu tại gia mới là con đường di chính tinh thần cho nước giàu mạnh và văn minh, được phục vị không bị mất mà còn có

trung nghĩa thần khi đắc đạo đứng ra bảo quốc tề gia.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàng quân tử hỏi ta? hàng có công lại không chấp nhận loại hàng sĩ mai danh ản tánh, còn hàng thành danh lại chê họ xuất thân từ chỗ hàng vi mà không chịu tiến cử họ. Vậy ta là người lãnh đạo phải làm sao để được sự nhân trị đi vào cho tất cả Quốc Gia?

Thầy: Ta trả lời? nhân sanh chi quý ở chỗ mỗi người Trời cho một tiềm năng, họ sanh xuất khác nhau, ấy mới gọi là hấp thụ đầy tinh hoa trong Trời Đất. Nên ta phải chia thành Tam Thể Hội Huyền Kinh.

Nếu nhân sĩ trường lớp thì trở thành học sĩ của Quốc Gia, kinh thương để tế thể để mở mang kinh thương, còn hàng tài hoa sắp vào đạo kinh bang bình trị an dân, còn hàng yên phận về đạo đức thì bổ sung vào những chỗ văn chương đạo học thiên sư để tinh thần giác ngộ tinh thần.

Dùng người ba phương vị đó là dùng người đúng chỗ thì đâu cần sợ sự xuất thân của họ, mà

chỉ cho tất cả cơ hội trăm họ đều được phát xuất tài hoa thì góp phần vào sự an dân đạt đạo của nước thì nước mới thịnh.

Hàng quân tử hỏi ta? tài hoa làm thế nào để khai thác hết tài hoa trong Trời Đất?

Thầy: Ta trả lời? Trời có Mặt Trời cho nguồn điện quang để cho thiên hạ sáng mà sống, ta biết phát minh thấu nguồn điện năng đó vào làm sự hữu ích của Quốc Gia.

Trời cho ta không gian lớn rộng để mà học, ta phải biết phát minh làm cho Vũ Trụ gần lại với ta, để cho ta trí tuệ.

Trời cho ta Mặt Trăng có tròn có khuyết, có sáng có tối, ta phải hiểu sự ẩn ngôn trong sự thay đổi của khí hóa tuần hoàn để làm mùa cho thảo mộc ngũ cốc được lợi nhuận nuôi dân.

Trời cho ta Ngũ Hành ta phải biết khai thác trong các hầm mỏ để phục vụ cho xã hội văn minh, Trời cho ta tất cả Tinh Tú chiếu xuống quả Tinh Cầu, ta phải biết dùng hết tài hoa để tròn đầy công đạo.

Nếu ta lập sách lược có đủ sự di nhơn thì sự người và Trời hiệp nhất trí tuệ mới khai sáng một Nước Trời văn minh bình trị ở tương lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàng quân tử hỏi ta? làm thế nào mới được đạo của quân tử, làm thế nào để đắc đạo của thần tử, và làm thế nào để đắc đạo trong nhân gian?

Thầy: Ta trả lời? mỗi người đại diện cho một Quốc Gia, linh hồn của họ là con Trời sanh xuống. Nên phải lập đạo thờ Trời tức thờ linh hồn của Tổ Quốc.

Quốc phụ di nhơn được vậy tử sĩ vì nước hy sinh được thờ Đạo Trời, Trời cho siêu thoát, được công đức trong cõi vô hình, học sĩ và hiền thần vì quốc vong thân được công quả trong Bảng Phong Thần, được phục vị về lại Trời làm Lão Sư hay làm quan trong Tam Giới, khi họ thành rồi họ chiếu thần minh vào trong Quốc Gia ta.

Từ đó Quốc Gia đó sinh ra tài hoa hiền hiếu phù trợ lại Quốc Gia, hay tà khí từ đâu xâm nhập họ và linh thần trong Quốc Hồn đánh đuổi nó đi để thanh bình cho Tổ Quốc. Làm được vậy là đạt Đạo Trời cho người quân tử biết thờ Trời.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Phần Hai.

Mỗi năm vào tiết lập xuân, tết nguyên đán phải có một ngày lập đàn lễ nhạc tế Trời, sau đó thần dân và quân tử hiền thần đều phải chay tịnh ngồi thiền ba ngày đêm, để cảm ơn sự phù trợ trong Vô Vi Thần Tiên Thánh Phật. Đó là sự di thiện của Quốc Gia thành lòng với Trời.

Ăn chay tịnh uống trà không được tửu sắc, để ghi nhớ ân Trời và Đức Háo Sanh, nên ba ngày đó hoàn toàn bất sát, sau ba ngày được thoải mái một tuần được nghỉ phép giao hảo bạn bè gia quyến. Nhờ thành lòng như vậy chính ta cũng siêu cho linh hồn Tổ Quốc và chiến sĩ trận vong trong nước.

Đến ngày mừng năm tháng năm là tế đoạn ngộ lập đàn tế đất tức tế người Mẹ của Tổ Quốc, tức tế Phật Mẫu và Hậu Thiên Thổ Trạch, một ngày tất cả ăn chay tịnh, ba ngày sau đó được vũ lễ nhạc Hội Quân Tiên, bốn ngày vui chơi tao nhã.

Còn vào tiết lập thu lễ Phong Thần; dâng hương lập lễ nhạc một ngày cảm ơn Quốc Hồn, và các vị vì quốc vong thân, đã vì ta mà phò trợ đất nước.

Một ngày chay tịnh, hai ngày ca hát vui chơi tao nhã, trong mỗi thành phố như lễ được mùa trong nhân gian cho thiên hạ đoàn tu thái bình.

Mỗi năm có ba ngày lễ này để cho quân tử và thần dân cảm ơn Tam Giới, được như vậy quân tử và thần dân đều có đạo hiếu thuận với Trời với Quốc Hồn, và với Linh Hồn Tổ Quốc của người Mẹ nước. Sợ gì mà không tròn đạo tri quốc của ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử hỏi ta? làm thế nào để quốc hiếu, làm thế nào triều trung, làm thế nào để dân làm tròn bốn phận?

Thầy: Ta trả lời? hàng quân tử biết tu chính Quốc Gia, nghị hòa với lân bang đó là quốc hiếu, hàng hiền thần vì nghĩa dâng ái sách giàu hưng chính Quốc Gia. Đó là đạo của triều trung.

Dân giàu dư giả biết hiến dâng một phần lợi nhuận vào Quân Tiên Hội để tế thể an dân, giúp cho người nghèo khó trong một năm là làm tròn bốn phận. Tức biết lập công đức cho chính mình với sự hiến ái của Tổ Quốc cho mình.

Bậc quân tử lại hỏi ta? an bang thế nào để an chánh thiên hạ, còn hung bang thế nào để giàu mạnh thiên hạ.

Thầy: Ta trả lời? dùng bậc trí tuệ để an thụ bậc tiểu trí tuệ, dùng bậc tiểu trí tuệ an lòng dân thì thiên hạ được tu chính và an chính lòng người, cho nhân tài phát minh và tự do kinh tế. Đó là đạo giàu mạnh thiên hạ, trọng nhân quyền như vậy hòa ái văn minh sẽ được thanh bình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử lại hỏi ta? tha thế nào để được vị tha, làm thế nào mới tròn đầy công đạo?

Thầy: Ta trả lời? tha người phải tha luôn quá khứ vị lai của người, cũng như ta tha hàng tướng thì quên luôn quá khứ của họ để ta được tướng mới là vị tha, tức là không bao giờ bàn tới việc cũ của họ nữa, tức là coi trọng họ, coi họ là

người bạn ta vừa mới kết giao, thì bản ngã của họ và ta đã mất. Nhờ vậy ta và họ mới làm tròn công đạo với Quốc Gia.

Bậc quân tử hỏi ta? yêu như thế nào cho đúng đạo? sao ta cứ nghe tình đời réo gọi mãi trong những khúc tình oan trái và có éo le mà họ cho là yêu đúng?

Thầy: Ta trả lời? thời kỳ văn hóa nhỏ họ yêu theo cái nhỏ của tình người, thời kỳ văn hóa lớn họ phải yêu lớn hơn, yêu Tổ Quốc yêu đồng bào, và yêu Trời Phật để tiến hóa nữa thì văn hóa đó mới đặc thành ái quốc của Quốc Gia.

Bậc quân tử hỏi ta? Thần Tiên có bị nghiên cảm về yêu không? tại sao sách kinh cũ đều nghiên cảm họ yêu vậy?

Thầy: Ta trả lời? Lúc Thượng Đế mở mang quả Địa Cầu và Nhật Nguyệt Tinh Tú ở Dải Ngân Hà thứ chín này, có tám vạn bốn trăm ngàn hành tinh sắp ra ba phần.

- 1: Thủy, Hỏa, Phong.
2. Lôi Chấn.
3. Ngũ Hành và Ngũ Khí Tiên Thiên Tiên Hậu.

4. Sinh Khí, Linh Khí, Dưỡng Khí và Thán Khí, Âm Dương bằng con số thọ là mười tám con số không.

Thời kỳ Thượng Nguyên nó ở gần tầng Trời bảy mươi hai, đến Trung Nguyên Trái Đất ta lại hạ xuống tầng Trời bảy mươi, đến Hạ Nguyên nói lại tụt xuống tầng Trời sáu mươi tám. Đến bây giờ nó tụt xuống nửa tầng sáu mươi bảy và sáu mươi sáu.

Nếu thiên hạ không tu chính trở lại, nó sẽ nhập vào tầng sáu mươi ba là tầng giới của Âm Phủ, là không có ánh sáng Thái Dương, hoàn toàn vào Địa Ngục trọn vẹn.

Thời kỳ thứ nhất của Quả Địa Cầu này là hoàn toàn vật chất, thời kỳ thứ hai của nó là Thảo Mộc Ngũ Hành, thời kỳ thứ ba của nó là sanh ra thú cầm.

Trên bờ thì dị thú kỳ hình to lớn, còn dưới nước thì rồng cù kỳ lân, cá voi, cá mập, kỳ tinh.

Đến chu kỳ thứ tư Bà Nữ Oa và bà Cửu Thiên, hai vị nghiên cứu ra hình thể của nhân Tiên, thấy tướng mạo hình diện sắc phái thanh nhã, mới đưa công thức lấy đất Tiên Thiên mà nắn ra loài người nhân Tiên. Công thức đó được

Thượng Đế đồng ý cho Quần Tiên kiến tạo hình người của Nhân Tiên.

Thần Tiên ở phương bắc nơi đó đất đen nên nắn ra hình đen, ở Phương Nam đất đỏ nên nắn ra hình đỏ, ở Trung Ương đất vàng nên nắn ra màu vàng, ở Phương Đông đất xanh nên nắn ra màu da ngăm, ở Phương Tây đất trắng nên nắn ra màu da trắng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Sau đó Đức Thượng Đế truyền Đức Thái Thượng lập lò Bát Quái Đài, để đưa các hình Tiên vào lò nung đốt để phát sinh Ngũ Tạng và Lục Phủ; khi Bát Quái Đài đặng lên thì năm vị Ngũ Hành ngự Năm Phương để thổi khí vào trong lò luyện hình Tiên.

Khí Phương Nam vào trong sanh ra tim, khí Phương Đông sanh ra can, khí Phương Bắc sanh ra thận, khí Hoàng Thổ sanh ra bao tử, tỳ, khí Bạch Kim Phương Tây sanh ra phế. Năm tạng đủ đầy thì các hình Tiên chạy nhảy ở trong lò.

Các hình Tiên làm không có quy củ và hiểu biết, nên cõi Phật Đại Khôi Linh Quang truyền cho bộ thần kinh lão để chứa tiềm năng.

Thượng Đế Hồng Mông chiết cho Nhất Điểm Linh Quang để làm Nguyên Thần. Nên tim tàng thần là vậy.

Còn Thượng Đế cõi Đại La Thiên chiết hồn vào bản thể Tiên Nhân làm Linh Hồn.

Phật Mẫu chiết vía vào Tiên Nhân để Tiên Nhân có đủ hồn vía tương hội Âm Dương. Sau đó bảy vị Thất Tinh Tử chiết bảy vía vào mỗi hình nhân. Từ đó nước, lửa, gió, đất thần kinh bát mạch trong Tiên Nhân mỗi người tự làm chủ được chính mình.

Ba trăm sáu chục ngàn (360.000) vị nửa nam và nửa nữ được làm lễ giáng trần, nhưng Chư Thần của Ngũ Phương đi tìm đất cho Tiên Nhân giáng thế mới về tâu Đức Ngọc Hoàng, tìm được Quả Địa Cầu của ta hiện nay là thích hợp nhất cho Tiên Nhân phát triển và sinh tồn.

Nên lễ nhạc giáng trần được lập ra ba trăm sáu chục ngàn (360.000) vị Thần Tiên được đưa vào Quả Tinh Cầu, tạo Thiên Lập Địa lại cho quả địa cầu. Từ đó Nhơn loại được sinh ra A,B,C

Từ đó Thần Tiên có công đức lập ra nhân loại trong chu kỳ thứ tư của Quả Địa Cầu. Nên được thành chánh quả.

Ngũ hành được phong Vương Gia nên thành Ngũ Lão, xuống dạy cho nhân loại năm giáo.

Lập ra Phật Giáo ở Phương Tây,
Tiên Giáo ở Phương Đông,
Thánh Giáo ở Trung Ương,
Thần Giáo ở Phương Bắc,
Nho Giáo ở Phương Nam.

Từ đó năm giáo mới lập ra năm phương giáo chủ.

Đến năm vị về hỏi lại Thượng Đế cho Tiên Nhân giáng trần trái gì được ăn và trái gì được cấm? thì Thượng Đế dạy trái gì chúng Tiên cũng được ăn, ta chỉ có một trái cấm, thấy nó không được ăn thì mới đăc đạo về lại nhà Trời.

Ngũ Lão vì nghĩ không ra ản ý của Thượng Đế mà không dám hỏi Thượng Đế trái cấm là trái gì? Nên các Ngài không có giải nghĩa rộng ra cho nhân loại và đệ tử.

Từ đó năm vị Giáo Chủ tự đặ ra trái cấm, giới cấm cho đệ tử.

Phật Giáo ra thuyết trường chay tuyệt dục, là
cấm sát sanh.

Tiên Giáo ra thuyết cho đệ tử là cấm tà dâm,
Thánh Giáo ra thuyết cho đệ tử đi tu là cấm
lập thiệp,

Thần giáo ra thuyết cho đệ tử cấm lấy người
ngoại giáo,

Nên nhân lễ giáo là cấm trộm cướp, cấm
gian tham.

Từ đó mỗi phương giữ theo sự truyền thuyết
không rõ ràng, mới viết ra thuyết hận tình chống
Trời làm sai lệch chánh Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nay Thượng Đế giúp ta dạy ra chữ cấm, và
trái cấm của đạo gia không ăn mới được đắc đạo,
trái cấm tức làm việc trái đạo nghĩa là Thượng
Đế cấm làm.

Đạo của bậc trị quốc cấm chống lại đạo của
người thờ Trời,

Đạo của Thần Tử trùng tu cấm mãi quốc bất
trung,

Đạo của Thần Tướng trợ nghĩa cầm bán sách lược chi dân của Quốc Gia mình,

Đạo của Thần Tiên tu thân cầm bán Thầy của mình, như người đệ tử nhà Chúa đã bán Chúa.

Đạo của bằng hữu chi giao cầm bán đức tin của bạn bè mình, làm lời mình thất tín.

Đạo của Cha con hiếu thuận, cầm con giết Cha Mẹ, Tổ Phụ Ông Bà.

Đạo của vợ chồng phù trợ cầm bán trinh tiết sau khi xuất giá tòng phu.

Đạo của Quốc Gia chi giáo cầm thờ hai Chúa và tà dâm.

Đạo của người làm Cha cầm dạy con đi vào nghề tà đạo,

Đạo của người làm Mẹ cầm dạy con cái làm nghề mãi dâm.

Đạo của người làm quan cầm tụ đoàn hiệp chúng chống lại Quốc Gia triều chánh.

Đạo của người làm tướng cầm bỏ sứ mệnh nửa đường không làm tròn bổn mệnh sứ mạng.

Đạo của người làm Thầy cô cầm dạy điều mãi dâm trụy lạc, Tứ Đồ Tường cho học trò và đệ tử.

Đạo làm con trai trưởng cấm dạy em đi đường tà giáo,

Đạo làm con gái trưởng cấm lấy hai chồng, trong một lúc có chồng tức là vừa có chồng và vừa có bồ. Đó là trái đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tất cả nhân loại tu thân hành đạo nhất nhất không ăn trái cấm của đạo thì thành chánh quả. Đó là luật của Thượng Đế ngày nay đời Thượng Ngươn ban truyền ra cho thiên hạ theo đó để đi chánh huân, để cho chính khả năng mình không làm sai lệch thiên lý.

Ai phạm những điều này đến ngày phát xét sẽ không được tồn sinh, bằng ăn năn phải tu chính mình không được tái phạm ba năm, trước cơ phán xét, mới còn có cơ hội làm Kỷ Nguyên Thánh Đức Kỳ Ba.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiên Tiên được yêu và thành chánh quả, như đời mới những người tu đắc đạo rồi muốn đi vào chu kỳ Thượng Học để thành chánh quả.

Thượng Đế và Phật Tổ có ra một số quy luật để hoàng đạo.

1. Nam hay nữ và già hay trẻ được đắc đạo rồi muốn qua Thượng Giới học để thành chánh quả phải có; sanh ít nhất một gái hay là một trai, rồi để truyền nhân lại cho thế giới con người, xong mới được vào chương trình học Đại Học Chi Đạo, bằng không có con phải lập gia đình cho có truyền nhân rồi vào đạo để tu thành Phật, thành Tiên, không tính con nuôi.

2. Người làm quan phải đào tạo người truyền nhân của mình để thế thiên hành đạo trong Quốc Gia, rồi mới được từ quan vào nhập đạo mà tu thành Tiên Phật.

3. Người có gia đình phải đủ sự đồng ý của vợ con, chồng con rồi mới được vào tu viện tịnh tu, không tự ý bỏ nhà đi tu.

4. Người còn trẻ chưa lập gia đình phải có sự đồng ý của Cha Mẹ mới được vào tu viện để tu Tiên thành Phật.

5. Người chồng mất, vợ mất phải có sự đồng ý của con trưởng và con của mình mới vào trường Tiên mà học Đạo.

6. Người giàu có phải để lại gia sản, xong rồi cho người kế thừa quyền chủ quyền của mình, người đó mới được nhập đạo.

7. Người làm lãnh tụ phải bàn giao chức vị và tài sản và kế thừa cho người nhà của mình, hay hạ tướng của mình rồi mới cho vào tu Tiên thành Phật.

8. Người tu khác giáo phái phải được sự đồng ý của ban hội giáo phái, hay là giáo chủ tiền cử mới được nhập vào tu Tiên thành Phật.

9. Người khác Quốc Gia phải có hàng đại diện tiền cử của Quốc Gia và của hội đoàn mới được nhập viện tu Tiên thành Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Coi theo điều luật mới không cấm việc lập gia thất hay chọn lựa người mình yêu, thì từ đây theo luật mới mà di chánh là đúng nhất. Đó là luật của Đời Thượng Ngươn Thánh Đức. Sau khi mặt Trời mọc Phương Tây sẽ di hành.

Hàng quân tử hỏi ta? làm nào đúng đạo cho mình và cho người mình quý trọng và cho bằng hữu chi giao?

Thầy: Ta trả lời? người biết quên mình trong mỗi lĩnh vực xã hội là không tổn thương đến người khác là đúng đạo của mình.

Việc của người phải để tự bản thân họ quyết định sự giác ngộ tuyệt đối của họ, ta không nên xen vào và bàn vào. Cho dù việc đó có đạo nghĩa của ta.

Còn bằng hữu chi tình nên giữ tín nghĩa không làm sai tín nghĩa, làm cho tròn là công chính cho cả hai trở thành bằng hữu chi giao.

Hàng quân tử hỏi ta? tu thế nào là chánh tu, tu thế nào là tà tu, và tu như thế nào cho đúng đường nói giải thoát?

Thầy: Ta trả lời? tu cho tâm mình sanh trí tuệ là chánh kiến chánh tu, tha cho người là chánh tư duy, không chấp vào tà hay chánh, đi vào trong của bản thể vô hình là chánh thanh tịnh. Đó là đường tu giải thoát đúng nhất.

Hàng quân tử lại hỏi ta? niệm thế nào để Phật thường Phật, Phật như thế nào để dứt niệm và niệm làm sao để ta được vô biệt niệm?

Thầy: Ta trả lời? niệm Phật để mở sáu cửa lục căn đem vào trong được là được Phật, và thường ngày thời thời làm như vậy sẽ phát thần linh.

Khi được phát trí tuệ lại không niệm để cho trí tuệ biết niệm, như ta tịnh thì trí tuệ nó động thì tâm mới lìa khỏi những sự tạp niệm của thế gian, tức là vô biệt niệm là lòng trống lòng không còn phiền não, cũng là lối vô biệt niệm của người tu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàng quân tử hỏi ta? học Phật, học Trời, học, Tiên học Thánh. Vậy ta muốn được ta Thánh thì ta hàm học chế ai?

Thầy: Ta trả lời? Phật Trời Tiên Thánh là tứ thiên thời đại diện cho thể đạo, còn muốn được ta Thánh chỉ hàm học ta tìm ta là ai, trước khi ta là ta là đủ để hiểu tu như thế nào để ta Thánh.

Hàng quân tử hỏi ta? nước quý hay nhà quý, Vua quý hay Thầy Sư chi quý, ai là người quý trọng hơn ai?

Thầy: Ta trả lời? Vua làm đạo chi dân là Vua quý, nước làm tròn sách lược nhân trị là nước chi quý, nhà dạy được con tài hoa là nhà chi quý, Thầy Sư tìm được chơn lý đắc đạo thật là Thầy Sư chi quý. Bằng làm không được những mục thước đó không có ái cao quý gì cả.

Hàng quân tử lại hỏi ta? thương yêu thế nào để cho đồng, ái tha thế nào để được đủ và vị tha ai để đạo được tròn đầy?

Thầy: Ta trả lời? công thì thưởng cho ra thưởng, lỗi thì phạt nhẹ để họ am tường ta có vị tha, giảm hình pháp để dân bị phạt biết ghi ân, thường phạt công minh làm cho chơn ái thành lòng. Được vậy tròn đầy công đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàng quân tử lại hỏi ta nước được trị làm sao để dân an? nhà được an làm sao để dân chi quý?

Thầy: Ta trả lời? nước được bình trị rồi phải giảm thuế thân của dân, vì trước khi được nước họ cùng ta chiến đấu và tử sinh không biết bao nhiêu cực khổ, thì tự nhiên sự hiếu đó làm cho dân an.

Nhà dân giàu lực nước biết bảo vệ sự sở hữu chủ của họ là bảo vệ sở hữu chủ cho dân thì dân sẽ chi quý đến nhà nước, thần đồng Tổ Quốc đến Ông Cha, tức là họ đã góp một phần bảo vệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàng quân tử lại hỏi ta? “quân xử thần tử thần bất tử bất trung, quân không xử thần không tử” để khỏi phạm đạo háo sát. Vậy ta phải xử sao cho đúng đạo?

Thầy: Ta trả lời? nước nào có Minh Quân là những vị đặc đạo, và đủ hiền thần người đó vi phạm bị xử thì nên chết cho rồi là đúng.

Còn nước nào chưa có Minh Quân và hiền thần chỉ đạo mà đem trung thần đi xử, thà không chết tốt hơn.

Hàng quân tử lại hỏi ta? cái chết và cái sống cái nào quan trọng hơn cái nào, cái đàn độn và cái thông minh cái nào đáng sợ hơn cái nào?

Thầy: Ta trả lời? cái sống mà có đủ nhân quyền cái sống đó có giá trị, làm người nên tiếp tục sống.

Cái chết vì Tổ Quốc vong thân để bảo vệ cho Quốc Gia cái chết đó danh dự nên đi chết.

Cái thật thà chất phát sống tu đạo vô tư không giành tôn giáo quyền, cái đàn độn ở núi rừng. Sự đàn độn của kẻ sĩ tìm chân lý đáng kính.

Còn thông minh bị thông minh của mình lừa gạt chính mình, lừa mình; cái đó đáng sợ lắm. Nếu có chết thì đi chết cho rồi!

Hàng quân tử lại hỏi ta? ta tha người chắc gì người đó tha ta. Vì vậy mà ta không dám tha người?

Thầy: Ta trả lời? ta tha người là đã đắc đạo của ta làm người, người có tha ta hay không là do tự ngộ của chính họ, ta không muốn biết họ phải làm gì?

Còn giác ngộ và mê ngộ, mình không chọn đường về ai là người về thế mình được. Tại sao hỏi ta trong đó!

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thế gian là một bàn cờ,

Sắp theo Vũ Trụ Thiên Thơ rõ ràng,
Thần Tiên trong khối thể gian,
Vào trong phải đánh cho an nước nhà.

Tuy xe chủ động cang qua,
Nhưng nhìn pháo chiếu khó mà yên an.
Ngựa xuyên bồ trăm rõ ràng,
Sĩ qua được nước luận bàn với xe.

Xưa nay các nước thấy nghe,
Đường Tiên có thể trở che cho mình,
Làm sao không tấn mà bình,
Để cho tướng sĩ trong mình an di.

An rồi nước tới trí tri,
Làm cho an chánh thiên y mới về,
Ngựa vào thấy chẳng đường ra,
Lui về ta được an ta thành toàn.

Xưa nay cờ tướng nước non,
Vào bàn phải đánh mất còn do ta,
Quê mùa thì họ cang qua,
Thông minh họ gạt tài ba đương đầu.

Đừng dùng cái thế bán trâu,
Húc nhau đều hại đương đầu đều thua,
Nên dùng cái thế binh thơ,
Đánh mà không đánh huyền cơ nhiệm màu.

Đừng gieo cái thế cao cầu,
Vỡ ra cái mộng đầu đầu Thần Tiên,
Cũng đừng ỷ sức binh quyền,
Mình tài tài kỳ đức yên đức nhường.

Cầm nước như ngựa cầm cương,
Thừa tài phải được đạo nhường người khiêm
Anh hùng chỉ đẹp cái tên,
Tài cao cầm nước phải trên anh hùng.

Xưa nay các bậc nguyên hung,
Bảo an gia chánh phải dùng binh thơ,
Cộng thêm sách lược Thần Thờ,
Thuyền vào giúp nước thiên cơ đó mà.

Xe vào núi pháo trào ra,
Bay vào có lưới thiên la trị vì,
Binh vào có trận an vi,
Tài vào có đức thực thi chữ tài.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Muôn hình vạn tượng cao bay,
Có ai ra khỏi thiên khai của Trời,
Học cho thông đạo vào đời,
Còn cờ giải trí vui chơn nhẹ nhàng.

Tài thần bình trị thì an,
Làm cho giàu mạnh cao sang dân nhờ,
Dạy dân học các nước cờ,
Giáo dân cái học huyền cơ giữ mình.

Xưa nay chưa đánh mà khinh,
Đó là còn yếu cái nhìn bao la,
Dụng binh là xảo đó mà,
Ở trong hư thật lại qua khó dò.

Còn những kế sách bàn ra,
Tiểu nhân quân tử chọn mà đường đi,
Cuối cùng được nhất đạo tùy,
Làm người yên đạo an vi cho mình.

Đạo cầm quân bất phụ bất khinh,
Nhìn cơ phải biết thể tình của cơ,
Đó là sức học Thần Thơ,
Di thiên dịch địa đổi cờ thay kinh.

Sách cao đồ trận lược hình,
Trí hàng đại tướng trên tình chí nhân,
Vào bàn quên đạo có thân,
Đạo ta bảo quốc vì dân quên mình.

Cầm cơ chỉ nhớ thân mình,
Chuyên cơ để đặc thái bình dài lâu,
Sanh như tướng tử trận sâu,
Làm tròn sứ mạng có đầu dụt dè.

Luận bàn trong việc thấy nghe,
Biết phân hư thật trở che cho mình,
Trời sanh ta bậc ba sinh,
Học cho thông hiểu thiên tình tánh quang.

Học ra phù trợ an bang,
Học cho đặc đạo giữ an đạo nhà,
Phò Trời phù quốc an gia,

Đó là cái đạo quên ta để bình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Xưa nay các đảng an minh,
Cầm cơ phải hiểu không tình trong cơ,
Học đi các bộ binh thơ,
Hay phân đồ trận Thần Thờ chỉ bày.

Có tình trận pháp thua ngay,
Không tình trận đó đủ đầy đức tin,
Xưa nay Tiên đọa vì tình,
Không thông cái lý vô hình hiển dâng.

Xưa nay các vị làm Thần,
Quên mình mới thắng cái nhân của mình,
Tài già đức trong hay khinh,
Đạo người làm tướng quên mình thì cao.

Được công quên sử đề lao,
Thành công nhượng lộ quên cao cái mình,
Để cho nước trọng thần mình,

Tim ta còn học cái tình không ta.

Không tranh trong đạo tề gia,
Không danh trong đạo cầm bà quân cơ,
Để cho yên định nước cờ,
Để cho ta có thời giờ vô tranh.

Để lòng thanh tịnh lòng sanh,
Thêm phần trí tuệ thêm lành Quốc Gia,
Đạo người phù trợ là ta,
Học thêm văn hiến tề gia của Trời.

Để ta thấu ngộ thiên thời,
Đường Tiên chí thánh đạo người Phật gia,
Trọng thần thần lại trọng ta,
Đốn ma ma ngộ tức là giai không.

Thiên thơ học để làm lòng,
Phòng xa cái gió đông phong lạnh người
Phòng xa nắng hạn chói Trời,
Để ta bình trị cho đời an vi.
Đạo làm thần tướng trí tri,
Muôn an nhìn thế cờ đi an mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhìn Trời cơ ngẫu thông kinh,
Càn Khôn xê dịch đại hình Hư Vô,
Có thanh có lý thành cờ,
Có ngày có tháng có ngày để chia.

Thời gian đi lại đi về,
Đều theo thiên định chưa hề đổi thay,
Thiền sư ngộ đạo trong này,
Tiên Sư phải học đủ đây để sư.

Nên Tiên gọi nó là cờ,
Thiền sư gia ngẫu là nhờ chỉ trắng,
Nhìn trắng xuất hiện nguyên thần,
Vào trong trắng đó học phần tánh quang.

Vào trong trắng đó luận bàn,
Thế cờ của đạo hành toàn trắng sao,
Càng đi mỗi thế càng cao,
Thiền sư dứt ý đi vào bài thi.

Ngộ rồi mở cái thiên di,
Phật đâu ta đó huyền vi khôn lường,
Đạo làm tướng học phi thường,
Thị phi giải sạch kính nhường phải thông.

Có khi phải thắng được lòng,
Cay chua chát đắng mặn lòng khinh khi,
Lòng người đại tướng phải thi,
Quen dần mùi nọ mình đi quên rồi.

Để cho chết sạch cái tôi,
Cho tôi sống lại một người quang minh,
Con người đầy đủ thiên tình,
Con người vì đạo thiên sinh tánh Trời.

Thủy chung như nhứt không thôi,
Làm tròn sứ mạng con người ngày nay,
Thiên sinh chi quý nhân tài,
Đạo sinh chi quý đóng vai không mình.

Gặp hàng trọng nghĩa quang minh,
Thì ta trung học cái tình Quốc Gia,
Thành hàng bảo quốc giàu nhà,
Chu toàn được vậy đạo ta thành rồi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàng quân tử lại hỏi ta? tương lai thế gian đi
về đâu, và sẽ ra sao xin Thầy cho bật mí?
Thầy: Ta trở lời thế giới sẽ theo bài thi này.

Nhìn trong biển khổ của đời,
Thiên cơ Trời phạt chạy thời đi đâu?
Thế gian đến lúc đổi đầu,
Thiếu tu ai cứu con người kỳ ba.

Quốc không thành quốc kia mà,
Gia không thật thất mới là bỏ hoang,
Đệ tam thế chiến an tồn,
Linh hồn tiêu diệt tâm hồn từ đây.

Đọa hồn trở lại cỏ cây,
Chim muôn trùng thú cỏ cây ngũ hành,
Thế gian khuynh đảo chiến tranh,
Phật ma khuynh đảo ngũ hành người ta.

Mười phần hơn chín diệt mà,
Bốn phương thủy ngập cang qua diển cầu,
Đôi hình Vũ Trụ á âu,
Thay bầu thế giới thay luôn Đạo Trời.
Thay giáo Phật lập tân ngôi,
Càn Khôn định vị Đạo Trời kỳ ba.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thay quốc thổ đổi địa linh,
Đổi Trời đổi khí đổi hình Ngũ Châu,
Đổi Thần đổi Thánh đổi ngôi,
Đổi đào đổi kếp đổi người tề gia.

Đổi phong hóa đổi đạo gia,
Đổi dân lễ nhạc đổi ta Phong Thần,
Đổi thời tiết đổi phong vân,
Đổi hình phong thủy đổi thần núi non.

Trời chu đất diệt ác nơn,
Khôn tinh quý quyết sinh tồn mấy ai,
Trước vay nay trả không sai,

Trước đi cướp đất ngày nay sập điền.

Trước đi thôn tính thần quyền,
Ngày nay trả lại nhân quyền chẳng sai,
Trước đòi nô lệ gái trai,
Nay đà trả lại nhân tài quyền binh.

Hỏi Trời ai trọng ai khinh,
Da đen trị quốc bạch tình rút lui,
Cờ Trời đến lúc tối thui,
Bốn phương thánh chiến cù cù đụng nhau.

Trăng lặn đêm tối toàn Sao,
Thiên cơ thay đổi con tàu thế gian,
Coi đây biết đó luận bàn,
Bàn cờ sắp số Thiên Hoàng định ngôi.

Quân tử lại hỏi ta? Tu thế nào để được ân xá vào đời mới để tu tiếp, hành pháp nào cho kịp chu kỳ vì nó quá ngắn hạn Thượng Nguyên Thánh Đức tái sanh?

Thầy: Ta trả lời? tu theo Đạo Trời kỳ ba này là được Trời ân xá, chỉ có Trời ân xá loài người chứ Phật không có ân xá và nhúng tay vào.

Còn người đó biết lỗi cũ tự thay đổi mình, ra sức tu thiền định theo Vương Pháp và làm những việc hữu ích cho Tân Đạo, cho Quốc Gia thì được sinh tồn vào đời mới tu tiếp.

Còn hành pháp Đại Thừa Vương Pháp, Tân Pháp Xuân Thu và các bộ Như Ý Pháp Môn của Phật Di Lạc dạy mới đủ sức chuyển hóa vạn năng trong chu kỳ tạo thiên lập địa trở lại.

Vì các pháp cũ không đủ pháp lực để chuyển hóa trong thời kỳ này, vì vậy mà Thượng Đế mới cho pháp mới để đủ pháp lực vượt qua đại nạn của thế giới.

Hàng quân tử lại hỏi ta? đường tu mới có mới hơn phương pháp cũ, vậy cái giá trị và thời kỳ như thế nào mà phải đổi mới bỏ cũ?

Thầy: Ta trả lời? những pháp Tiên Phật Thánh Thần Ngũ Giáo đã xài qua hai chu kỳ là Trung Nguyên cho tới Hạ Nguyên, những pháp đó đi theo nguyên lý đó và hai chu kỳ đó rất thích hợp.

Bởi vì năm hai ngàn (2.000) trở lên khí hóa và điện quang trong Vũ Trụ thay đổi mới lại, còn Mặt Trời Phương Đông cũng lặn. Cho nên tất cả pháp cũ lặn theo mặt Trời.

Đến mặt Trời Phương Tây mọc ra tức đi ngược lại không còn đi thuận hành nữa, vì vậy kinh pháp và tinh thần đều phải đổi theo chiều mới của mặt Trời mọc Phương Tây. Đó gọi là hiệu thiên cơ.

Sau cơ phán xét những gì trong Ngũ Giáo đã dạy qua bao ngàn năm nay, đến đây Vũ Trụ đều bỏ một trăm phần trăm (100%) tới ngày mặt Trời lặn Phương Đông là bỏ hết.

Cho dù ai cũng muốn nó để lưu lại làm kỷ niệm, Thượng Đế và Phât Tổ là hai Đấng công bằng cũng quyết nghị như vậy. Bởi nó diệt chu kỳ của chín tỷ (9.000.000.000) năm thời gian ở trái đất, và đổi lại một niên kỷ mới ở tương lai.

Trái Đất đổi trục qua ngược vòng cầu, mặt Trời mọc Hướng Tây, Mặt Trăng cũng mọc Hướng Tây, thời khí đổi thành hai tiết, Tân Xuân, Tân Thu. Đó là báo hiệu chu kỳ thay đổi Quả Địa Cầu sắp đến.

Không phải đổi quả trục Quả Địa Cầu của ta, mà đổi tất cả trong ba Dải Ngân Hà sống chung với Quả Địa Cầu của ta, và lập lại Trời đất con người Tiên Phật Thánh Thần, khí hóa siêu nhiên và khí hóa thiên nhiên.

Nên Phật Tổ và Ngọc Hoàng Thượng Đế mới sai Phật Di Lạc giảng trần tu luyện những bộ Pháp Môn cho đến ngày đắc đạo và sau đó đắc Phật.

Đến ngày thành chánh quả Phật để xuống truyền thiên lý vào Quả Tinh Cầu, Thần Tiên biết thiên thời đổi ba dải Ngân Hà, trong đó có Thái Dương Hệ của ta.

Đường Trời to lớn còn đổi hướng chi bàn tôn giáo làm gì? Nó cũng đổi theo Đạo Trời để thuận hành theo Vũ Trụ tuần hoàn để vào kỷ nguyên mới.

Còn ai không đồng ý sự đổi này thì cứ ôm rồi nó đi theo Mặt Trời tan rã theo cát bụi thoái hóa của thần kinh, tùy ý Phật Trời không cản đường họ. Tạm gọi cái đồ đệ bất trung, bất hiếu với Trời với Phật mà thôi!

Thượng Đế đã dạy Đạo Trời đã chuyển đổi đủ ba thời kỳ rồi, tức là thời kỳ Thượng Nguyên, Trung Nguyên và Hạ Nguyên đến nay là dứt.

Thời kỳ thứ nhất là Tin Lành trước Chúa giảng sanh để phổ độ chu kỳ thứ hai của Chúa giảng sanh, là Thượng Đế dạy Đạo Trời đã

chuyển đủ ba thời kỳ rồi. Tức là Thượng Nguyên, Trung Nguyên và Hạ Hạ Nguyên.

Thời kỳ Hạ Hạ Nguyên: Thời kỳ thứ nhất là thời kỳ Tin Lành trước Chúa giáng sanh để phổ độ.

Thời kỳ thứ hai là thời kỳ Chúa KiTô giáng sanh.

Thời kỳ thứ ba là Đạo Trời đã chuyển về Việt Nam, tức sinh ra thời kỳ thứ ba là Đạo Cao Đài. Cho đến năm hai mươi hai (2012) là hết hạn Tam Kỳ phổ hóa tại thế gian.

Thời kỳ này con Trời không xuất hiện, là vì Ngài đi về Lôi Âm tự bái Phật Tổ làm Thầy, từ một ngàn chín trăm tám mươi hai năm (1.982) cho đến nay tham thiên nhập định, học Phật tu tâm và được viên mãn trên cõi Phật.

Nên Thượng Đế và Phật Tổ sai Ngài xuống thế kỷ này để giúp Quả Tinh Cầu đi vào chu kỳ tân tạo Vũ Trụ, Phật và Đạo hiệp lại một nhà, tức là sự hiệp nhất của Trời của Phật, và được lập Đạo Trời Phật Pháp Thánh Kinh lại cho Quả Địa Cầu, tu theo sinh lực mới của Vũ Trụ Vạn Năng.

Ngài nhận lệnh giáng trần trước Bạch Ngọc Kinh, Thượng Đế không cho Ngài ở bất cứ Nhà Thờ nào, từ Tin Lành, Thiên Chúa Giáo và Cao Đài Giáo, cho dù một buổi ghé chơi nghỉ lại cũng không được. Lý do đó hỏi Thượng Đế thì biết.

Còn Phật Tổ Như Lai cũng không cho Ngài ở nhà của Phật (chùa) đã lập ra, hay chúng sanh lập ra từ “Nam Tông Bắc Phái, Thiên Trúc Thiên Tông La Hán Phái, Nguyên Thủy Phái, Diển Bích Phái, Mật Tông Phái, Mật Môn Đốn Giáo hay hoặc Tiện Giáo, không được ở trong chùa.

Lúc đó Đức Phật hỏi vậy con ở đâu? Ngài nói con phải lập gia thất như người đời, nay sanh con ra giữa chợ làm nghề không sát sanh.

Ngày đi làm để làm tâm tham cho thiên hạ chúng sanh và ma quỷ chà đạp tận cùng để cho con sanh ra đại trí tuệ, đêm về con phải dùng đại trí tuệ đó viết kinh sống để tinh thần phối hợp việc thế gian tín, mà thành Tân Kinh Pháp cho đời, để cứu độ và dẫn tiến nhân loại theo chu kỳ Đại Khoa Học của tâm linh, cho hợp chu kỳ tân tiến Khoa Học.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Con không được dùng quyền năng và phép lạ trong thời gian con viết kinh, và chưa có lệnh của Thượng Đế và Phật Tổ.

Con đã học hoàn toàn đại trí tuệ lấy sức ép của chúng sanh ép con tốt cùng thì con viết ra đại trí tuệ tốt kinh để giác ngộ chúng sanh trong thời kỳ này.

Trong mười tám năm đó không được nói con là ai, Phật Tổ và Thượng Đế cấm con và ai lại là con, mà cứ tuần tự đời sống như nhà thương gia trên thị trường nhân loại, chỉ được dạy những người có duyên tu theo con giảng đạo.

Chu kỳ giữa chợ viết kinh con đều nhìn thấy các đệ tử của nhà Chúa và nhà Phật tới dùng luật Chúa và lục Phật đập đầu con, tức là đập đầu Thầy nó, lần nữa con cũng không được nói con là ai. Vì luật cấm của Thầy.

Vì trong đó Trời muốn cho con thấy rõ nhân tình bán Chúa một lần nữa, một lần cuối của thế kỷ hai mươi “XX”, trong đó có thiên sư của Thầy dạy con không bằng lời, mà dạy bằng trực

giác sự đời đến cho con học để con có còn thích cứu thế nữa không. Sau đó con về lại Thiên Đình cho cha biết.

Tân Kinh và Tân Pháp con phải đúng chu kỳ hạn định của Thầy và của Phật Tổ Như Lai quy củ năm tháng ngày giờ cho con hoàn tất.

Còn thiên cơ Thầy đã định vào năm hai ngàn (2000) là phải tận thế, Thầy và Phật Tổ và Ba Ngàn Vị Thiên Tôn sẽ rời lại năm hai ngàn (2.000) tận thế thiên cơ đó lại, để cho con yên lòng và có thời gian hoàn tất Chơn Kinh Và Chơn Pháp kỳ ba.

Sau khi con hoàn tất thì Thầy sẽ cho Thiên Thần và các vị Bồ Tát Phật ứng cơ khắp hoàn cầu báo tin mừng cho nhân loại có cơ tận thế, và con viết xong kinh và chơn pháp sẽ được cơ cứu thế. Ai theo con thì phải dịch Tân Kinh Tân Pháp về học cho kịp chu kỳ tận thế để lập Hội Long Hoa.

Sau đó chu kỳ mở màn ra chu kỳ thứ nhất là cơ tận thế Phong Thần Hội.

Chu kỳ thứ hai học đạo minh triết và giải thoát chu kỳ Phong Thánh và lập Hội Long Hoa.

Chu kỳ thứ ba sau hai trăm năm (200) Phong Tiên.

Chu kỳ thứ tư một ngàn năm (1.000) sau đó, chu kỳ Phong Phật, Trái Đất được thuần dương và nhân loại được thành chánh quả.

Sau hai ngàn năm (2.000) Thầy sẽ cho một trăm hai mươi bốn triệu (124.000.000) đệ tử của Tam Giáo ở nhà Trời ở trên này tu ba trăm ngàn năm (300.000) mà thi không vào Đại Học Chi Đạo nổi, trở lại làm trai gái baby sau này hàm thụ với con, tụi nó trở lại để được học đạo và đắc Tân Đạo.

Cõi Phật Phật Tổ cho tám mươi bốn triệu (84.000.000) Tỳ Kheo La Hán, A Nan Đà, Tiểu Bồ Tát, Ấu Phật, Ấ Phật, Kiết Phật và Thánh Phật, chín ngàn năm (9.000) tu chưa đủ trí tuệ đi vào Đại Học Viện của Như Lai. Kỳ này phải xuống thế gian làm trẻ nhỏ, gái trai, sau này lớn lên theo con hàm học di đạo để đắc Đại Học của Như Lai, về lại cõi Phật và Đại Học Viện thông thiên đại trí tuệ.

Cõi Phương Tây Phật Mẫu cho hai trăm năm trực triệu (250.000.000) Nữ Tiên, Bồ Tát Tiên, La Hán Tiên, Thiên Huyền Tiên Tử đã chín triệu

năm (9.000.000) đã hưởng đủ phép trường sanh chi đạo, đã đắc Thiên Tiên Thiên Đạo, nhưng trong ba ngàn năm (3.000) liên tục không qua nổi Đại Học Chi đạo của nhà Trời và nhà Phật Hư Vô. Nên Phụ Nữ chưa được liệt vào Niết Bàn thành Đạo thành Phật.

Nay trở xuống trần con phải lập lại mười hai bộ kinh văn cho Phụ Nữ tu hành thành chánh quả. Vì vậy kỳ này xuống trần gian làm trẻ nhỏ để vào đời Thượng Ngươn Thánh Đức tu tiếp để đắc Phật bình quyền với giới Nam, trên thượng hành kinh tu Đạo học Phật, và cùng nhau bình quyền thành Phật. Vì vậy con phải viết ra mười hai bộ Phụ Nữ Tâm Kinh để sau này hàm thụ cho phái nữ đã giáng trần tu thành chánh quả.

Những công thức tu của Nữ có phần khác hơn Nam giới, vì Phụ Nữ là giới chơn âm và sự cầu kỳ trong tâm thức của Phụ Nữ con phải viết ra thành chi tiết để họ tu hành, và những đề án luận kinh khác Nam cái nghịch lý của Âm Dương Huyền Tẫn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên những hàng Chơn Sư, Phật Sư ở giới thanh tịnh họ trường chay tuyệt dục, thì muôn triệu năm sau thì Phụ Nữ không ai có thể tu thành chánh quả được. Vì vậy Thầy và Phật Tổ bắt con lập gia thê để thí nghiệm và nghiên cứu con đường nào để độ giới âm.

Đến đây sư khai mở thiên cơ ở trong con và tìm sự giai ngẫu của Âm Dương Nam Nữ, và Âm Dương trong Trời Đất, tìm ra một con đường giải thoát cho Phụ Nữ, thì Tân Kinh đó và Tân Pháp đó sẽ cứu Phụ Nữ và thế giới cõi âm ở kỳ ba, mà chính con là người nghiên cứu và tìm ra đường chánh kinh chánh pháp mà khai mở trí tuệ cho họ thành Đạo thành Phật.

Cha kỳ này và Phật Tổ dạy cho con tu đạo xuống trần đời để cho con nghiên cứu những điều gì lợi ích cho chúng sanh.

Nhưng đời nay khác hơn xưa là các vị Phật ngày xưa tu rồi siêu thoát về cõi Thuần Dương, nên việc gia thê và Phụ Nữ họ không bàn tới.

Nhưng Di Lạc con là người đi xuống trở lại trần gian phải lập gia thê để nghiên cứu cái lý Âm Dương, và phải sanh con để thấu hiểu được cái người tu có bổn phận với gia đình. Đó là thời

kỳ Phật Tổ và Thượng Đế chuyển cho con xuống khai mở thời kỳ tu đạo tại gia.

Đến đó nếu con lập được Tâm Kinh cho Phụ Nữ và Tân Pháp cho Phụ Nữ tu trì thì Phụ Nữ mới có cơ nguyên bước vào cõi Phật mà bình đẳng giới Như Như Lai.

Còn bằng con không làm điều này thì muôn đời ngàn kiếp thì Phụ Nữ không có Tâm Kinh không bao giờ đắc Phật, và không bao giờ trở về ngôi bình đẳng Niết Bàn. Vì lý do ấy Thầy và Phật Tổ quyết định con phải lập gia thê.

Tại sao người tu đắc đạo mà Trời bắt con phải lập gia thê, ấy là Trời muốn cứu hết nhân loại, cả âm lẫn dương trong kỳ ba này.

Từ tạo thiên lập địa đến nay Phụ Nữ không có một kinh pháp gì để tu, để hóa và cũng không được bình đẳng bước vào cõi Phật Như Lai, họ chỉ đạt tột đỉnh của Bồ Tát Tiên mà thôi!

Cho nên kỳ này con xuống trở lại trần gian phải nghiên cứu bằng được Tâm Kinh của Phụ Nữ, và đường pháp tu của Phụ Nữ khác hơn Nam. Vì họ là khí âm tu đến thuần âm, từ thuần âm phải mượn cái nhất dương khí Thuần Dương

của Đức Phật mà khai mở nhất dương ở trong người họ.

Để lấy đó làm một con đèn, ngọn đèn trí tuệ và dương hỏa trong người họ bùng sáng lên thì Phụ Nữ mới mở được Tâm Kinh, mới mở được trí tuệ, mới mở được Hào Quang Pháp Giới mà bước vô cảnh giới Phật. Vì lẽ đó Phật Tổ và Thượng Đế quyết định cho con phải đi ngược thời kỳ.

Là một vị Phật nhập thế con đừng có quái ngại chuyện có hay không, nên hay hư; mà làm sao tìm ra một phương pháp mới để cứu Nam và Nữ tu thành chánh quả. Đó là công đức vô lượng mà nhà Phật Sư không ai dám làm.

Nay Phật Tổ chuyển cơ ba cho con làm cho bằng được và khai mở cho nhân loại cho bằng được. Nếu được như vậy mới gọi là nhà Phật nhà đạo tận độ cho dương và tận độ cho âm trên cõi hồng trần.

Bằng con không lập gia thê và không viết kinh phụ và lập pháp cho Phụ Nữ tu hành thì Phụ Nữ muôn ngàn đời nữa cũng không ai có thể gọi là đắc đạo.

Khi con lập pháp lập kinh mới cho Phụ Nữ được rồi thì Thầy sẽ cho con trở thành một Vị Thầy Tổ đầu tiên trên cơ đại tạo, và một vị chủ trì đại Hội Long Hoa tái lập thượng kỳ lập, là một Chương Giáo của Đạo Trời, và là một Vị Truyền Tổ thứ nhất của đời Thượng Nguyên Thánh Đức mà Phật Tổ truyền dạy cho con.

Thầy từ đây cho con có quyết định thay Trời cứu thế, và thay Phật Tổ trong cơ Đại Đạo lập lại Kỷ Nguyên Di Lạc kỳ ba.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn Phật Mẫu và Tam Tông Ngũ Giới cho con làm Giáo Chủ tức là Chương Giáo quảng bá hết tất cả Thần Tiên trong Tam Giới cõi Trung Giới và thế gian.

Tất cả Thần Tiên trong Tam Giới về với con là trở thành Hội Quân Tiên Xương Nghĩa kỳ ba mà chính di con lập đạo lập pháp, lập kinh cầm quyền Chương Giáo.

Từ đây các Nữ tu được đặc pháp đặc đạo đều phải trả lễ trà rượu hoa quả hương về nơi con

ngự quỳ lạy chín lạy, cảm tạ và trả ơn Thầy khai giáo pháp kỳ ba.

Khai Tâm Kinh cho Phụ Nữ chúng con được liệt vào Niết Bàn thành Phật mà từ tạo thiên lập hóa đến nay không có kinh cho Phụ Nữ và không có pháp cho Phụ Nữ tu thành chánh quả.

Các con làm như vậy chưa đủ nhưng tạm gọi trải ân bậc Phật đã chịu nhập thế cứu đời là con Trời không còn sợ ô uế của cõi âm, mà vào trong phát khai pháp giới tận độ cõi âm.

Đây là lần đầu tiên trong Vũ Trụ, thì Mẹ nghĩ thế gian đến chu kỳ không còn ma quỷ, tại Phật đã tận độ cõi âm, và Phật đã mở đại phương tiện cho âm giới tam gia tu thành chánh quả kỳ ba. Nếu thiên ma thần quỷ mà không chịu quy y kỳ này thì khi địa ngục sập rồi thì không còn cơ hội nữa.

Còn bên cõi phái dương Nam các con được đặc pháp đặc đạo phải lập bàn hương án hoa quả trà rượu, nước dâng hương quay về phía Phật ngự mà lễ mười hai lạy. Cảm ơn Đức Thầy Di Lạc tái sanh, đã bỏ ra một ngàn hai trăm năm (1.200) hàm thụ ở Lôi Âm Tự ở Trời.

Hai ngàn năm (2.000) hạm thụ với Phật Tổ Như Lai, và nghiên cứu ra một chu kỳ Tân Pháp hơn một trăm năm (100).

Nay Đại Thừa Kinh Pháp ở Thượng Giới, ở Hàn Lâm Viện Đại Học, Kinh Trời Kinh Phật và Pháp Trời Pháp Phật kỳ ba cho thế gian tu, và các con được liệt vào Niết Bàn thành Phật đạo ở tương lai.

Người còn chịu làm tâm thảm giữa chợ đời ngòì nghiên cứu Tân Pháp Tân Kinh, tu làm sao cho người tu còn sống mà đắc pháp, đắc đạo thành Phật, thành Tiên.

Các con còn chà đạo người cho thỏa mãn lòng dục của các con. Tại vì các con còn mê đồ giáo, mà không biết Thầy của mình lập quy ước mới với Tam Giáo Ngũ Chi để tìm phương sanh tận cứu độ trước khi tận thế kỳ ba. Người làm như vậy là đúng ý Trời.

Chỉ có làm như vậy Thượng Đế và Phật Tổ mới cho Thầy của các con trở lại thế gian cứu các con trong trong trước cơ tận thế. Nay các con đừng chà đạp Thầy của các con nữa!

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Ta là Phật Mẫu, là Bà Mẹ nhìn con ruột của mình sao chẳng lệ rơi! tại sao không đau lòng sót dạ trong mười tám năm qua, những điều kiện Phật Tổ và Đức Ngọc Hoàng đề thi thật là Phật Tiên trốn sạch không ai dám đảm đang sứ mạng lập gia đình và nghiên cứu, cứu cỗi âm và siêu hóa cỗi âm cho Phụ Nữ.

Chỉ có con một của ta chấp nhận quên mình là con một của Bạc Chí Tôn cao quý tốt phẩm ở trên Trời, lại chấp nhận điều kiện làm tám phẩm cho Ngũ Giáo chà đạp để nghiên cứu con đường khai ngộ chơn linh, giải thoát chơn linh, vào trở lại âm cực không ngại ô uế trọng trọc của Phụ Nữ và cỗi âm thế gian cho cả giới cỗi âm, không ngại chiến tranh khổ nguyệt độ cho tâm ma của nhân loại thuần hóa. Ấy là một bậc hy sinh đến tốt phẩm của con Trời.

Ta là Bà Mẹ Phật khi thấy con đại nghĩa quên nó là ai, nắm ruột của ta mà! tại sao ta không rơi lệ ngày đêm ta khóc vì con đã nhận sự khổ ải nhất của trần đời, tức là xả phú cầu bần để tìm con đường bần an cứu thế.

Vì giữa con đường của Bạch Ngọc Kinh, khi nó chấp nhận thi cho dù ta là Bà Mẹ cũng đành theo sắc lệnh của Đức Ngọc Hoàng và Phật Tổ Như Lai mà cho con mình xả phú cầu bần vào trần gian hành độ. Như vậy mà các con còn chửi Thầy các con nữa.

Thử hỏi các con có phải là con người, các con có phải Tiên Phật hay không?

Còn Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế là Cha của nó! tại sao không đau lòng khi ta chỉ có một đứa con trai.

Ngài lại đày nó xuống thế gian chịu khổ, cho dù là Đại Tôn Sư, Đại Thiên Tử làm sao sánh bằng ngôi của nó trên Bạch Ngọc Kinh Đại Triều Thiên Sứ. Nhưng ta cũng đành rơi lệ của người làm Mẹ trên cõi Thiên Đàng.

Lực đã ban ra nó đã nhận, ta tội nghiệp cho đứa con của ta, sao nó dám nhận một đảm trách mà cả thiên hạ trong nhà Trời nhà Phật không dám đảm nhận.

Nó một mình một ngựa xuống giữa chợ tụi làm tụi ăn và tụi tìm đường ra cứu thế, có Thái Tử Đại Hoàng Gia nào như vậy hay không?

Các con ở trần gian là Thái Tử, là Thiên Tử có làm được hay không? tuy rằng con ta chấp nhận đi thi đạo đức, thẳng con này gan bằng Trời không biết cực khổ không biết gian lao lắm hay sao?

Còn nó ở trên này kẻ hầu người hạ, đâu đâu cũng có sự giúp đỡ của Tiên Thần, muốn gì thì nó được nấy.

Ta không hiểu nó tu theo Phật Tổ, nó xả phú cầu bần mà các con vẫn chưa vừa ý hay sao?

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nó lãnh lệnh giáng trần thì các con hỏi nó cho rõ, ta triệu nó Về Tây Dương Cung, nó đều xin phép rằng không thể trả lời cho Bà Mẹ Trời an tâm một chút, nó chỉ âm thầm ra đi và làm sứ mạng của Phật Tổ dạy nó. Chín lần như vậy nó về thăm ta đành bó tay không dám thám khảo với nó, sợ nó không tròn bổn phận với Phật Tổ Như Lai.

Nó qua giúp phái âm Niết Bàn thành Phật, thì nó thao thao bất tuyệt những đường lối và chơn pháp đủ đầy để cứu chúng sanh.

Trời đâu thiếu gì cao thượng cho nó, nó là Thái Tử con một của Trời giáng thế ra giữa chợ đời, hỏi một người Mẹ này vui vẻ lắm hay sao?

Vì thương con ta cũng phụ họa vào đây của tấm lòng người Mẹ, người làm Mẹ và nhắc nhở các con sau khi được đắc đạo phải hiến ái như Thầy của con, rồi phù trợ Thầy để lập cho đủ công đức vào quả vị Niết Bàn của Kỳ Nguyên Di Lạc kỳ ba.

Con ơi tình Mẹ như Trời!
Thương con vì đạo ghen lời với con,
Thôi thì Mẹ thuận cho tròn,
Đạo làm người Mẹ cho con vào trường.

Cho dù Mẹ ở Tây Phương,
Trong tim con có một đường quyết nhu,
Đó là tình Mẹ thiên thu,
Ở đâu Mẹ cũng trùng tu con hiền.

Tấm lòng bà Mẹ thiêng liêng,
Giáng trần Mẹ cứu tạo thiên kỳ này,
Con làm Sư mở đường mây,
Mẹ cho phúc trạch đủ đầy như Tiên.

Của Trời đem xuống Hậu Thiên,
Kỳ quan Trời tặng hương thiên con trao,
Năm kho trên cõi Thiên Tào,
Mẹ cho Tiên Nữ chở vào cho con.

Để con dư phước Càn Khôn,
Lập nguồn Đạo Học Chí Tôn nhiệm màu,
Tổ Sư khai sáng Quả Cầu,
Là con của Mẹ bắt đầu kỳ ba.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên bậc quân tử phải xem nhẹ mình cho Quốc Gia của mình được trọng đạo, xem nhẹ cái nhân mình cho Linh Bảo đoàn nguyên.

Từ xưa đến nay bậc hộ quốc phù thiên đồng đắc đạo tâm nguyên về nguồn cội, đi thi trong biển đời để mình thành trang hiền sĩ, cái đạo nghiêng mình là chơn lý của bậc hoàn nguyên. Nhờ nghiêng mình sự hòa giao làm cho đời

thông đạo đức, ở trong mọi lãnh vực đều có đạo chi dân.

Bậc quân tử đại diện cái lòng nhân trong Trời Đất, như núi cao tế Thiên Sơn, còn con người và vật đem trí độ của Sơn Tinh kính Trời học Phật để gió hòa mưa thuận, ban lòng nhân cho những mảnh đất phù sa.

Kẻ sĩ vì yêu Quốc Gia nghiêng mình hoàn thành công đạo, học sĩ vì yêu nhân hòa lập thượng giáo cho chung, đường đạo đi cùng hàng bảo như chi quý. Sự tầm chơn lý đi cùng bậc dẫn đạo minh quân.

Thủy biết hưng bình chế thành ly trà Tiên để đãi sĩ, nhân biết hưng lòng chế ly rượu đạo luận bàn Tiên, nước được đạo hưng bình sự cao văn kiến trúc, đạo nước được hưng vinh hàng quân tử lập văn minh.

Thiên ứng tại Trời lòng quân tử biết thấu thiên và địa lợi, lòng dân ứng thiên thời hàng quân tử mở đạo chi dân.

Bậc trên có lòng nhân thì sự nhân chánh hành mở rộng, hàng hiền thần biết sống lại cái thiên lý để triều ca.

Thánh Nhân đã thức dạy trong lòng ta để ứng thiên phù địa, lòng chí nhơn đã thức dạy cái thiên thời lập Đạo Tam Hoa.

Nước được khí hòa nhờ lòng dân biết tu chánh giáo, tình Trời ban chánh thuận nhờ quân tử biết minh xa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Lý có tự suy ra lý trí kia mới tròn thông chơn giải, tâm có tìm được tim sự vô hình hiển giáo đạo toàn chung, lòng người có thủy có chung ly trà Tiên thắm mùi hương đạo, uống mát tâm hồn còn ngọt tới khắp miệng môi. Nên bậc quân tử là hàng trị vì trong Thiên Quang minh đạo.

Nếu mình thiếu đường chơn giáo cho dân, đưa dân và nước đi về đâu, còn hàng hiền thần mãi cúi đầu lấy đầu tu chính cho họ được giải thoát. Một đời trải mình theo mạng nước, nước không đạo thiên y linh hồn tử sĩ sẽ đi về đâu.

Bậc quân tử có đạo trên đầu ba tác có đủ thần minh suy xét, nay ta vì nước để đạo trung trinh.

Hàng hiền thần cùng ta để tế thể, nếu Quốc Gia không thờ Trời thì đạo ai để phù gia để mà trị quốc, tinh hoa của ta và họ đi về đâu, thần minh ai cứu rồi và siêu hóa.

Còn biên tình ta thiếu ở trong tình thần của dân tộc của lòng dân gửi tới, ai là người siêu hóa linh thần và chơn lý sanh tồn ai lại cho ai.

Bậc quân tử phải tự hỏi lại lòng và lòng người phù chánh, ta là người mang ra đường cứu cánh, không thờ Quốc Đạo ai là người cứu cánh cho tất cả linh hồn Tổ Quốc và ta.

Tử sĩ chết không nhà hồn thiên kia ai siêu hóa, đạo nhà không có ai siêu hóa cho họ thì họ sẽ về đâu. Còn tinh thần của ta và hàng phò ta rồi sẽ đi về đâu trong nhân loại.

Ta muốn người trung với ta, sự minh trung của ta ai phương vị ta thờ, ta muốn được sự cai trị trong thiên hạ tinh thần, ai phù vị tình thần nếu ta không thờ đúng Đạo Trời.

Thiên sư chỉ trăng vào trong trăng học muôn ngàn phương vị của Phật Pháp, của đạo để tri lý, tri tâm, cái phương vị của Phật Pháp và của mình và của Phật Tiên Thần Thánh. Nên không

thiếu sót trí tuệ để đạo mình sanh hóa trong thiên lý tâm nguyên.

Còn bậc quân tử trị quốc là thiện trên muôn người để nuôi cái chí nguyện, phải có thiện hỷ cho dân quốc và thần tướng được thái bình, trải cái ân tình cho đời sống văn minh và quân bình tâm linh, và quân bình tâm lý để cho sự cai trị cho dân được mở mang.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên kết cái thiên nhiên hòa khí của thiên sư làm mùa màng nuôi sống con dân, cái thiên lý ở chánh thần minh nhưng cái tình nuôi dân để tế thế.

Dân là sức của nước bậc bung bình không nên để nước yếu thì nước sẽ nhược, còn tinh thần không lập ra Quốc Đạo để thờ Trời ai là người giải thoát linh hồn cho đạo nước mình đây.

Trời biết lấy khí để làm mây mưa, sau đó mới ban mưa thuận gió hòa cho thiên hạ, ta phải lập Quốc Đạo thờ Trời để được thuận thiên thời, được sự phù trợ của phong thổ gió mây.

Cây được gió hòa mưa thuận thì sanh quả ngọt, dân quốc được Đạo Trời siêu thoát hết tất cả lòng nhân.

Bậc quân tử muốn trị dân phải nghiêng mình với Trời để được hành chánh đạo, được đạo ở tinh thần thì sự người và Trời được chí đồng đạo hiệp linh quang, quân tử lo cái lo của sự đại trị an thì Thiên Binh Thần Tướng xuống giữ thái bình cho hàng quân tử công đạo, còn suối mát ngọt lòng người sanh cao quý thiên ân.

Bậc quân tử phải bình chánh nhân, thiên hạ thấy đạo ta thờ Trời trọng đạo họ theo về bình chánh tâm, thiên hạ thấy bậc lập thiện và thiện hỷ họ cũng theo về. Đó là cái làm một việc cho tất cả mọi việc.

Cái tu một đức cho thiên hạ trùng tu, đó là cái chí nhân đồng nhất đạo, cho chí đồng đạo hiệp trong một Quốc Gia.

Tiên Thiên lấy đạo để chính thuận Tiên Thánh Phật quy về, Hậu Thiên lập đạo để chánh hành trong quốc chánh triều ca cho thiên hạ cung phụng.

Thiên Tử có đạo tề gia thờ Trời lấy Quốc Đạo làm đức năng thượng học, hàng trung thần

có Đạo thờ Trời bảo quốc. Nhờ đạo nhà nên trung hiếu tròn nhân.

Thần dân có Đạo Tiên trong Quốc Gia là Hội Quần Tiên đại diện đạo chi dân cho chính, làm tròn bốn phận của thần dân thì trăm họ mới an khương.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử phải có chí đại hòa làm cho hòa bình trong các giới tịnh giới, làm cho dân mình giàu để văn minh phục hóa giải tỏa khổ nghèo, người theo về vì sự văn minh giàu mạnh và lành mạnh đức nhân. Có đạo toàn chơn như vậy là cứu cánh toàn dân gọi là đạo cứu thế.

Cái hòa của bậc chí nhân phải có sách lược nhân chí, tha thu để được bình trị, hòa nhân để phục vị lại nguyên lý của đất nước thanh bình.

Cái nhân quyền được phục vị trong tự do ngôn luận cái thiên lý mới về, ta không du thuyết Bồ Đề mà Bồ Đề trong lòng dân được chơn lý, con người ai cũng chứa một phần thiên thể, bình lòng dân thì thiên lý có ở lòng người thể hiện hòa lớn để chi tăng.

Nước vì đạo chi dân, dân nào không hiền tình chi quý cho đất nước, còn hàng hiền thần vì dân đi tế thể, dân làm tròn công đạo để vạn thủy nổi chí lớn thì chí đó mới toàn chung.

Bậc thượng đức vì đại ái cho dân, thần dân biết tu thân để báo hiếu cho hàng đại đức thì sự đại hòa thật là huyền diệu làm ngọt mát lòng người.

Trí của bậc đại tri thành sách lược minh trí kỳ quý, lòng dân có sự đại tu thân thay đổi mới nhân các sống để phụng sự thái bình.

Nhân gian có sức hồi sinh phục vị lại Đức Háo Sinh sống lại đời sống minh di thiện. Có phải sự hòa như tao nhã thành đại nguyện của thế giới thái bình phong.

Bậc đại thành như Kim Chỉ Nam để Kim Quang thành quả vị, làm cho văn minh được đại trí, bậc trí tri thông thị ý Trời, nước mạnh thì giữa vững thành ngôi, giảm thuế thu cho người dân giàu để nhân tâm tự giác trong sự tu chính lòng nhân.

Dân biết tu chính tinh thần thì ánh đạo chơn thiên của Tổ Quốc mới đi vào trong Quả Đất, làm cho nhân tài của Quốc Gia có được hiền

thần là Tiên là Phật, thì ý Trời thiên khai nhân sinh quan trên mặt đất. Nhờ hàng chí nhân phù trợ sự trùng tu trên đất Phật để Tiên Bang.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nước dứt khỏi xâm lăng lòng người dân và quân tử được phục thủy, làm được cái hóa nhân chi quý, người có Đức Háo Sanh cao quý tự biết giác ngộ để đi về, như khí Xuân Thu không còn bão bùng nóng lạnh, thì trăm hoa vạn thảo được sự cứu cánh của mùa màng. Ấy mới gọi hóa nhân tinh thần giao cảm vào trong Trời Đất của thiên sư, các luồng sinh khí nuôi người ban sức sống cao sang cho đất nước.

Bậc quân tử trên người có cái Thiên Quang là hòa nhơn để lòng nhơn sanh ra sự minh tri, hòa chơn thiên ý thì Trời người theo thiên lý mà sanh.

Cái chu kỳ dân trí muốn được Trời cho sự bình trị thì bậc quân tử biết gieo cầu để đạt thành ý thì thiên lý mới theo về.

Ta ra khỏi bến mê tại sao không đưa hàng quân tử vào bờ giác, còn người lên thuyền mà

lòng thành không đạt là tự mình lại rớt vào trong biển dục ái của trầm luân.

Cái tế thể là đạo lớn toàn chung, còn cái nhân sinh quan của ta phải vẹn thủy, mình không cứu Quốc Gia mình ai vào đây chính lý được ai đây.

Bậc quân tử như Rồng Thiên phải có tài hùng để tụ gió kêu mây, Long Vân Hội cũng nhờ vào bàn tay của hàng biết tế thể. Còn thích nghi với thời hay thế ta không biết bình chuẩn chi dân thì bình lý ở đâu về.

Cái được của Thánh Nhân xưa nay làm cho ta đức trọng trong chi thần chi tướng, là cái đạo làm tròn quân thần để trọng đạo thần minh thờ Trời là chính.

Cái tu của Thánh Nhân là vì nhân sinh mà ban đại trí, làm cho hơn được cao quý rồi quên cái có mình, làm cho nước đủ thần minh, rồi vô tranh cho thái bình thế nước, làm cho dân giàu dân được mà lòng Thánh Nhân chỉ vị phước di Tiên. Ấy là bậc Thánh Nhân quên cái có của mình để nhân sinh hoàn dương chánh giác, làm cho thiên hạ đạt đạo lớn không mình.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Kính Bái
Đức Thầy Vô Danh Thị.**